Giáo Sĩ Việt Nam

#### Bán nguyệt san – Số 408 – Chúa nhật 27.06.2021

**Giáo sĩ: ĐỰƠC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Hr 5, 1)**

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net) [giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

**MỤC LỤC**

[HIẾN CHẾ TÍN LÝ VỀ GIÁO HỘI - LUMEN GENTIUM - CHƯƠNG VII: ĐẶC TÍNH CÁNH CHUNG CỦA GIÁO HỘI LỮ HÀNH VÀ SỰ HIỆP NHẤT VỚI GIÁO HỘI TRÊN TRỜI………….. Vatican 2](#BBTCGVN)

[HÃY NẾM THỬ VÀ HÃY NHÌN XEM!................................................ Lm. MINH ANH, TGP. HUẾ](#MinhAnh)

[ĐẠI DỊCH THẦM LẶNG …………………………………………… Bác sĩ NGUYỄN TIẾN CẢNH, MD.](#Canh)

[HÔN NHÂN KITÔ GIÁO LÀ CON ĐƯỜNG NÊN THÁNH ….. Phêrô Phạm Văn Trung, TGP Saigon](#Trung)

[TỪ THIỆN ƠI! SAO CAY ĐẮNG QUÁ! …………………………………………….Lm. Anmai, CSsR](#Thinh)

[CHÚT SUY TƯ TRONG ”MÙA” GIÃN CÁCH …………………………….. Jos. Hoàng Mạnh Hùng](#ManhHung)

[Lectio Divina: NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý…………….. Fr. M. Bảo Tịnh TRẦN VĂN BẢO, O.Cist](#Bao)

[BẰNG HÀNH ĐỘNG, KHÔNG BẰNG LỜI NÓI ………………… Lm. Peter Lê Văn Quảng, Psy.D.](#Quang)

[TẠI SAO PHẢI XƯNG TỘI VỚI MỘT LINH MỤC? …………………… Lm PX. Ngô Tôn Huấn, DMin](#Huan)

[CHUYỆN MỖI TUẦN – CHUYỆN CỦA BƯỚC THỨ XVI TRONG HÀNH TRÌNH VỚI “ĐỨC KITÔ ĐANG SỐNG – CHRISTUS VIVIT”: DI DÂN – MỘT MẪU THỨC CỦA THỜI ĐẠI CHÚNG TA……………………………………………………………..…………….. Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp](#Diep)

[LỢI HẠI CỦA CHẤT BÉO ……………………………………………………. Bác sĩ Nguyễn Ý Đức, MD](#Duc)

[BÀN VỀ TÂY VÀ TA -……………………………………………………. Chuyện phiếm của Gã Siêu](#GaSieu)

**CHƯƠNG VII: ĐẶC TÍNH CÁNH CHUNG CỦA GIÁO HỘI LỮ HÀNH VÀ SỰ HIỆP NHẤT**

**VỚI GIÁO HỘI TRÊN TRỜI**

**LTS.** Mặc dù trong 15 năm qua, Đặc San GSVN đã phổ biến nhiều lần các văn kiện của Công Đồng Vatican II, nhưng chúng con vẫn thấy đây là những tư liệu vô giá, sẽ giúp nuôi dưỡng đời sống Đức Tin cho mọi Kitô Hữu, cũng như sẽ rất hữu ích cho những ai muốn tìm hiểu về Giáo Hội Công Giáo, vì thế chúng con sẽ tiếp tục giới thiệu về 16 văn kiện quan trọng của Công Đồng Chung Vatican II, đây là bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý & Đức Tin, HĐGM Việt Nam.

Kính mong được mọi người cùng quan tâm.

Xin chân thành cảm ơn.

Đặc San GSVN



HIẾN CHẾ TÍN LÝ  
VỀ GIÁO HỘI

**LUMEN GENTIUM***Ngày 21 tháng 11 năm 1964*

CHƯƠNG VII  
**ĐẶC TÍNH CÁNH CHUNG  
CỦA GIÁO HỘI LỮ HÀNH  
VÀ SỰ HIỆP NHẤT  
VỚI GIÁO HỘI TRÊN TRỜI**

**48**. Giáo Hội là nơi mà trong Đức Kitô, tất cả chúng ta được mời gọi đến và ở đó chúng ta được nên thánh nhờ ân sủng Chúa, Giáo Hội ấy chỉ thành toàn trong vinh quang trên trời, khi đến thời canh tân mọi sự (Cv 3,21), và cũng là lúc cùng với nhân loại, toàn thể vũ trụ, vì được liên kết mật thiết với con người và nhờ con người mà đạt được cùng đích của mình, sẽ được tái tạo toàn vẹn trong Đức Kitô (x. Ep 1,10; Cl 1,20; 2 Pr 3,10-13).

Khi được giương lên cao khỏi đất, Đức Kitô đã kéo mọi người lên với Người (x. Ga 12,32: bản Hy Lạp); khi từ cõi chết sống lại (x. Rm 6,9), Người đã sai Thánh Thần ban sự sống đến với các môn đệ, và nhờ Chúa Thánh Thần, Người thiết lập Thân Mình Người là Giáo Hội như bí tích phổ quát của ơn cứu độ; nay ngự bên hữu Chúa Cha, Người không ngừng tác động trong thế giới để dẫn đưa mọi người đến với Giáo Hội, và qua Giáo Hội, kết hợp họ mật thiết hơn với Người, và khi nuôi dưỡng họ bằng chính Mình Máu của Người, Người cho họ tham dự vào cuộc sống vinh hiển của Người. Vì thế, sự tái tạo mà Chúa đã hứa và chúng ta đang mong đợi đã khởi sự nơi Đức Kitô và đang tiến triển trong sứ mệnh của Chúa Thánh Thần, và nhờ Chúa Thánh Thần, công trình ấy vẫn đang tiếp diễn trong Giáo Hội, nơi đây, nhờ đức tin, chúng ta hiểu được ý nghĩa của cuộc sống trần thế, trong khi vẫn luôn nỗ lực hoàn tất công việc Chúa Cha trao phó ở đời này, với niềm hy vọng hạnh phúc mai sau và làm cho mình được cứu độ (x. Pl 2,12).

Như vậy, thời đại cuối cùng đã đến với chúng ta rồi (x. 1 Cr 10,11), công cuộc canh tân thế giới đã được tiến hành cách bất khả vãn hồi, và thật ra một cách nào đó đã sớm được thực hiện khi Giáo Hội, ngay từ lúc còn ở trần gian, đã được trang điểm bằng sự thánh thiện đích thực, tuy chưa đến mức vẹn toàn. Dù vậy, cho tới khi có trời mới đất mới, nơi công lý ngự trị (x. 2 Pr 3,13), Giáo Hội lữ hành vẫn mang khuôn mặt chóng qua của đời này, thể hiện nơi các dấu chỉ và các định chế vốn gắn liền với cuộc sống trần thế, đồng thời Giáo Hội vẫn sống giữa các thụ tạo tới nay còn rên siết và đau đớn như lúc sinh nở đang khi mong đợi sự mạc khải của con cái Thiên Chúa (x. Rm 8,19-22).

Như vậy, được liên kết với Đức Kitô trong Giáo Hội và được ghi dấu Thánh Thần “là bảo chứng của cơ nghiệp chúng ta” (Ep 1,14), chúng ta được gọi là con Thiên Chúa và thật sự chúng ta là thế (x. 1 Ga 3,1), dù chưa được xuất hiện với Đức Kitô trong vinh quang (x. Cl 3,4), lúc đó chúng ta sẽ nên giống Thiên Chúa, vì Người thế nào, chúng ta sẽ thấy Người như vậy (x. 1 Ga 3,2). Vì thế, “đang khi còn ở trong thân xác này, chúng ta phải lưu đày xa Chúa” (2 Cr 5,6), và khi lãnh nhận Thánh Thần như ân huệ mở đầu, chúng ta rên siết trong lòng (x. Rm 8,23) và khao khát được ở với Đức Kitô (x. Pl 1,23). Chính đức ái thúc bách chúng ta sống cho Đấng đã chết và sống lại vì chúng ta (x. 2 Cr 5,15). Do đó, chúng ta tìm cách làm đẹp lòng Chúa trong mọi sự (x. 2 Cr 5,9) và mặc lấy binh giáp của Thiên Chúa để có thể đối phó và đứng vững trước những cạm bẫy của ma quỷ trong ngày đen tối (x. Ep 6,11-13). Vì không biết ngày nào giờ nào, nên chúng ta phải luôn tỉnh thức như lời Chúa nhắc nhở, để khi mạng sống duy nhất của mỗi người ở trần gian này chấm dứt (x. Dt 9,27), chúng ta xứng đáng vào dự tiệc cưới với Người và được kể vào số những người được chúc phúc (x. Mt 25,31-46), chứ không như những đầy tớ hư hỏng và lười biếng (x. Mt 25,26) bị vất vào lửa đời đời (x. Mt 25,41), vào chốn tối tăm bên ngoài, nơi “khóc lóc và nghiến răng” (Mt 22,13 và 25,30). Thật vậy, trước khi hiển trị với Đức Kitô vinh quang, tất cả chúng ta đều phải trình diện “trước toà Đức Kitô, để mỗi người lãnh nhận những gì tương xứng với những việc lành hoặc dữ đã làm khi còn trong thân xác” (2 Cr 5,10), và ngày tận thế, “ai đã làm lành sẽ sống lại để được sống, còn ai làm ác sẽ sống lại để chịu án phạt” (Ga 5,29; x. Mt 25,46). Bởi đó, tin rằng “những đau khổ hiện thời chẳng thấm vào đâu so với vinh quang sắp tới sẽ được mạc khải trong chúng ta” (Rm 8,18; x. 2 Tm 2,11-12), chúng ta vững lòng tin tưởng đợi trông “niềm hy vọng hồng phúc và ngày trở lại vinh quang của Thiên Chúa cao cả và của Đấng Cứu độ chúng ta, là Đức Giêsu Kitô” (Tt 2,13). “Đấng sẽ biến đổi thân xác thấp hèn của ta nên giống thân xác sáng láng của Người” (Pl 3,21), và sẽ ngự đến “để được tôn vinh giữa các thánh của Người và được ngưỡng mộ giữa mọi kẻ đã tin” (2 Ts 1,10).

**49**. Trong khi mong đợi Chúa ngự đến trong vinh quang cùng với các thiên thần (x. Mt 25,31), và chờ ngày muôn loài quy phục Người sau khi sự chết đã bị tiêu diệt (x. 1 Cr 15,26-27), trong số các môn đệ Chúa, có những người đang còn lữ hành nơi trần thế, có những kẻ đang được thanh luyện sau khi đã hoàn tất cuộc sống này, và có những người được hiển vinh, đang chiêm ngưỡng “rõ ràng chính Thiên Chúa duy nhất và Ba Ngôi như Người hằng có”[[1]](#footnote-1). Nhưng tất cả mọi người, tùy cấp độ và cách thức khác nhau, đều chia sẻ cùng một lòng mến Chúa yêu người, cùng hát lên một bài ca chúc tụng vinh quang Thiên Chúa chúng ta. Quả vậy, tất cả những ai thuộc về Đức Kitô và lãnh nhận Thần Khí của Người, đều hợp thành một Giáo Hội duy nhất và liên kết với nhau trong Người (x. Ep 4,16). Như vậy, sự hợp nhất giữa những người còn lữ hành với các anh em đã yên nghỉ trong bình an của Đức Kitô không hề bị gián đoạn, trái lại, Giáo Hội xưa nay luôn tin rằng sự hợp nhất đó còn được củng cố nhờ việc thông truyền cho nhau những ơn phúc thiêng liêng[[2]](#footnote-2). Quả thật, nhờ kết hợp mật thiết với Đức Kitô hơn, những người đang ở trên trời càng giúp cho toàn thể Giáo Hội được vững bền hơn trong sự thánh thiện, làm cho việc thờ phượng mà Giáo Hội tại thế dâng lên Thiên Chúa được cao cả hơn, và bằng nhiều cách góp phần xây dựng Giáo Hội rộng lớn hơn (x. 1 Cr 12,12-27)[[3]](#footnote-3). Được nhận vào quê trời và hiện diện trước nhan Chúa (x. 2 Cr 5,8), nhờ Người, với Người và trong Người, các thánh không ngừng chuyển cầu với Chúa Cha cho chúng ta[[4]](#footnote-4), bằng cách dâng lên các công trạng các ngài đã lập được khi còn ở dưới thế, nhờ Đấng Trung gian duy nhất giữa Thiên Chúa và loài người là Đức Giêsu Kitô (x. 1 Tm 2,5), khi phục vụ Chúa trong mọi sự và hoàn tất nơi thân xác các ngài những gì còn thiếu trong cuộc khổ nạn của Đức Kitô vì Thân thể Người là Giáo Hội (x. Cl 1,24)[[5]](#footnote-5). Như thế, sự yếu đuối của chúng ta được nâng đỡ rất nhiều nhờ mối quan tâm đầy tình huynh đệ của các ngài.

**50**.Nhận biết rõ ràng sự hiệp thông trong toàn Nhiệm Thể Đức Giêsu Kitô, ngay từ buổi đầu của Kitô giáo, Giáo Hội lữ hành luôn tưởng nhớ[[6]](#footnote-6), và dâng lời cầu cho những người đã chết, “vì cầu nguyện cho người chết để họ được giải thoát khỏi tội lỗi, là một ý nghĩ lành thánh” (2 Mcb 12,46). Đối với các Tông đồ và những vị Tử đạo của Đức Kitô là những chứng nhân cao cả đã đổ máu vì đức tin và đức ái, Giáo Hội luôn tin rằng các ngài liên kết với chúng ta mật thiết hơn trong Đức Kitô, đồng thời, Giáo Hội đặc biệt yêu mến tôn kính các ngài cùng với Đức Trinh Nữ Maria và các thánh Thiên thần[[7]](#footnote-7), và sốt sắng nài xin sự trợ giúp qua lời chuyển cầu của các ngài. Sau đó, những người đặc biệt sống theo gương khiết trinh và khó nghèo của Đức Kitô cũng được kể vào số các thánh[[8]](#footnote-8), và sau cùng, những người đã thực hành cách nổi bật các nhân đức Kitô giáo[[9]](#footnote-9) và được Chúa ban nhiều ơn kỳ diệu, cũng được các tín hữu sốt sắng tôn kính và noi gương[[10]](#footnote-10).

Quả thật, khi ngắm nhìn đời sống những người đã trung thành bước theo Đức Kitô, chúng ta được thúc đẩy với niềm hứng khởi mới để tìm kiếm thành đô tương lai (x. Dt 13,14 và 10,11), đồng thời được dạy cho biết con đường chắc chắn nhất để có thể đạt tới sự kết hiệp hoàn toàn với Đức Kitô, nghĩa là đạt tới sự thánh thiện, giữa bao đổi thay của trần thế, trong bậc sống và hoàn cảnh riêng của mỗi người[[11]](#footnote-11). Qua cuộc sống của những người cùng chung thân phận nhân loại như chúng ta, nhưng đã được biến đổi nên giống hình ảnh Đức Kitô cách trọn hảo hơn (x. 2 Cr 3,18), Thiên Chúa tỏ lộ cách sống động cho con người thấy sự hiện diện và dung nhan của Ngài. Chính Ngài nói với chúng ta qua các thánh và ban cho chúng ta dấu chỉ về vương quốc của Ngài[[12]](#footnote-12), phần chúng ta, khi có những chứng nhân đông đảo như đám mây bao quanh (x. Dt 12,1) như một lời chứng thực của chân lý Tin Mừng, chúng ta cũng được lôi cuốn mạnh mẽ tiến về vương quốc ấy.

Tuy nhiên, chúng ta không chỉ kính nhớ các thánh trên trời vì gương lành các ngài mà thôi, nhưng đúng hơn để sự hợp nhất của toàn thể Giáo Hội trong Thần Khí được luôn bền vững nhờ thực hành đức bác ái huynh đệ (x. Ep 4,1-6). Thật vậy, cũng như mối hiệp thông giữa các Kitô hữu lữ hành trên dương thế đưa chúng ta tới gần Đức Kitô hơn, việc gắn bó với các thánh cũng liên kết chúng ta với Đức Kitô, Đấng như là mạch suối và là đầu phát sinh mọi ân sủng và sự sống của đoàn Dân Thiên Chúa[[13]](#footnote-13). Do đó, chúng ta phải thành tâm yêu mến các bạn hữu và những người đồng thừa tự ấy của Đức Kitô, đồng thời cũng là anh chị em và ân nhân đặc biệt của chúng ta, chúng ta phải dâng lời cảm tạ Thiên Chúa vì các ngài[[14]](#footnote-14), cũng như “khiêm tốn kêu cầu, chạy đến xin các ngài chuyển cầu và trợ lực nâng đỡ, để Thiên Chúa ban cho chúng ta muôn ơn lành, nhờ Con của Ngài là Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, Đấng Cứu Chuộc và Cứu Độ duy nhất của chúng ta”[[15]](#footnote-15). Thật vậy, mọi chứng từ đích thực biểu hiện lòng yêu mến đối với các thánh trên trời, tự bản chất luôn hướng về cùng đích là Đức Kitô, “triều thiên của toàn thể các thánh”[[16]](#footnote-16), và nhờ Người, quy hướng về Thiên Chúa, Đấng được ngưỡng mộ và tôn vinh trong các thánh của Ngài[[17]](#footnote-17).

Sự hợp nhất của chúng ta với Giáo Hội trên trời được thực hiện cách tuyệt hảo, khi chúng ta cùng hợp đoàn hân hoan cử hành lời ngợi khen Thiên Chúa uy linh, đặc biệt trong phụng vụ thánh, ở đó, quyền năng Thánh Thần hoạt động trên chúng ta qua các dấu chỉ bí tích[[18]](#footnote-18), và khi tất cả mọi người thuộc mọi chi tộc, ngôn ngữ, dân tộc và quốc gia đã được cứu chuộc trong máu Đức Kitô (x. Kh 5,9), họp nhau trong một Giáo Hội duy nhất, đồng thanh ca hát ngợi khen một Thiên Chúa Ba Ngôi. Vì thế, khi cử hành hy lễ tạ ơn, chúng ta liên kết mật thiết với việc thờ phượng của Giáo Hội thiên quốc, khi hiệp thông và kính nhớ trước hết Đức Maria vinh hiển, trọn đời đồng trinh, sau là thánh Giuse, các thánh Tông đồ và Tử đạo cùng toàn thể các thánh[[19]](#footnote-19).

**51***.* Thánh Công Đồng thành tâm đón nhận niềm tin cao quý của cha ông chúng ta vào sự hiệp thông sống động giữa chúng ta với các anh chị em được hiển vinh trên trời hay còn phải thanh luyện sau khi chết, và Thánh Công Đồng một lần nữa lấy lại các sắc lệnh của các thánh Công Đồng Nicêa II[[20]](#footnote-20), Firenzê[[21]](#footnote-21) và Trentô[[22]](#footnote-22). Đồng thời, với mối quan tâm đến mục vụ, Công Đồng khích lệ tất cả những vị hữu trách phải bỏ đi hay sửa sai bất kỳ những lạm dụng, thái quá hay bất cập mà có lẽ đã len lỏi vào nơi này nơi kia, và hãy tái lập mọi sự để Thiên Chúa và Đức Kitô được ngợi khen cách trọn hảo hơn. Bởi vậy, các ngài hãy dạy cho tín hữu biết rằng việc tôn kính các thánh cách đích thực không hệ tại ở chỗ thực hành nhiều việc bề ngoài cho bằng gia tăng cường độ tình yêu tích cực của chúng ta, nhờ đó, chúng ta tìm “một gương mẫu nhờ cách sống của các ngài, sự đồng phận nhờ hiệp thông với các ngài và sự trợ giúp nhờ lời chuyển cầu của các ngài”[[23]](#footnote-23), vì thiện ích lớn lao hơn của chính chúng ta và của Giáo Hội. Đàng khác, các mục tử cũng hãy giúp các tín hữu hiểu rằng mối hiệp thông giữa chúng ta và các thánh trên trời, nếu được hiểu theo ánh sáng đầy đủ của đức tin, không hề làm suy giảm sự tôn thờ Thiên Chúa là Cha nhờ Đức Kitô trong Chúa Thánh Thần, trái lại, còn làm cho sự tôn thờ ấy phong phú hơn[[24]](#footnote-24).

Vì nếu luôn liên kết với nhau trong tình yêu thương và nhất tâm ca ngợi Thiên Chúa Ba ngôi chí thánh, thì tất cả chúng ta, những người con của Thiên Chúa và thành viên của cùng một gia đình trong Đức Kitô (x. Dt 3,6), chúng ta sẽ sống đúng với ơn gọi sâu xa nhất của Giáo Hội và sẽ thông phần vào sự cảm nếm trước phụng vụ vinh hiển toàn hảo[[25]](#footnote-25). Khi Đức Kitô xuất hiện và khi kẻ chết sống lại trong vinh quang, ánh sáng Thiên Chúa sẽ chiếu soi Thành Đô Thiên Quốc và Con Chiên sẽ là đuốc sáng của thành (x. Kh 21,24). Bấy giờ toàn thể Giáo Hội gồm các thánh, trong hạnh phúc sung mãn của đức ái, sẽ thờ lạy Thiên Chúa và “Con Chiên đã bị giết” (Kh 5,12) và đồng thanh ca tụng: “Ngợi khen, danh dự, vinh hiển, quyền năng muôn đời, xin dâng lên Đấng ngự trên ngai và Con Chiên” (Kh 5,13-14).

Còn tiếp

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**HÃY NẾM THỬ VÀ HÃY NHÌN XEM!**

**QUÀ TẶNG TIN MỪNG:**

**Thứ Bảy tuần thứ XI Thường Niên**

**HÃY NẾM THỬ VÀ HÃY NHÌN XEM!**

**Lm. MINH ANH, TGP. HUẾ**

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/2U2EUa7>

***“Các bạn hãy nếm thử và hãy nhìn xem, cho biết Chúa thiện hảo nhường bao!”.*** (Tv 34, 9a)

Trong cuốn “Today in the Word”, tạm dịch, “Lời Chúa Hôm Nay”, tác giả cho biết, **‘lưỡi và mắt’** có thể cung cấp cho chúng ta một số khả năng đáng kinh ngạc. Nếm thử nước của một bể chứa **530 lít có 100 gram muối** hoà tan, chúng ta có thể cảm nhận vị mặn của nó. Và ngạc nhiên hơn, giữa đêm đen, chúng ta có thể nhìn thấy rõ một ánh nến đang cháy **cách xa 48 km!** Tin hay không, tuỳ bạn!

Kính thưa Anh Chị em,

Với kết luận gây ngạc nhiên trên đây, thật trùng hợp, Lời Chúa hôm nay cũng mời gọi chúng ta **‘hãy nếm thử và hãy nhìn xem’ lòng nhân hậu của Thiên Chúa.** Lòng nhân hậu của Ngài dành cho chúng ta khi chúng ta yếu đuối, chịu cám dỗ hay cả khi chúng ta kiêu ngạo; lòng nhân hậu đó còn tỏ cho chúng ta, khi chúng ta bất an với những lo lắng triền miên của phận người. Thánh Vịnh đáp ca hôm nay là một lời mời gọi đầy cảm hứng, **“Các bạn ‘hãy nếm thử và hãy nhìn xem’, cho biết Chúa thiện hảo nhường bao!”.**

Trong thư Côrintô hôm nay, thánh Phaolô chia sẻ trải nghiệm nếm thử và nhìn xem những gì Thiên Chúa đã dành cho ngài. Phaolô cảm thấy đau đớn vì một **‘cái gai’** bằng xương bằng thịt đã đâm vào thân xác, điều mà Phaolô gọi là sứ giả của Satan. Nói cách khác, ‘cái gai’ đó nguy hại cho linh hồn Phaolô; vì thế, đêm ngày, Phaolô không ngừng cầu xin Thiên Chúa nhổ nó ra khỏi thân xác vừa yếu đuối vừa kiêu căng của mình, “Đã ba lần tôi van nài Chúa để nó rời khỏi tôi”. Chúa có nhậm lời Phaolô không? Thật thú vị! ‘Vừa có, lại vừa không’. **‘Có’, vì Ngài đã nhậm lời Phaolô; và ‘không’ vì chẳng theo cách Phaolô mong đợi.** Phaolô được nhậm lời không bằng việc ‘cái gai’ được cất khỏi thân xác; nhưng thay vào đó, **được Chúa bảo đảm rằng, trải nghiệm tiêu cực này sẽ tạo cơ hội cho quyền năng của Ngài hoạt động mạnh mẽ nơi vị tông đồ, “Ơn Ta đủ cho con, vì sức mạnh của Ta được tỏ bày trong sự yếu đuối”.** Qua đó, Phaolô đã nếm được, đồng thời, cảm nghiệm được ân sủng và lòng nhân ái của Thiên Chúa dành cho mình; để cuối cùng, Phaolô chia sẻ, **“Tôi rất vui sướng về những sự yếu hèn của tôi, để sức mạnh của Chúa Kitô ngự trong tôi”.**

Gần gũi hơn, Tin Mừng hôm nay nói đến một ‘cái gai’ khác của mỗi người chúng ta; đó là **những tân toan, lắng lo của kiếp nhân sinh.** Mang lấy phận người như chúng ta, Chúa Giêsu biết rõ cuộc chiến của chúng ta, khi mỗi người phải vất vả để ưu tiên chọn Thiên Chúa hay chọn tiền bạc giữa những lo lắng, khi chúng ta phải tìm kiếm cái ăn, cái mặc và cả ‘cái danh’ cho bản thân, cho gia đình. Ngài đưa ra một lời cảnh báo, **“Các con không thể làm tôi Thiên Chúa và Mammon được”**; trong tiếng Hy Lạp, Mamōna không phải chỉ là Tiền, mà là thần tượng hoá của sự giàu có; trong tiếng Latin, Mammona có nghĩa rộng hơn tiền bạc, bao gồm tất cả lòng tham và sự bám víu vào của cải vật chất. Và ngay sau đó, Chúa Giêsu mời gọi chúng ta ‘hãy nếm thử và hãy nhìn xem’ lòng nhân hậu và sự yêu thương quan phòng của Cha trên trời, **“Hãy nhìn xem chim trời, chúng không gieo, không gặt, không thu vào lẫm, thế mà Cha các con trên trời vẫn nuôi chúng”**;

hoặc **“Hãy ngắm xem hoa huệ ngoài đồng coi chúng mọc lên thế nào? Chúng không làm lụng, không canh cửi. Nhưng Thầy nói cho các con biết, ngay cả Salomon trong tất cả vinh quang của ông, cũng không phục sức được bằng một trong những đoá hoa đó”. Thật không thể khích lệ và trấn an hơn!**

Anh Chị em,

Như vậy, một khi trải nghiệm thực sự lòng yêu thương của Cha trên trời, **chúng ta sẽ ưu tiên chọn cho mình những gì phù hợp nhất với đời sống làm con cái Chúa.** Bấy giờ Lời Chúa Giêsu sẽ được ghi tâm khắc cốt, **“Tiên vàn các con hãy tìm kiếm Nước Thiên Chúa và sự công chính của Ngài; mọi sự khác, Ngài sẽ ban thêm”;** nghĩa là, Nước Thiên Chúa và sự công chính của Ngài sẽ là ưu tiên hàng đầu; những ưu tiên căn bản đó sẽ định hình tất cả các ưu tiên khác, tất cả các quyết định khác. Và như thế, những cuộc chiến đấu với lắng lo, tân toan cá nhân lớn nhất của chúng ta vẫn có thể là phương tiện giúp chúng ta lớn lên trong tương quan với Thiên Chúa; những ‘cái gai’ đó, giờ đây, mở ra cho chúng ta một sức mạnh lớn hơn bất kỳ sức mạnh đơn thuần nào của con người. Hướng về Chúa giữa những kinh nghiệm tốt lành đó, như Phaolô, lời cầu nguyện của chúng ta sẽ luôn được nhậm lời, cả khi ‘cái gai’ trong xác thịt không rời bỏ chúng ta; vì lẽ, chúng ta đã nếm thử và đã nhìn xem sự nhân lành yêu thương vô bờ của Thiên Chúa dành cho mình.

Chúng ta có thể cầu nguyện,

“Lạy Chúa, Chúa biết con, ‘gai’ có, ‘dằm’ có; không chỉ trong thân xác, nhưng cả trong linh hồn. Xin giúp con mỗi ngày biết **‘hãy nếm thử và hãy nhìn xem’ lòng nhân ái của Chúa,** bằng cách biết **‘bầu bạn’ với Thánh Thể,** **yêu mến việc xét mình mỗi tối;** nhờ đó, con biết **làm những gì Chúa ưa thích”,** Amen.

(**lời nhắn:** mọi người đều có thể yêu cầu được nhận bài suy niệm tương tự của cùng tác giả **trong mỗi ngày**, xin liên lạc qua email: [minhanhhue06@gmail.com](mailto:minhanhhue06@gmail.com) – xin cảm ơn).

**Lm. MINH ANH, TGP. HUẾ**

**Hẹn gặp lại**

****

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**ĐẠI DỊCH THẦM LẶNG**

**Chuyên mục:**

**TÔI TIN, CHÚNG TÔI TIN:**

**ĐẠI DỊCH THẦM LẶNG**

**Bác sĩ NGUYỄN TIẾN CẢNH, MD.**

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/35wHes9>

**Những kẻ giết người thầm lặng hiện đang hoành hành khắp thế giới.** **Cứ mỗi năm chúng lấy đi hơn 40 triệu sinh mạng con người. Chúng là ai vậy? Chúng ta phải làm gì để không cho tình trạng ghê gớm ấy xảy ra nữa?**

Hơn một năm nay thế giới đã phải hứng chịu nạn dịch Covid-19 và đã té nhào. Tất cả mọi chính phủ và nhà nước đã đưa ra đủ hết kế hoạch để bảo vệ người dân, cố gắng làm ra thuốc chủng vaccine thật nhanh, ở yên trong nhà, tránh tụ họp đông người. Cơ quan y tế kêu gọi mọi người rửa tay thường xuyên, đeo mặt nạ, giữ khoảng cách xã hội và chích ngừa ngay khi có thể.

Những tin tức đó được truyền thông báo chí nhắc nhở hàng ngày. Chính phủ không ngại tốn kém, hành động bằng mọi cách để đối phó với nạn dịch gây nhiễm đó. Cho đến khi viết bài này thì khắp thế giới đã có hơn 2,5 triệu sinh mạng bị mất. Riêng tại Hoa Kỳ con số đó đã tới hơn nửa triệu.

**Đồng thời trong cùng một lúc, một đại dịch khác đang hoành hành ngay giữa chúng ta, mà không một cố gắng nào được thực hiện để ngăn chặn.** Chúng ta ít nghe thấy nói về con số tử vong do nạn dịch này, bởi vì đa số truyền thông cũng rơi vào khoảng trống thầm lặng ấy - ngoại trừ khi họ lên tiếng chống đối những người ngăn cản họ. Lạ kỳ hơn nữa là **chính phủ và một số người cầm quyền hiện nay lại cổ động và yểm trợ cho tình trạng chết người đó bằng cách dùng tiền thuế người dân đóng để cấp cho những cơ quan và bệnh viện giết người đó tiếp tục hoạt động.**

Trong năm **2020 nạn dịch kinh khủng ấy đã lấy đi *gần 43 triệu sinh mạng con người***- nghĩa là cứ ***mỗi một giây đồng hồ thì có hơn một người chết.*** Số người chết này cao hơn cả số tử vong trong thế chiến I. Nhưng đây chỉ là con số mỗi năm mà thôi. Riêng tại Hoa Kỳ, số trẻ bị giết do nạn dịch này trong năm 2020 đã vượt quá số người chết vì Covid-19 là 2,300%!

Tai ách tàn ác này là gì vậy? **Là đại dịch thầm lặng PHÁ THAI. Nó đi xa và rộng hơn cả *kẻ sát nhân tàn ác nhất thế giới.***

Theo tường trình của tin Breitbart và thống kê Worldometer thì: **“Trên khắp thế giới, số trẻ chết vì phá thai trong năm 2020 nhiều hơn số người chết vì ung thư, sốt rét, HIV/AIDS, hút thuốc lá, nghiện rượu và tai nạn lưu thông cộng lại.** Thực vậy, con số tử vong kinh ngạc vì phá thai đó, đã khiến một số quan sát viên phải gọi hành động phá thai đó là **‘*căn nguyên công bằng xã hội của thời đại’****,* bởi vì tai hại rộng lớn này đã hoàn toàn vượt quá những vấn đề nhân quyền khác” (Thomas Williams, Ph.D., “Abortion Leading Global Cause of Death in 2020 With 42.7 Million Killed,” Jan.1, 2021).

**VĂN HÓA SỰ CHẾT**

**Đại dịch phá thai này - một loại văn hóa sự chết không lường được hiện đang hoành hành ngay trước mắt chúng ta - đã trở thành một thảm cảnh được chấp nhận bởi một phần của xã hội.** Nhưng người dân đã nghe biết được gì từ truyền thông báo chí giòng chính về những con số tử vong kinh khủng ấy gây ra bởi những kẻ sát nhân này? ***Không nghe biết gì hết*! *Chỉ có yên lặng!***  Thay vào đó, **đa số truyền thông báo chí, giải trí và chính phủ nhà nước hiện nay lại đang yểm trợ, giúp đỡ cho những kẻ ủng hộ để tham dự và hoàn thành công việc tàn ác ghê gớm ấy.**

Trong số 195 nước trên thế giới, chỉ có **El Salvador, Nicaragua và Cộng Hòa Dominic là hoàn toàn không chấp nhận phá thai.** Ngoài ra, phá thai lại rất thường thấy ở một số quốc gia mà ngừa thai lại là phần chính. Báo Foreign Policy magazine đã tường trình là **“Ngừa thai là phương cách chính mà nhiều phụ nữ Nga đã dùng để phá thai. Báo cáo chính thức cho biết hàng năm có tới 930,000 phụ nữ Nga đã chấm dứt thai kỳ“** (Amie Ferris-Rotman, “Putin’s Next Target Is Russia’s Abortion Culture,”Oct. 3, 2017).

LifeNews.com cho biết “theo một bản tin mới của viện Guttmacher chuyên ủng hộ phá thai, thì hơn một nửa phụ nữ ở Mỹ đã phá thai trong khoảng những năm 2008 và 2014; họ là những bà đã có ít nhất là một con rồi (Micaiah Bilger, “Women Using Abortion as Birth Control: 59% Already Had One Child, 33% Had Two Kids,” May 13, 2016).

**Buồn thay, phá thai - một hành động chủ tâm giết người bằng thuốc khi con người chưa được sinh ra - thì đơn giản đã trở thành một hình thức khác gọi là hạn chế sinh đẻ bằng thuốc trên hầu hết thế giới.**

Cái gì đứng đàng sau tình trạng làm ăn ghê tởm ấy? Như Breitbart nhận xét, “Vụ án ô danh ngày 22-1- 1973 do Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ quyết định về vụ *Roe v. Wade*, cùng với vụ án năm 1992 *Planned Parenthood v. Casey*, **đã vô hiệu hóa luật của 50 tiểu bang *rồi cho phép phá thai do yêu cầu trên toàn quốc Hoa Kỳ.”***

Những quyết định khủng khiếp đó, lần đầu tiên từ năm 1973, đã gây ra những cái chết thê thảm không thương tiếc cho hơn **64 triệu con trẻ vô tội chưa được chào đời ở Hiệp Chủng Quốc Hoa Kỳ, con số lớn hơn dân số của nhiều quốc gia trên thế giới!**

**NHỮNG NẠN NHÂN VÔ TỘI KHÔNG ĐƯỢC TỰ VỆ**

**Khi mà mình quyết định chọn làm điều TỐT hay XẤU, THIỆN hay ÁC thì mình đã lôi kéo cả cái xã hội chung quanh mình trở thành như vậy.**

Tuy nhiên, điều đó xem ra chưa đủ để tạo ra cái chết! Từ nhiều năm nay, nhiều cố gắng đã bắt đầu để nới lỏng hoặc giảm thiểu những giới hạn của luật phá thai. Thí dụ gần đây là ngày 22-1-2019 kỷ niệm 46 năm vụ quyết định Roe v. Wade.

Hôm đó, thống đốc Nữu Ước Andrew Cuomo đã ký luật Reproductive Health Act. Luật này hủy bỏ một phần của Ý Tế Công Cộng Tiểu Bang, **là *hủy bỏ việc bảo vệ hài nhi vừa sinh ra do phá thai nhưng còn sống* -** **nghĩa là cứ để cho những hài nhi bé tí xíu ấy chết sau khi sinh ra, không cần cứu sống và bảo vệ. Đó là hành động giết con trẻ!** Cái luật kinh tởm đó cũng cho phép phá thai ở thai kỳ tháng thứ 9 khi “sức khỏe và mạng sống của người mẹ bị lâm nguy” được khai báo trước khi thụ thai.

**Phản ứng thế nào của Truyền Thông Báo Chí giòng chính đối với luật phá thai của Nữu Ước? Hoàn toàn câm lặng!** Tin thế giới cho biết: **“*Không một đài truyền hình chính nào của quốc gia đã nhắc đến câu chuyện New York này*.** Cái vẻ câm điếc hoàn toàn này trái ngược với tin báo ồn ào khi luật ‘quyền phá thai’ của tiểu bang được thông qua” (Brandon Jones, Media Avoiding Coverage of New York’s ‘Ghoulish Radical’ Abortion Law, Jan. 29, 2019).

Tiếp theo Nưu Ước, có 5 tiểu bang khác cũng phê chuẩn một luật phá thai tương tự như vậy. Chẳng hạn thống đốc tiểu bang Massachusetts đã ký luật **cho phép phá thai bất cứ lúc nào ở thai kỳ 3 (28-40 tuần), là thời gian mà hài nhi có thể sống bình thường ngoài bụng người mẹ.** *Cơ quan Kiểm Chứng Quốc Gia (National Review*) cho biết là **“định nghĩa trung dung này về bản chất là cho phép phá thai cho đến lúc sinh đẻ theo yêu cầu”** (Alexandria DeSantis, “Massachusetts Bill Would Allow Abortion Until Birth,” Jan. 3, 2020).

**SỐ TRẺ THƠ TỬ VONG GIA TĂNG KHÔNG NGỜ**

Mứcđộ giết hài nhi do phá thai đã gia tăng ở nhiều tiểu bang khi chính phủ Biden mới lên cầm quyền vào đầu năm 2021. Ngày 28-1-2021 Joe Biden chỉnh đốn lại ngân khoản cấp cho quĩ dân số của LHQ, một cơ quan có trách nhiệm về việc gọi là **“Sức Khỏe Sinh Sản” (Reproductive Health), trong đó có phá thai.** Trước đó, tháng 4 năm 2017, TT Donald Trump đã chấm dứt không cấp cho cơ quan này 32.5 triệu, vì nó **tài trợ cho Tàu trong chương trình buộc phải phá thai và triệt sản theo đạo luật mỗi cặp chỉ có 2 con.**

Cũng vậy, ngày 28 tháng 1, TT Biden chỉ thị cho bộ Y Tế Sức Khỏe hủy lệnh hành pháp 2019 của TT Trump đã từng cắt bỏ cả hàng chục triệu Mỹ kim tài trợ cho Kế hoạch hóa gia đình (Planned Parenthood) và những cơ quan chuyên phá thai khác. Tuy nhiên theo trang mạng của bà Jessica Lea (ChurchLeaders.com), dù Kế Hoạch Hóa Gia Đình đã mất một lượng tài trợ rất lớn trong nhiệm kỳ của TT Trump, họ vẫn “thực hành 354,871 vụ phá thai trong năm 2019-2020 và nhận được $618.1 triệu trợ cấp từ chính phủ.”

**Bổn phận của những vị đại diện chính phủ và công chức là *bảo vệ và bênh vực* mạng sống của người dân, kể cả những người không thể tự bảo vệ và tự bênh vực. Những thí dụ trên cho thấy những vị lãnh đạo nhà nước đã không làm tròn trách nhiệm của mình mà còn tích cực làm ngược lại, tạo nên một nền văn hóa phá thai ghê tởm và ác độc.**

**QUYỀN CĂN BẢN CỦA NẠN NHÂN BỊ TƯỚC ĐOẠT**

David Kupelian, nhà báo và chủ bút WND.com (trước kia là WorldNetDaily) đã viết trong cuốn sách của ông năm 2015 có tựa đề là *The Snapping of the American Mind*: **“Trong cái thế giới kỳ lạ đang đi song hành này, cùng một cách giết một đứa nhỏ nếu xảy ra ở một thế giới thật thì sẽ làm chúng ta nổi điên lên và đem truy tố ra tòa, rồi tù tội và có thể bị tử hình, nhưng nay đã được biến đổi một cách kỳ diệu thành một ‘*phẫu thuật y khoa’* và ‘*quyền hiến định’* được ban cho kỹ nghệ phá thai và được bảo vệ rất cẩn mật bởi đủ thứ quyền lực của nhà nước và, tiền giúp giết người đó lại là tiền người dân đóng thuế”** (In this strange parallel World, the same killing of a baby that in the real world outrages us and results in prosecution, prison, and possibly execution, is mysteriously transformed into a ‘medical procedure’ and ‘constitutional right’ provided for and fiercely defended by a multibillion-dollar (abortion) industry and all the powers of government -and funded by taxpayers” (p.179).

**Bản Tuyên Ngôn Độc Lập của Hoa Kỳ xác nhận “Tất cả mọi người nam nữ - nghĩa là loài người - khi sinh ra đều bình đẳng, được Tạo Hóa ban cho những quyền lợi không thể chuyển nhượng được, trong đó có quyền được *Sống*, được Tự Do và theo đuổi Hạnh Phúc.”** Nhưng chúng ta đã thấy những gì đã và đang xảy ra? **Hàng ngày, những quyền căn bản ấy đã được Thiên Chúa ban cho đều bị tước đoạt, hàng ngàn đứa trẻ đang lớn lên, phát triển, sắp được sinh ra thì mạng sống của chúng bị hủy diệt một cách tàn nhẫn bằng đủ thứ dụng cụ như kìm, kẹp, kéo, thìa múc nạo, ống hút v.v...**

Tại sao vậy? Điều gì đã xẩy ra ở Mỹ Quốc, nơi đã tạo ra cái kết quả ghê rợn này khi mà hành động phá thai ở nhiều thập niên trước đã được xác định rõ ràng?

Bắt đầu ở thập niên 1960 và 1970, một số rất đông dân chúng ở Hoa Kỳ đã từ chối, quay mặt khỏi nền tảng luân lý của họ mà nguyên thủy đã được bắt nguồn từ Kinh Thánh. Phong trào gọi là “tự do luyến ái” đã mọc rễ từ đó. Nó liên quan đến cách sống chung chạ lẫn lộn nam nữ bừa bãi, có nhiều bồ bịch. Thuốc ngừa thai thì đầy dẫy và dễ dàng có, lại được khuyến khích bởi phim ảnh, báo chí. Những thứ đó đã đảo lộn và làm yếu hẳn đi những cơ chế hôn nhân và gia đình, ngay cả cái nền tảng vững chắc là xã hội.

Sự xuống dốc văn hóa có nọc độc ung thư này đang tiếp tục vận hành không cần che giấu, là hiện nay **bất cứ hình thức hay khuynh hướng sắc dục nào cũng đều được chấp nhận và coi là “*bình thường” -* và nó lại được khuyến khích cổ động một cách tích cực bởi xã hội của những người gọi là lãnh đạo.**

Điều gì sẽ xảy ra khi mà luân lý của Thiên Chúa bị bỏ quên, luật khôn ngoan của Tạo Hóa bị coi rẻ, trong một quốc gia có nền móng được xây dựng từ nguyên khởi là để vinh danh Thiên Chúa và thuần phục luật lệ của Ngài? Qua lời của tiên tri Hosea, Thiên Chúa đã cảnh cáo như sau: “Dân Ta bị tiêu diệt vì thiếu hiểu biết. Bởi vì các ngươi đã từ chối hiểu biết nên Ta sẽ từ chối các ngươi không cho làm tư tế (đại diện) của Ta. Bởi vì các ngươi đã quên lề luật của Thiên Chúa các ngươi nên Ta cũng sẽ quên con cháu các ngươi” (Hosea 4:6).

**THÚC ĐẨY MỘT SỨ ĐIỆP PHÁ HOẠI**

Qua nhiều thập niên, hậu quả của luân lý suy đồi như thế đã khiến gia đình đổ vỡ, tội ác tràn lan, bạo động hoành hành, thêm kiêu căng, bệnh hoạn thể xác và tâm thần, khiếm nhã, khinh miệt Thiên Chúa là Đấng Tạo Hóa, đấng bảo vệ và quan phòng (2Tm 3:1-5).

Buồn thay, Hoa Kỳ và nhiều quốc gia khác đang chu toàn những lời Tiên Tri Isaiah viết: **“Khốn thay dân tộc tội lỗi, chồng chất lỗi lầm, giống nòi gian ác, con cái hư hỏng lại chối bỏ Chúa, *khinh khi Đức Thánh của Israel và quay lưng bỏ đi. Biết đánh các ngươi vào chỗ nào nữa, hỡi những kẻ cứ khăng khăng phản loạn! Đầu các ngươi chỗ nào cũng đau và tim chỗ nào cũng nát cả rồi”***(Is1: 4-5).

Khi chọn cho mình điều tốt hay xấu hoặc thiện hay ác thì con người cũng biến “xã hội mình sống thành ra như vậy”, kể cả những cách thức sắc dục mà họ hành động. Thiên Chúa đã phán trong Kinh Thánh là tình dục được dùng *chỉ* để tỏ tình yêu, thực hiện tình liên đới hôn nhân, nhưng con người đã từ bỏ ý tưởng đó và cho rằng mình biết hơn Thiên Chúa là Đấng đã dự liệu và tạo ra tình dục!

Vì chối từ những luân lý căn bản của Thiên Chúa nên ngày nay người ta đã tạo ra một loại văn hóa hỗn loạn, đồi trụy, móc ngoặc, sống chung bừa bãi, trai với trai, gái với gái, trai gái lẫn lộn lung tung mà vẫn coi là bình thường, **rồi còn chính thức tạo thành hôn nhân, cả đối với những tay đổi giống trai thành gái hay gái thành trai.** Cung cách và thái độ ứng xử tội lỗi, loạn luân, ngược đời như thế đã từng bị Chúa kết án nặng nề như ghi trong Kinh Thánh (x. Mt 5:28; Lv 18:22; Đnl 22:5; Rm 1:26-29; St 5:2).

Vậy, có ai thắc mắc về cái văn hóa gọi là **“văn hóa phá thai theo đòi hỏi”** quá kinh tởm ấy không? Thảm hại vô cùng, cái văn hóa ấy lại đang lan tràn khắp thế giới, đi đến chỗ giết hại cả những thành viên vô tội nhất của mình một cách vô cùng thê thảm. Để làm gì? Để những người khác có thể hưởng thụ những thú vui đồi trụy của mình rồi tự an ủi và tha thứ cho chính mình (x. 2Tm 3:1-5).

**SỰ SỐNG DUY NHẤT LÚC THỤ THAI**

Rất nhiều người, không hiểu sao, lại tự dối mình cho rằng đứa nhỏ chưa sinh ra chỉ là “một cục thịt” của người mẹ, và người mẹ có “quyền” muốn làm gì trên nó cũng được. Hoặc một cắt nghĩa sai lạc khác là đời sống con người chỉ bắt đầu lúc đứa bé gần sinh ra khi nó có thể tự sống được. Và đây là lằn ranh mà những chuyên viên phá thai đã vạch ra và cho là đủ. Họ nói với những phụ nữ là, vì bào thai sống nhờ vào sự sống của người mẹ nên nó không thể sống tách rời mẹ nó được, do đó phá thai là hoàn toàn chấp nhận được vì là quyền của người mẹ.

Nhưng về mặt khoa học và Thiên Chúa thì sao? **Đời sống con người bắt đầu từ lúc thụ thai. Tại thời điểm đó, sự sống trở thành hiện hữu với căn tính di truyền riêng của mình bao gồm tất cả mọi sự mà con người nhỏ xíu đó sẽ thành hình, từ chiều cao, màu sắc của mắt, nhân tính và nhiều thứ khác nữa...**

Từ đó, một tiến trình lớn lên và phát triển rất kỳ diệu sẽ xảy ra nơi con người mới này ở trong bụng người mẹ. **Chỉ trong vòng 18 ngày nhịp tim đập đã nghe được. Vào khoảng 3 tuần, mắt, xương sống, bộ máy tiêu hóa bắt đầu hình thành. Khoảng chừng 43 ngày sóng não có thể nhận thấy được. Khoảng 60 ngày, ngón tay ngón chân bắt đầu xuất hiện. Chừng 65 ngày, tuyến giáp trạng, tuyến thượng thận bắt đầu làm việc và bào thai có thể nuốt cũng như đáp trả tiếng động.**

Vào khoảng **70 ngày, đứa bé chưa sinh ra - về căn bản, đã có đủ mọi cơ quan như một đứa bé mới sinh ra.** **Đến 84 ngày, dấu tay thành hình; chiều cao chừng hơn 3 inches, cân nặng khoảng 1 ounce. Đến 125 ngày, đứa bé có thể cử động và đá.** Nó cũng biết đau, sờ, lạnh, đáp ứng lại âm thanh và ánh sáng, có thể nấc cục, bú ngón tay, có thể thức / ngủ theo chu kỳ, có thể mỉm cười, biết cảm súc, có thể biết tiếng mẹ nói, biết ngáp và cả mộng mơ nữa!

**THIÊN CHÚA, ĐẤNG TẠO HÓA NÓI GÌ?**

Kinh Thánh cắt nghĩa là Thiên Chúa đã hình dung con trẻ chưa sinh ra như **một cá nhân riêng biệt với mẹ nó.** Chẳng hạn Thiên Chúa đã xác định chọn Jeremiah làm tiên tri/ngôn sứ/ủy viên đặc biệt. Thiên Chúa nói với Jeremiah, **“*Trước khi cho ngươi thành hình trong bụng mẹ, Ta đã biết ngươi.* Trước khi ngươi lọt lòng mẹ, Ta đã thánh hóa ngươi.** Ta đặt ngươi làm ngôn sứ cho chư dân” (Gr 1:5). Ngoài ra, tổ phụ Job đã nói về chính mình và những người khác: “Đấng tạo ra tôi trong bụng mẹ không phải là đấng tạo ra nó hay sao? Không phải cũng một Thiên Chúa đã tạo ra tất cả chúng tôi sao? (G 31:15).

Chúng ta cũng thấy là, Lời được Thiên Chúa linh hứng cho biết, Đấng Tạo Hóa của chúng ta **đã xem đứa bé trước khi sinh ra, - ngay cả những giây phút đầu tiên của đời nó và sự phát triển của nó - như một cá nhân mới độc nhất và quí giá.** Nó có quyền - giống như tất cả mọi người là - để sống, để chơi, để cười, để học hỏi và để mơ mộng! Vậy, dù phá thai không được trực tiếp nói đến trong Kinh Thánh, nhưng đoạn trên hiển nhiên cho thấy Thiên Chúa xem **những đứa trẻ chưa được sinh ra như là những cá nhân con người.** Điều đó có nghĩa là **giết những đứa trẻ chưa được sinh ra một cách tùy tiện là *sát nhân, phạm tội điều răn thứ 5 trong 10 điều răn của Thiên Chúa là không được giết người.***

Bây giờ chúng ta thử nhìn vào một mức độ cao hơn, vượt qua mức vật chất đi vào khung trời thiêng liêng thật quan trọng là ***mỗi cá nhân con người đối diện với Đấng Tạo Hóa vĩnh cửu của chúng ta thế nào?*** Mặc dù Ngài tạo dựng nên mọi sự, gồm có vũ trụ và tất cả mọi sự trong đó, nhưng bạn có biết con người là ***một linh vật vĩ đại nhất và vô cùng quí giá không?***

Thực vậy, kế hoạch chính thật kỳ diệu và đặc biệt của Thiên Chúa nhắm vào con người chính là mạng sống con người. Hãy để ý đến những lời kinh của David, vua Israel cổ đại do Thiên Chúa mặc khải:

“Khi tôi ngắm Tầng Trời do tay Chúa sáng tạo, muôn trăng sao Chúa đã an bài, thì ***con người là chi mà Chúa cần nhớ đến, phàm nhân là gì mà Chúa phải bận tâm? Chúa cho con người chẳng thua kém thần linh là mấy, ban vinh quang danh dự làm mũ triều thiên, cho làm chủ công trình tay Chúa sáng tạo, đặt muôn loài muôn sự dưới chân: Nào chiên bò đủ loại, nào thú vật ngoài đồng, nào chim trời cá biển, mọi loài ngang dọc khắp trùng dương...*** *(Tv 8:3-9).*

Cũng vậy trong Tân Ước cũng có những lời cắt nghĩa tán tụng số mệnh nhân loại rất kinh ngạc và thật đầy đủ:

**“... *đặt muôn loài muôn sự dưới chân con người, bắt chúng phải phục quyền con người”.*** Khi bắt muôn loài muôn sự phải phục quyền con người, Thiên Chúa không để cho một sự gì không phục quyền con người. Thật ra, hiện nay chúng ta chưa thấy muôn loài muôn sự phục quyền con người. Nhưng *con người đã bị thua kém các thiên thần trong một thời gian ngắn,* thì chúng ta lại thấy được Thiên Chúa *ban vinh quang danh dự làm mũ triều thiên,* bởi vì đã cam chịu tử hình*.* Con người đó chính là Chúa Giesu. Thậtvậy, Chúa Giesu phải nếm sự chết là để cho mọi người được cứu độ, nhờ ơn Thiên Chúa. Quả thế, vì muốn đưa muôn vàn con cái đến vinh quang nên Thiên Chúa đã làm một việc thích đáng là cho Chúa Giêsu trải qua gian khổ mà trở thành vị lãnh đạo thập toàn, dẫn họ đến nguồn ơn cứu độ (Dt 2:8-10).

**MỤC ĐÍCH CỦA MẠNG SỐNG CON NGƯỜI**

Tạo hóa đã có mục đích rất phấn khởi cho tất cả chúng ta. Mạng sống của muôn dân, của cả những hài nhi trước khi sinh ra đều quí giá vô cùng. Như chúng ta vừa nghe, sứ mệnh của Chúa Giêsu Kito là mang vinh quang cho “nhiều con cái”. Nhưng đó nghĩa là gì? Chủ ý và mục đích của Thiên Chúa trong việc tạo dựng nên loài người là ***để thiết lập chính gia đình Thiên Chúa của Ngài.***Thiên Chúa đã nói một câu rõ ràng trong thư gửi tín hữu Corinto: **“*Ta sẽ là Cha các ngươi, và các ngươi sẽ là con trai con gái của Ta,***ThiênChúa toàn năng phán như vậy (2Cr 6:18). Ngài sẽ hoàn thành việc này qua một tiến trình nhờ ở máu thịt cũa mỗi cá nhân rồi được ***biến đổi* thành những con người linh thiêng trong ngày sống lại từ cõi chết.**

Tác động sinh sản loài người là một tác động vật chất đi song hành với tiến trình thiêng liêng dẫn đến việc sinh ra những đứa trẻ của Thiên Chúa **thành một gia đình thiêng liêng bất tử của Thiên Chúa!** Khi con người kết thúc đời sống của một hài nhi trước khi được sinh ra là họ đã ***xúc phạm và phá đổ chương trình, kế hoạch của Thiên Chúa một cách điên rồ***. Vậy, **đời sống của tất cả những đứa trẻ chưa được sinh ra phải nhìn nhận là quí giá vô cùng. Thiên Chúa đã có kế hoạch trước cho từng đứa trẻ đó là chúng có một số mệnh huy hoàng ở tương lai.**

Với những ý nghĩ đó trong đầu, **nếu bạn biết có ai có ý định phá thai thì hãy khuyên họ, khuyến khích họ đến những cơ quan từ thiện, thiện nguyện, bác ái tư nhân hay tôn giáo sẽ có người sẵn sàng giúp đỡ cả mẹ lẫn con.**

Thiên Chúa ước mong tất cả chúng ta thực sự từ bỏ cái nền *văn hóa sự chết* đầy dẫy tội ác đang hoành hành trên thế giới hiện nay. Nó bị ảnh hưởng bởi một quyền lực vô hình ẩn núp trong bóng tối, lại có sức mạnh không ngờ. (x. Ep 2:2; 6:12; 2Cr 11:14). Nhìn sự lớn mạnh của tội ác hiện nay, **bây giờ là thời điểm quyết định chúng ta phải quay lại với Thiên Chúa qua Chúa Giêsu Kito và thực hành những giáo huấn của Ngài** (Mt 5:19).

Sau cùng, nếu trong quá khứ chúng ta đã phạm tội thì hãy ăn năn thống hối xin Thiên Chúa toàn năng tha thứ. Ơn Chúa luôn luôn sẵn sàng, chỉ cần chúng ta bước tới và thực lòng cải đổi. Bạn có thể bỏ lại đằng sau những lỗi lầm và xây dựng cuộc sống mới để chuẩn bị cho một tương lai huy hoàng nơi Vương Quốc mai sau.

Đúng vậy, **Thiên Chúa toàn năng có một kế hoạch rất phấn khởi, một mục đích tuyệt vời cho tất cả mọi người, trong đó có bạn.** **Thực vậy, bạn đã được Thiên Chúa hứa ban cho một đời sống mai sau thật đầy đủ nằm trong gia đình thiêng liêng của Thiên Chúa, không gì có thể so sánh được.**

**Hãy nhớ là tất cả mạng sống của con người, trong đó có cả mạng sống của những hài nhi chưa được sinh ra, đều siêu việt và quí giá vô cùng đối với Thiên Chúa.**

Fleming Island, Florida

June 10, 2021

**NTC**

**Hẹn gặp lại**



**[VỀ MỤC LỤC](#MucLuc)**

**HÔN NHÂN KITÔ GIÁO LÀ CON ĐƯỜNG NÊN THÁNH**

**Chuyên mục:**

**TÔI TIN, CHÚNG TÔI TIN:**

**HÔN NHÂN KITÔ GIÁO   
LÀ CON ĐƯỜNG NÊN THÁNH**

**Phêrô Phạm Văn Trung, TGP Saigon**

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/2SDXZPi>

**Nền tảng nên thánh trong đời sống vợ chồng cũng giống như trong đời sống thánh hiến.**

*Cặp đôi yêu nhau muốn cử hành lễ kết hôn trong nhà thờ có nhận ra rằng* ***khi lãnh nhận Bí tích Hôn phối họ được kêu gọi nên thánh không?***

*Có lẽ họ sẽ nói "Sự thánh thiện không dành cho chúng tôi"*

*Nhưng có chắc sự thánh thiện không dành cho đời sống vợ chồng không?*

*Phần đông chúng ta có lẽ vẫn quan niệm khác xa rằng cách duy nhất để nên thánh là sống đời độc thân thánh hiến, và đời sống vợ chồng chỉ là điều bất đắc dĩ cho những người “không thể làm tốt hơn”.*

*Bằng cách phong chân phước cho hai cặp vợ chồng vào năm 2001 và 2008, Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II và Đức Giáo Hoàng Biển Đức XVI* ***tái khẳng định mạnh mẽ rằng hôn nhân là con đường nên thánh.***

***Nên thánh không phải là độc quyền dành riêng cho những linh mục, tu sĩ hoặc nhà thông thái. Đó là ơn gọi phổ quát dành cho mọi người. Người ta có thể nên thánh trong bất cứ hoàn cảnh và bậc sống nào.***

**Những chi thể thánh của Chúa Kitô và Hội Thánh**

Trong Nghi Thức Thánh Lễ Hôn Phối, theo bản dịch mới của Ủy Ban Phụng Tự, Hội Ðồng Giám Mục Việt Nam 1993, người ta đọc thấy những lời nguyện sau:

“Lạy Cha chí thánh, Cha đã tạo ra người nam và người nữ để họ cùng nhau tạo nên hình ảnh của Cha trong sự hợp nhất giữa xác thịt và trái tim, và do đó hoàn thành sứ mệnh của họ trên thế giới. Xin cho những người vợ / chồng mới này **được hiệp nhất trong cùng một tình yêu và tiến tới cùng một sự thánh thiện”.**

Cũng trong nghi thức ấy, người ta đọc thấy những lời nguyện tín hữu sau:

“Lạy Cha chí thánh, Cha đã muốn kết hợp hai người nam nữ bằng hôn ước để họ suốt đời gắn bó yêu thương và sống hòa thuận trong tình nghĩa vợ chồng, **để nhờ cuộc hôn nhân thánh thiện con cái Cha ngày thêm đông đảo”.**

“Lạy Cha, Cha dùng bí tích cao trọng **thánh hóa tình nghĩa vợ chồng**, để **hôn nhân tượng trưng cho sự kết hợp nhiệm mầu giữa Chúa Kitô và Hội Thánh”.**

“Lạy Cha, xin cho đôi tân hôn này được kiên trì giữ vững đức tin, và thiết tha yêu mến luật Cha; được trọn tình chung thuỷ với nhau **để nêu gương một đời sống thánh thiện”.**

**Vậy sự thánh thiện là gì?**

**Chúng ta ngay lập tức phải nhớ rằng một vị thánh không phải là một người hoàn hảo!**

**Con người không thể hoàn hảo, và Thiên Chúa không yêu cầu chúng ta đạt được những mục đích mà chúng ta không thể đạt được.**

**Nhưng thế nào là một vị thánh?**

**Sự thánh thiện là mong đợi tất cả từ Thiên Chúa**. Việc tìm cách trở thành chứng nhân nhờ thực hiện một đời sống đạo đức hoàn hảo không phải là vấn đề gì khác hơn là **để Thiên Chúa sống trong chúng ta và thay đổi tâm hồn chúng ta.**

**Thánh nhân là người cố gắng, với tấm lòng chân thành, yêu mến Thiên Chúa và rao truyền Tình yêu thương của Ngài giữa loài người, để làm chứng cho sự hiện diện đầy yêu thương và an ủi của Thiên Chúa**.

Chính trong tình yêu mà những người nam và những người nữ đã đặt vào đó những hành động êm dịu nhất mà qua đó chúng ta có thể cảm nhận được sự thánh thiện của họ.

Tuy nhiên, gương mẫu tốt nhất về sự thánh khiết luôn luôn là và mãi mãi sẽ là gương mẫu của Chúa Kitô. Do đó, **chính khi bước theo Ngài mà người ta nên thánh**.

**Bí tích hôn nhân**

**“*Bí tích Hôn nhân biểu thị sự kết hợp giữa Chúa Kitô và Hội Thánh. Ngài ban cho vợ chồng ân sủng để yêu nhau bằng tình yêu mà Chúa Kitô đã yêu Giáo Hội của Ngài; Nhờ đó, ân sủng của Bí Tích hoàn thiện tình yêu nhân bản của vợ chồng, củng cố sự hiệp nhất bất khả phân ly của họ và thánh hóa họ trên con đường dẫn đến sự sống vĩnh cửu*”** (Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo, số 1661)

Hôn nhân được xem là một kết ước giữa một người nam và một người nữ để chung tay gắn kết xây dựng cuộc sống. Hôn nhân là một ơn gọi ấp ủ, nuôi dưỡng những điều tốt đẹp đối với các cặp vợ chồng và theo lẽ tự nhiên sẽ đưa tới sự sinh sôi nảy nở và giáo dục con cái. Hôn nhân là một bí tích, như điều mà Thánh Phaolô đã nhắc đến trong Tân Ước:

**“*Vì lòng kính sợ Chúa Kitô, anh em hãy tùng phục lẫn nhau.*** *Người làm vợ hãy tùng phục chồng như tùng phục Chúa, vì chồng là đầu của vợ cũng như Chúa Kitô là đầu của Hội Thánh, chính Ngài là Đấng cứu chuộc Hội Thánh, thân thể của Ngài. Và* ***như Hội Thánh tùng phục Chúa Kitô thế nào, thì vợ cũng phải tùng phục chồng trong mọi sự như vậy. Người làm chồng, hãy yêu thương vợ, như chính Chúa Kitô yêu thương Hội Thánh và hiến mình vì Hội Thánh****; như vậy, Ngài thánh hoá và thanh tẩy Hội Thánh bằng nước và lời hằng sống, để trước mặt Ngài, có một Hội Thánh xinh đẹp lộng lẫy, không tỳ ố, không vết nhăn hoặc bất cứ một khuyết điểm nào, nhưng thánh thiện và tinh tuyền. Cũng thế,* ***chồng phải yêu vợ như yêu chính thân thể mình. Yêu vợ là yêu chính mình****. Quả vậy, có ai ghét thân xác mình bao giờ; trái lại, người ta nuôi nấng và chăm sóc thân xác mình,* ***cũng như Chúa Kitô nuôi nấng và chăm sóc Hội Thánh****, vì chúng ta là bộ phận trong thân thể của Ngài. Sách Thánh có lời chép rằng: Chính vì thế,* ***người đàn ông sẽ lìa cha mẹ mà gắn bó với vợ mình, và cả hai sẽ thành một xương một thịt. Mầu nhiệm này thật là cao cả. Tôi muốn nói về Chúa Kitô và Hội Thánh. Vậy mỗi người trong anh em hãy yêu vợ như chính mình, còn vợ thì hãy kính sợ chồng***”. (Êphêsô 5: 21-33).

Theo quy định của Giáo Hội về hôn phối, đôi vợ chồng bắt buộc phải được tự do và có chủ ý quyết định tiến tới hôn nhân. Đó chính là **“Sự ưng thuận kết hôn”.** Bày tỏ ý định ưng thuận tại thời điểm kết hôn là nghi lễ cốt yếu để sự ưng thuận kết hôn trở nên có hiệu lực, để thiết lập một mối tương giao không thể tách rời giữa người chồng và người vợ, và đó cũng chính là bí tích hôn phối. Bản chất của Bí Tích Hôn phối là sự ưng thuận lẫn nhau như thế.

Khi cử hành nghi lễ Bí tích Hôn phối, Linh mục chủ sự hỏi đôi hôn phối và họ trả lời trước mặt cộng đoàn như sau:

**Chủ tế hỏi:**

Anh chị có hoàn toàn **tự ý và tự do** không?

**Đôi hôn phối từng người lần lượt trả lời :**

*Thưa có.*

**Chủ tế hỏi:**

Khi chọn đời sống hôn nhân, anh chị có sẵn sàng **yêu thương và tôn trọng nhau suốt đời** không?

**Đôi hôn phối từng người lần lượt trả lời :**

*Thưa có*.

**Chủ tế hỏi:**

Anh chị có sẵn sàng **yêu thương và đón nhận con cái Chúa sẽ ban, và giáo dục chúng theo luật Chúa Kitô và Hội Thánh** không?

**Đôi hôn phối từng người lần lượt trả lời :**

Thưa có.

Như vậy, qua ba lần nói tiếng “Thưa Có”, đôi hôn phối công khai cam kết trao ban trọn cuộc đời mình cho nhau và thiết lập một mối tương giao mãi mãi không thể tách rời.

Bí Tích Hôn Phối là **dấu hiệu hữu hình của một thực tại vô hình.** Vì vậy, các cặp đôi hôn phối đưa ra dấu chỉ hữu hình của tình yêu của họ để nó trở thành hình ảnh của tình yêu của Chúa Kitô dành cho Giáo Hội của Ngài, tình yêu này là vô hạn và sẽ không bao giờ lấy lại được.

Qua Bí Tích Hôn phối, Giáo hội bảo đảm sự hiện diện của Chúa Kitô trong chính trái tim của đôi vợ chồng. Sự hiện diện này của Chúa Kitô là **sự hiện diện của niềm vui, bình an và hòa giải trong mối quan hệ yêu thương của hai vợ chồng.**

Nhưng chúng ta đừng quên rằng hôn nhân là sự kết hợp của hai hữu thể **bị thống trị bởi các khuynh hướng tội lỗi**, và sớm muộn họ không thể tránh khỏi chuyện gây ra cho nhau ít nhiều những thương tích tâm hồn, thậm chí cả thể xác, mà những thương tích ấy **chỉ có thể chữa lành khi hai vợ chồng biết chạy đến Chúa Kitô một lần nữa, với mong ước hoán cải và hòa giải thật lòng.**

Đây không phải là một chuyện dễ dàng, vì nó đòi hỏi mỗi bên phải có sức mạnh tâm hồn đủ để “dẹp bỏ tự ái của cái tôi riêng”, “hy sinh quên mình”, “vác thập giá theo Chúa Kitô”. Chính đây là lúc **đôi vợ chồng biểu lộ cách cụ thể và rõ ràng nhất “sự thánh thiện” tiềm tàng trong bí tích hôn nhân, theo gương mẫu của Chúa Kitô, Đấng đã chấp nhận cuộc khổ nạn, chết đi và mai táng trong mồ, nhưng Ngài đã sống lại trong vinh quang mừng vui.**

Chúa Kitô hiện diện, cả trong cuộc sống công khai của đôi vợ chồng, trong các mối tương quan của họ với những người khác, và trong cuộc sống thân mật nhất của họ, nếu đôi bạn dành một chỗ cho Ngài, như đôi bạn trong tiệc cưới Cana khi xưa! Bí tích Hôn Phối chỉ hao mòn khi nó không được dùng đến, nghĩa là khi đôi vợ chồng không còn nghĩ đến **Đấng đã đứng ra chứng kiến, chúc phúc cho lễ thành hôn của họ và vẫn còn đang cùng đi với họ trong từng giây phút của cuộc sống ơn gọi hôn nhân của họ!**

**Nếu không có Chúa kitô thì không thể có sự thánh thiện, cho bất cứ ơn gọi nào**. Trái lại, khi có Chúa Kitô thì trong bất cứ hoàn cảnh nào, nơi nào thời nào, trong ơn gọi nào, người ta đều có thể dần dần trở nên giống Chúa Kitô, trở nên thánh: “***nên đồng hình đồng dạng với Con của Ngài****… Ngài cũng làm cho* ***nên công chính****; những ai Ngài đã làm cho nên công chính, thì Ngài cũng cho* ***hưởng phúc vinh quang***” (Rôma 13: 29-30), nếu “*Chúng ta hãy ăn ở cho đứng đắn như người đang sống giữa ban ngày: không chè chén say sưa, không chơi bời dâm đãng, cũng không cãi cọ ghen tương. Nhưng anh em hãy* ***mặc lấy Chúa Giêsu Kitô****, và đừng chiều theo tính xác thịt mà thoả mãn các dục vọng*” (Rôma 13: 13-14).

**Sự thánh thiện của đôi** **vợ chồng**

Một đôi vợ chồng đồng ý biến ngôi nhà của họ thành một **“Giáo Hội nhỏ”** thì họ trở thành sự phản chiếu có một không hai của khuôn mặt Thiên Chúa: lòng trung thành, sự trao ban rộng rãi sự sống, lòng hiếu khách, sự mở lòng với người khác bất chấp mọi lo lắng, tinh thần khen ngợi và vui vẻ, ngay cả trong thử thách, trung thành với sự kết hợp, giữa những khó khăn trong hôn nhân, kiên trì hiến thân, sống điều độ, tiếp đón người nghèo, v.v. Đây chính là ý nghĩa chính yếu của Bí Tích Hôn Phối.

Nhờ những ân huệ của Thiên Chúa, một tình yêu con người trở thành dấu chỉ của Tình yêu Thiên Chúa dành cho con người.

Trong thư Rôma , Thánh Phaolô khuyên bảo và dặn dò các tín hữu: **“*Lòng bác ái không được giả hình giả bộ. Anh em hãy gớm ghét điều dữ, tha thiết với điều lành; thương mến nhau với tình huynh đệ, coi người khác trọng hơn mình*”** (Rôma 12: 9).

**“*Vậy chúng ta đừng xét đoán nhau nữa. Tốt hơn, anh em hãy xét sao để tránh gây cớ cho anh em mình phải vấp hay phải ngã*”.** (Rôma 14: 13).

**“*Hãy đồng tâm nhất trí với nhau, đừng tự cao tự đại, nhưng ham thích những gì hèn mọn. Anh em đừng cho mình là khôn ngoan, đừng lấy ác báo ác, hãy chú tâm vào những điều mọi người cho là tốt. Hãy làm tất cả những gì anh em có thể làm được, để sống hoà thuận với mọi người*”** (Rôma 15: 3).

**“*Còn với những người đã kết hôn, tôi ra lệnh này, không phải tôi, mà là Chúa: vợ không được bỏ chồng, mà nếu đã bỏ chồng, thì phải ở độc thân hoặc phải làm hoà với chồng; và chồng cũng không được rẫy vợ*”.** (Rôma 15: 10-11).

**Đời sống đôi lứa là một phòng thực nghiệm đời sống Phúc âm hóa.**

Chúng ta đọc trong Tin Mừng Thánh Gioan: **“*Anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em*”**. (Gioan 13: 34).

Câu Tin Mừng này thường được đọc trong các lễ cưới. Và vì những lẽ đã rõ! Một đôi vợ chồng **được hình thành và bồi đắp từng chút một, qua những biến cố của cuộc đời.**

Khi sự gần gũi tăng lên, sự hưng phấn buổi ban đầu được sàng lọc qua việc vợ chồng đối mặt với những hạn chế và tính mong manh dễ bị tổn thương của họ. Liệu họ có học được cách yêu thương và thực sự đón nhận nhau một khi hình ảnh lý tưởng mà họ từng có về nhau bây giờ vỡ vụn vì tiếp cận với thực tế?

**Thật không dễ yêu một người mà ta đã biết rõ những thiếu sót, những tật xấu, những yếu đuối của người ấy.** Không dễ dàng để bản thân bị soi sét, để khi không trang điểm mà vẫn tin rằng mình được người kia yêu mến.

Chính Chúa Kitô đã khuyến khích tất cả những ai muốn bước theo Ngài, không phân biệt: “*Còn Thầy, Thầy bảo anh em:* ***hãy yêu kẻ thù và cầu nguyện cho những kẻ ngược đãi anh em.*** *Như vậy, anh em mới được* ***trở nên con cái của Cha anh em****, Đấng ngự trên trời, vì Ngài cho mặt trời của Ngài mọc lên soi sáng kẻ xấu cũng như người tốt, và cho mưa xuống trên người công chính cũng như kẻ bất chính. Vì nếu anh em yêu thương kẻ yêu thương mình, thì anh em nào có công chi? Ngay cả những người thu thuế cũng chẳng làm như thế sao? Nếu anh em chỉ chào hỏi anh em mình thôi, thì anh em có làm gì lạ thường đâu? Ngay cả người ngoại cũng chẳng làm như thế sao? Vậy anh em* ***hãy nên hoàn thiện, như Cha anh em trên trời là Đấng hoàn thiện***” (Mátthêu 5: 44-48).

Vợ chồng chắc chắn không phải kẻ thù hoặc những kẻ ngược đãi nhau ngay buổi ban đầu, mà nếu sau này lỡ xảy ra như thế, thì chỉ có thể nói cả hai người đã quên Lời nói trên của Chúa Kitô lâu rồi. Ngay buổi ban đầu, đôi hôn nhân nên cùng nhau lắng nghe Lời Chúa, suy niệm, cầu nguyện rồi **khiêm tốn tự điều chỉnh chính mình và giúp nhau sửa đổi từ từ, trong yêu thương, tôn trọng khác biệt của nhau, vì sự thanh thản chung, bình an chung, hoàn thiện chung và nên thánh chung.**

Việc sai lỗi và xúc phạm nhau không phải chuyện hiếm trong cuộc sống chung vợ chồng, vấn đề chỉ trở nên trầm trọng khi một trong hai vợ chồng khăng khăng cố chấp cho mình là phải, thậm chí coi chồng hay vợ mình là **“đối thủ” cần phải “ăn thua đủ”** mà không kịp nghĩ mình sẽ được gì và mất gì khi muốn “áp đặt” người bạn đồng hành suốt đời của mình, ngay cả khi phần đúng thuộc về mình! Chúa Giêsu đã dạy các môn đệ của Ngài như thế này: “*Xin tha tội cho chúng con như chúng con cũng tha cho những người có lỗi với chúng con; xin đừng để chúng con sa chước cám dỗ, nhưng cứu chúng con cho khỏi sự dữ. Thật vậy,* ***nếu anh em tha lỗi cho người ta, thì Cha anh em trên trời cũng sẽ tha thứ cho anh em. Nhưng nếu anh em không tha thứ cho người ta, thì Cha anh em cũng sẽ không tha lỗi cho anh em***” (Mátthêu 6: 12-15).

Để học cách yêu thương nhau như Chúa Kitô yêu thương chúng ta, vợ chồng thường xuyên bị thử thách vượt qua chính mình. Nói cách khác, thực tế đơn giản là khi vợ chồng tìm mọi cách để yêu nhau một cách trọn vẹn và đích thực thì họ sẽ thăng tiến: **“*Vậy chúng ta hãy theo đuổi những gì đem lại bình an và những gì xây dựng cho nhau*”.** (Rôma 14: 19).

Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI nói: “*Tình yêu đối với tha nhân là khả thi theo ý nghĩa được chính Thánh Kinh xác định và do Chúa Giêsu công bố.* ***Tình yêu đó cốt tại chính điều này là, trong Thiên Chúa và cùng với Thiên Chúa, tôi yêu người thân cận, cả khi tôi không thích hoặc không biết người đó.*** *Điều này chỉ trở nên khả thể từ cuộc gặp gỡ thâm sâu với Thiên Chúa, một sự gặp gỡ trở thành hiệp thông ý muốn và thâm nhập vào trong tình cảm. Bấy giờ tôi học cách nhìn người khác không phải chi bằng con mắt và tình cảm của riêng tôi, nhưng từ nhãn giới của Chúa Giêsu Kitô. Vượt qua dáng vẻ bên ngoài, tôi thấy được nơi tha nhân sự chờ đợi một cử chỉ yêu thương, một cử chỉ quan tâm mà tôi cho họ, không chỉ qua những cơ quan được tổ chức vì mục đích ấy, chấp nhận họ như một nhu cầu chính trị. Tôi nhìn với đôi mắt của Chúa Kitô và có thể trao ban cho tha nhân nhiều hơn là những vật cần thiết bên ngoài: đó là cái nhìn của tình yêu mà họ cần. Ở đây chúng ta thấy được tác động hỗ tương cần thiết giữa tình yêu đối với Thiên Chúa và tình yêu đối với con người mà Thư thứ nhất của Thánh Gioan nhấn mạnh dường ấy.* ***Nếu cuộc đời tôi hoàn toàn thiếu vắng việc tiếp xúc với Thiên Chúa, lúc ấy tôi sẽ nhìn người khác như một kẻ xa lạ và không thể nhận ra hình ảnh Thiên Chúa nơi họ.*** *Nhưng nếu tôi loại bỏ hoàn toàn ra khỏi đời tôi việc hướng đến kẻ khác, để chỉ trở thành "đạo đức", chỉ để thực hiện những "phận vụ tôn giáo" của tôi, thì liên hệ với Thiên Chúa sẽ khô héo ở nơi tôi. Liên hệ này có thể "đúng đắn", nhưng không có tình yêu.* ***Chính sự sẵn sàng của tôi đến với người thân cận, để minh chứng tình yêu đối với họ, sẽ làm cho tôi dễ cảm nghiệm Thiên Chúa*”** (Thông Điệp Deus Caritas Est, Tháng Hai, 2006).

Vợ chồng còn hơn thế nữa, kết hôn rồi lại càng phải đối xử tốt hơn với nhau, quan tâm yêu thương nhau nhiều hơn. **Một người đàn ông sau khi kết hôn cần đối xử tốt với vợ hơn cả khi trước, và người vợ của người đó cũng sẽ làm như vậy.**

Trong một buổi liên hoan, tất cả bạn bè của người chồng đều cười nhạo anh vì họ biết anh luôn tìm mọi cách đối xử tốt với vợ của mình: “Đã kết hôn rồi sao lại còn phải mệt mỏi như vậy”. Người đàn ông khẽ mỉm cười, nói rằng: “Trước khi kết hôn, có nhiều chàng trai muốn theo đuổi cô ấy, có nhiều chàng trai đối xử tốt với cô ấy, và tôi chỉ có thể chinh phục được cô ấy bằng cách đối xử tốt hơn tất cả những chàng trai đó”.

“Sau khi kết hôn, những chàng trai đó không còn có thể đối xử tốt với cô ấy nữa, chỉ mình tôi mới có thể tiếp tục đối xử tốt với cô ấy mà thôi, vậy tôi phải đối xử với cô ấy tốt hơn nữa để cô ấy không cảm thấy bị bỏ rơi, cô đơn lạc lõng. **Tất cả những gì tôi làm chỉ để khiến cô ấy được hạnh phúc”**.

Những đa đoan, khó khăn, thử thách đối với đời sống vợ chồng Kitô Hữu lại càng phải tạo thành một động lực cụ thể để đời sống của cả hai cùng tăng trưởng, trở nên thánh thiện. Đó là một lời mời được ẩn giấu một cách kín đáo bên trong những sự kiện tưởng như vô thưởng vô phạt xảy ra hàng ngày mà không được lập trình sẵn.

Không giống như những khoảng thời gian cầu nguyện hoặc tiết chế mà đôi vợ chồng có thể lên kế hoạch quyết định trao ban bản thân mình và đưa vào danh sách các việc cần làm, thì những khoảng thời gian phát triển tâm linh mạnh mẽ trong đời sống vợ chồng lại nảy sinh một cách tự phát hơn. Do đó, điều quan trọng đầu tiên là phải chú ý và sẵn sàng cho những khoảng thời gian đó.

Còn bao nhiêu cơ hội phát triển chưa được khai thác, chỉ đơn giản là do thiếu chăm chú theo dõi! **“*Như vậy, mỗi người trong chúng ta sẽ phải trả lời về chính mình trước mặt Thiên Chúa*”.** (Rôma 14: 12).

Chính trong nhịp điệu không thể đoán trước được của cuộc sống hàng ngày mà vợ chồng chia sẻ sự quan tâm yêu thương nhau. Chính trong nhịp điệu đó mà các cặp vợ chồng nếu sống theo các giá trị Tin Mừng thì từng bước họ sẽ đạt đến một phẩm chất tình yêu lớn lao hơn, một phẩm chất hiện hữu lớn lao hơn, tóm lại, cả hai vợ chồng đạt đến sự thánh thiện.

Thánh Têrêsa Calcutta nói: “***Thánh thiện, đó không phải là món hàng xa xỉ chỉ dành cho một số người. Nó dành cho bạn, cho tôi và cho tất cả chúng ta. Nó là một bổn phận giản dị, vì nếu chúng ta biết yêu thương, chúng ta biết cách nên thánh thiện***”.

Thật đẹp khi các đôi vợ chồng thường xuyên hướng lòng về Mẹ Maria và nài xin:

Lạy Mẹ Maria, chúng con xin Mẹ nói với Chúa Giêsu, như xưa tại tiệc cưới Cana, “***Họ hết rượu rồi***” (Gioan 2: 3) để Con Mẹ đổ đầy loại rượu ngon của tình yêu vĩnh cửu nơi Thiên Chúa vào con tim của chúng con, vào cõi lòng đang cạn dần men say buổi yêu thương ban đầu và bắt đầu nhiễm bẩn những chất chua chát, đắng cay.

Xin Mẹ luôn để ánh nhìn đầy quan tâm chăm sóc của lòng Từ Mẫu Mẹ trên cuộc sống của chúng con, vì Mẹ hiện diện không như khách, nhưng như **“người thân trong nhà” biết rõ “tình trạng thiếu rượu”,** vốn luôn dẫn đến nguy cơ làm cạn kiện sức sống yêu thương của chúng con dành cho nhau.



Xin giúp chúng con đừng quên lời Mẹ dặn bảo: “***Ngài bảo gì, các con cứ làm theo***”. (Gioan 2: 5) để nhờ ghi nhớ và làm theo Lời của Chúa Giêsu Con Mẹ mà cuộc sống trần thế của chúng con không chỉ trở nên tiệc cưới Cana, vì có Chúa và Mẹ ở cùng, mà còn là dấu chứng cho một tiệc cưới khác: **Tiệc cưới Chiên Con**, nơi chúng con được mời gọi tham dự ngay từ trần thế này: “*Nào ta hãy vui mừng hoan hỷ dâng Chúa lời tôn vinh, vì nay đã tới ngày cử hành hôn lễ Con Chiên, và Hiền Thê của Ngài đã trang điểm sẵn sàng, nàng đã được mặc áo vải gai sáng chói và tinh tuyền. Thiên thần bảo tôi: "Hãy viết:* ***Hạnh phúc thay kẻ được mời đến dự tiệc cưới Con Chiên****!*” (Khải huyền 2: 7-9).

**Phêrô Phạm Văn Trung,**

**Hẹn gặp lại**



[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**TỪ THIỆN ƠI! SAO CAY ĐẮNG QUÁ!**

******

***“Huế - Saigòn - Hànội”***

**TỪ THIỆN ƠI!**

**SAO CAY ĐẮNG QUÁ!**

**Lm. Anmai, CSsR**

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3gpF7wJ>

Từ thiện là một từ Hán Việt. Theo từ điển Hán Việt Thiều Chửu, từ thiện (慈善) là kết hợp giữa hai từ: **Từ** (thương yêu, như là nhân từ: thương người), từ tâm (lòng thương) và **Thiện** (tốt lành). Vậy **từ thiện có nghĩa là làm việc tốt** **từ lòng yêu thương (người).**

Khởi đi từ những cái tâm gọi là tâm thiện và yêu thương người khác để rồi không ai bảo ai, cứ hễ thấy người khác thiếu hay cần cái gì đó là người ta lại cho đi và cho đi. Cứ như thế, **người ta lại của ít lòng nhiều và cho đi.**

Thế nhưng rồi, tiếc thay có những sự việc xem chừng ra cay đắng quá, đàng sau những câu chuyện xem chừng là hay, xem chừng là đẹp của từ thiện. Khởi đi từ đâu? Phải chăng từ cái lòng tham mà người ta vẫn hay gọi là vô đáy của con người.

Ngày hôm nay, khi truyền thông bùng nổ, ta thấy có những thông tin khó có thể giấu diếm như trước đây được. Cứ mở máy ra hay mở báo giấy ra thì thôi đủ thứ đủ loại thông tin mà trong đó thời gian gần đây ta nghe lùm xùm về việc từ thiện.

**Người cho dĩ nhiên là đa phần người không giàu có.** Cái họ có là họ tích lũy và họ tạm ứng niềm tin và trao gửi cho ai đó, để ai đó mang đi chia sẻ. Và, con tim của họ sẽ đau lắm khi thấy niềm tin của mình bị đánh cắp.

Chả có quyền xét đúng hay sai, tốt hay xấu nhưng hễ đã bị "khui" ra là ta thấy nó có vấn đề. Nếu như minh bạch thì số tiền người ta quyên góp được sẽ công khai minh bạch. Đợi đến khi cộng đồng chất vấn mà mới minh bạch thì không hay. Nếu như cộng đồng không đặt vấn đề thì nguồn ngân quỹ đó sẽ đi về đâu? Nguyên tắc cơ bản nhất mà ai cũng hiểu đó là mình nhận thì mình chuyển và chuyển minh bạch, thế thôi.

Thật ra mà nói, phàm là con người, khi ta cầm trong tay số tiền của ta dẫu là nó ít thì ta không có lòng động lòng lo. Còn khi ta cầm số tiền quá lớn cộng với thói quen ăn xài hay khoe mẽ thì ta dễ bị cám dỗ vô cùng. Chính từ lòng động lòng lo đó để đánh mất đi nhân cách, phẩm giá của một con người.

Thật đáng tiếc khi **có một người nhận danh là tu sĩ.** Anh ta xin hết ngày này qua tháng nọ và kể cả xin cái áo chùng thâm. Khi điều tra nhân thân thì người cho ngờ ngợ. Người cho hỏi bỉ nhân thì bỉ nhân đi tìm **không thấy tên anh ta trong hàng ... tu sĩ của dòng Anh ta tự nhận.**

Biết làm sao giờ! Thế là bên cho đành ngưng trợ cấp vì những lời anh ta là mộng mị. Thật thế, khó ai cưỡng lại những lời ngọt ngào **mẹ mẹ con con tuy cách nhau có hơn chục tuổi.**

Mới sáng hôm qua, một người nhờ bỉ nhân dò hỏi **nhân thân của một linh mục vùng cao. Vị đó xin tiền để nuôi trẻ mồ côi, khuyết tật ... và cứ xin miết.** Sinh nghi, người bên kia quả đất hỏi thăm. Dĩ nhiên khi đi tìm thì không hề thấy tên vị này trong niên giám.

Một chi tiết **đáng sợ nhất đó là anh ta ghi ngày lãnh sứ vụ linh mục là ngày 24 tháng 12?** Có ai dám tin rằng ngày 24 tháng 12 là ngày phong chức linh mục. Ấy vậy mà người ta đơn sơ tin cũng như giúp đỡ ròng rã 2 năm qua kể cả tiền mua áo lễ và chén lễ.

Bây giờ sau khi tìm hiểu, người ta mới ngộ ra rằng đó là linh mục giả. Chuyện người ta nghi ngờ nhất vẫn là chi tiết chịu chức linh mục ngày 24 tháng 12.

Thời buổi nhá nhem và nhiễu nhương như thế này thì thật sự khó mà phân định **được đâu là thật và đâu là giả. Có khi giả còn thật hơn cả thật.** Sự giả tạo ấy do tài khôn khéo của con người thêu dệt ra những câu chuyện, **những hình ảnh xem ra lâm ly bi đát.**

Có nhiều người chưng hửng khi đến tận nơi, xem tận mắt để thấy những tấm hình mà **trước đây người ta tin là có thật nhưng thực chất chỉ là “diễn”. Những tấm hình đúng theo nghĩa của nó là "hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa".**

Cũng không khó hiểu cho lắm về chuyện không minh bạch, những chuyện lùm xùm trong từ thiện. **Đơn giản là vì nhiều người cứ ngỡ lấp lánh là vàng, chấp chóe là kim cương. Thế nhưng khi phát hiện sự thật thật của câu chuyện thì phải nói thật là đau lòng.**

Là con người mà, khó có ai có thể kiềm chế được những **bả vinh hoa phú quý ở đời này mà gần nhất đó là tiền bạc.** **Có khi ban đầu người đó tốt lắm nhưng khi cầm số tiền lớn là hư vong. Thực tế mỗi người có thể kiểm chứng điều này. Ngay cả những vị tu hành có thời gian thâm niên khá lớn nhưng cứ hễ đụng đến tiền bạc danh vọng là đánh mất phẩm giá của không chỉ đời tu mà là đời người.**

 Chính vì thế, bản thân bỉ nhân **luôn nhìn thấy người nghèo quanh mình nhiều lắm chứ!** Nhưng bởi do cái tính nhát gan hay con tim mềm yếu sẽ đánh mất lương tri của mình nên thôi đành lặng lẽ.

Có người đứng sau lưng bơm động lực là: "Cha ơi! Cha cứ mạnh dạn lên! Cha mở miệng xin là có nhiều lắm đó!".

Trước những lời gọi ấy vẫn là tâm hồn lặng lẽ với xác quyết riêng tư: **Mình đến ở với người nghèo không nhất thiết phải là tiền bạc. Nó cũng cần nhưng không phải là đủ. Đủ là chuyện tấm lòng mình với người nghèo. Và mình không nằm trong ủy ban xóa đói giảm nghèo nên đừng bận tâm quá về vật chất. Nếu có gì cần thiết thì chia sẻ và chia sẻ cách âm thầm như Chúa dạy.** Hơn nữa, vì con tim của mình mềm yếu trước mãnh lực của đồng tiền, của hào nhoáng nên xin thôi...

**Mỗi người có lựa chọn sống cho riêng mình và ta tôn trọng lựa chọn của người khác.** Ai mạnh mẽ vượt qua được cơn cám dỗ của mãnh lực thế gian thì cứ thế mà đương đầu. Thuyền mình nhỏ nên mình chỉ đi ven bờ cho ăn chắc. Thuyền nhỏ, tâm hồn nhỏ nên không dám đưa thuyền đời ra biển lớn, bởi biển lớn dễ dập ngã thuyền. Thà nghèo mà lòng biết mến thương nhau, thà thiếu một chút mà lòng mình thanh thản còn hơn là dính líu vào những chuyện lùm xùm về tiền nong giải cứu để rồi đau cái đầu nhức cái lưng.

**Lm. Anmai, CSsR**

**Hẹn gặp lại**

****

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**CHÚT SUY TƯ TRONG ”MÙA” GIÃN CÁCH**

*Jos. Hoàng Mạnh Hùng*

Những ngày giữa tháng Sáu, đại dịch Covid 19 lên tới cao điểm với sự lây lan khủng khiếp hơn sau những ngày trầm lắng. Còn nhớ, năm ngoái tết Canh Tý xong thì dịch bệnh mới bùng phát. Năm nay nó trở lại sớm hơn khiến cái tết Tân Sửu không được trọn vẹn và nó cứ gậm nhấm từ từ quỹ thời gian một cách dai dẳng với những chủng biến thể mạnh hơn những lần trước. Thành phố buộc phải từng bước thu hẹp lại sự tự do và rồi thực hiện giãn cách đợt 1 rồi đợt 2…

Trên các trang mạng xã hội hàng ngày vẫn nóng lên với những tin tức số người lây nhiễm, những chỗ này, nơi nọ bị phong tỏa …. Một con virus bé nhỏ len lỏi vào hơi thở cuộc đời, cuộc sống của chúng ta và làm xáo trộn tất cả. Bao nhiêu công việc phải đình trệ, bao nhiêu công sức mồ hôi tiền của đã phải đổ ra nhưng vẫn chưa dập tắt được mối hiểm nguy đang đè nặng trên mỗi con người chúng ta! Không biết ai sẽ là Fo, F1, Fn … trong khi cuộc sống vẫn tiếp diễn và mọi người vẫn phải bươn chải vì miếng cơm manh áo?

Trước tình hình diễn biến vô cùng phức tạp của dịch bệnh, rất nhiều lực lượng đã phải căng mình dầm mưa dãi nắng ở các chốt trực chạy đua với thời gian để khống chế dịch bệnh. Đó là các bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên y tế đang ở tuyến đầu vừa chống dịch, vừa phải làm nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người dân dù biết mình cũng có thể bị nhiễm bệnh bất cứ lúc nào!

Đó là các nhân viên cùng các cộng tác viên tình nguyện đang hối hả chạy đua với thời gian lấy hàng mấy chục ngàn mẫu bệnh phẩm một ngày, xét nghiệm ngày đêm để cho ra kết quả sàng lọc. Đó là các chiến sĩ quân đội, công an, dân phòng ngày đêm trực chốt bảo đảm an ninh trật tự hòng ngăn chặn nguồn lây nhiễm dịch bệnh.

Đó là các tổ công tác cộng đồng, các tình nguyện viên làm những công việc khác nhau, ở nhiều địa phương khác nhau cùng cộng tác tham gia điều tra truy vết. Đó còn là các công nhân vệ sinh môi trường lặng lẽ làm việc trong những điều kiện khó khăn, nguy hiểm không kém những lực lượng tuyến đầu. Họ sẵn sàng lao vào điểm nóng với mong muốn góp phần đẩy lùi dịch bệnh đang lây lan với một tốc độ chóng mặt.

Các trường học chuyển qua dạy và học trực tuyến dù những ngày thi cuối năm học, chuyển cấp … đang cận kề. Nhiều công sở, công ty giảm số người làm trực tiếp chuyển qua làm việc online, một số thậm chí còn phải cho nhân viên nghỉ việc vì không còn khả năng chi trả lương cho công nhân. Những nhà máy, xí nghiệp lớn còn cho công nhân ở tập trung tại nhà máy, giảm bớt đi lại để hạn chế nguy cơ tiếp xúc, lây nhiễm.

Nhiều cửa hàng tại những nơi trung tâm trước kia mua bán sầm uất nay đã phải đóng cửa trả lại mặt bằng vì thu nhập không đủ trả tiền thuê mướn. Những quán cà phê, tiệm ăn trên các con đường cũng tạm nghỉ mà chưa biết lúc nào được bán trở lại. Đường phố trở nên vắng vẻ vì phần lớn người dân tự giác ở nhà khi không có việc thật cần thiết phải ra ngoài để lại những ông bà già, trẻ em, người khuyết tật bán vé số; những anh xe ôm trơ trọi dưới trưa nắng, chiều mưa.

Đằng sau những hàng quán đóng cửa, đằng sau những con đường vắng vẻ là bao nhiêu gia đình, bao nhiêu con người lao đao vì chưa dính bệnh đã phải chịu thiếu đói.  Đó là những người lao động tự do, là những shipper, xe ôm, là người mua ve chai, người bán vé số .... Sài Gòn là đất “làm ăn” nên nhiều người một ngày có việc là một ngày có ăn, một ngày ngưng làm là một ngày thiếu đói!

Thấu hiểu những khó khăn của họ. Nhiều giáo xứ, nhiều tổ chức đã bằng cách này cách khác giúp đỡ những người có hoàn cảnh sống khó khăn. Các hoạt động thiện nguyện “lá lành đùm lá rách” của những nhà hảo tâm đã chung tay cùng cộng đồng sẻ chia cho những nơi bị phong tỏa, những đồng bào nghèo trong những ngày giãn cách chống dịch.

Người dân cùng nhau góp tiền góp gạo nấu những bữa cơm giúp bệnh viện, giúp khu vực nhiều người "đứt bữa" vì thiếu việc làm .... Nhiều cây ATM phát gạo miễn phí, nhiều địa điểm phát đồ ăn, nước uống. Nhiều gian hàng nhu yếu phẩm với giá 0 đồng, nhiều quầy hàng “ai cần cứ lấy 1 phần” … vẫn tiếp tục ra đời.

Đại dịch Covid-19 đã để lại nhiều bài học quý giá cho nhân loại. Trong đó, sự sẻ chia giữa người với người trong hoạn nạn là một nghĩa cử cao đẹp.Trong Thư gửi Dân Chúa ngày 02-6-2021, Đức Tổng Giám mục  (TGM) Giuse Nguyễn Chí Linh - Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam (HĐGMVN) - đã kêu gọi mọi tín hữu *“chung tay góp sức, san sẻ công việc với mọi thành phần xã hội và Giáo hội trong công cuộc phòng chống đại dịch”.*

Ngày 05-6-2021, Đức TGM Giuse Vũ Văn Thiên cũng đã đại diện HĐGMVN ủng hộ 3 tỷ đồng vào Quỹ vắc-xin phòng Covid-19. Chương trình “Lan Tỏa Yêu Thương” năm 2021 của giới Doanh nhân Công giáo Tổng giáo phận (TGP) Sài Gòn đã liên kết với Ban Caritas của các giáo xứ trong TGP để trao gửi những phần gạo mang đậm tình yêu thương đến cho các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn không phân biệt tôn giáo trong từng giáo khu của các giáo xứ.

Trong những ngày phải giãn cách  tại nhà, chúng ta cũng có được thời gian để suy tư về thánh ý Thiên Chúa. Phải chăng qua những mất mát vì dịch bệnh, Người muốn cảnh tỉnh thế giới đang “tự cao tư đại” với những thành quả của mình mà tự rời xa khỏi tình yêu của Thiên Chúa và tha nhân? Trong những ngày không được cùng cộng đoàn tham dự Thánh lễ và những giờ kinh nguyện. Không biết *“Chúa có buồn không”* nhưng chắc chắn mỗi người trong chúng ta đều cảm thấy trống vắng, nhớ nhung những phút giây được trò chuyện và sống trong tình yêu ấm áp của Thiên Chúa và cộng đoàn qua các sinh hoạt Phụng vụ.

Phải chăng với bất ổn và khó khăn của nhân loại, Thiên Chúa đang từng bước đổi mới thế giới ? Chúng ta đang sống trong giai đoạn “bình thường mới”: sinh hoạt bình thường nhưng lại phải cảnh giác thận trọng; ngược lại, đề phòng nhưng vẫn phải sinh hoạt để phát triển cuộc sống. Bình thường rồi lại giãn cách, sau đó lại bình thường. Rồi còn nhiều những câu hỏi giả định khác nữa mà mỗi người sẽ tự đặt ra và trả lời cho mình trong từng hoàn cảnh cụ thể.

Nhưng không ai có thể biết được thánh ý của Thiên Chúa như thế nào nên mỗi người trong chúng ta cùng cầu xin Chúa Thánh Thần “yên ủi dạy dỗ chúng ta làm những việc lành”. Đồng thời củng cố niềm tin vào lời Chúa Giêsu đã hứa: “*Chúa Thánh Thần sẽ nói lại cho anh em tất cả những gì Ngài đã nghe, và loan báo cho anh em biết những điều sẽ xảy đến*” *(Ga 16, 13)*. (Thư mục vụ ngày 31/05/2021 của Đức TGM Giuse Nguyễn Năng)

*Những ngày cao điểm đợt giãn cách thứ 2, tháng 6/2021*

***Jos. Hoàng Mạnh Hùng***

**[VỀ MỤC LỤC](#MucLuc)**

**Lectio Divina: NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý**

**Lectio Divina:**

**NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý**

**Fr. M. Bảo Tịnh TRẦN VĂN BẢO, O.Cist**

**Đan viện Xitô Thánh Mẫu Tâm Mỹ Ca, Nha Trang.**

Kính mời theo dõi video tại đây:

[**https://bit.ly/3xZeFjx**](https://bit.ly/3xZeFjx)

**"Lạy Chúa, xin hãy nói vì tôi tớ Chúa đang lắng nghe" (1Sm 3,10).**

**I. NGHIỀN NGẪM LỜI**

**1.**Đặt mình trước tôn nhan Chúa Thánh Thần và xin Ngài đến mặc khải cho tôi về Chúa Giêsu Kitô. Chúa Thánh Thần là Người chú giải Lời của Cha.

**2.**Đặt mình trong những tư thái tốt: khiêm tốn, nội tâm, tôn kính, trầm lặng...

**3.**Đúng giờ và khao khát Lời Chúa. Định số giờ và nơi chốn cho Lectio divina.

**4.** Chọn bản văn để đọc, cầu nguyện, bắt đầu với bài Tin Mừng của thánh lễ hằng ngày vì lý do hiệp thông với Giáo Hội. Nên đọc ngay từ tối hôm trước.

**5.** Tìm kiếm qua bản văn. qua ba lần đọc : đọc lần 1 để lắng nghe, lần 2 để ghi nhớ, lần 3 để đưa vào nội tâm. Chú ý đến Lời.

**6.** Tìm gặp qua suy niệm. Bốn câu hỏi: đâu là những khuôn mặt của Chúa, của tội nhân, của con người mới và của Giáo Hội mà bản văn muốn trình bày cho tôi? Nghiền ngẫm Lời.

**7.**Bốn ý nghĩa của Kinh Thánh. Nhìn lại những giai đoạn trước khởi đi từ những nghĩa đen (nghĩa văn tự) và nghĩa thiêng liêng (nghĩa ẩn dụ, nghĩa luân lý và nghĩa thần bí).

**8.** Đánh động qua cầu nguyện. Đối thoại với Chúa bằng cách trình bày với Chúa ước nguyện của mình, nói với Chúa niềm vui được ở bên Chúa. Khấn xin, tạ ơn.

**9.**Đi vào qua chiêm ngắm. Nếm hưởng sự hiện diện của Chúa, phủ phục tôn thờ trong nội tâm. Kết hợp đức tin và tình yêu Thiên Chúa.

**10.**Kết thúc bằng cách xin Chúa giúp thực hiện Lời của Chúa. Lạy Chúa, Chúa muốn mời gọi con làm gì? Có phải mời con hoán cải, tin tưởng phó thác hơn, sám hối, tạ ơn?

**II. NHỮNG XÁC TÍN CẦN PHẢI CÓ TRONG TÂM TRÍ KHI CẦU NGUYỆN VỚI KINH THÁNH**

Chính với đức tin mà người Kitô hữu tiếp cận việc đọc Kinh Thánh. Có cả một chuỗi những xác tín cần phải có để đọc Kinh Thánh với tư cách là Kitô hữu.

**1-** Chỉ có một Thiên Chúa. Ngài không theo hình ảnh của chúng ta: Ngài là Đấng hoàn toàn Khác. Ngài đã tự mặc khải cho một dân tộngã vịc, nhưng cũng cho tất cả mọi dân tộc.

**2-** Thiên Chúa đã yêu thương chúng ta đến độ đã trở thành người anh của chúng ta trong con người Giêsu Nagiarét.

**3-** Qua cuộc sống, cái chết và sự phục sinh của mình, Chúa Giêsu từ nay đã trở thành **Chúa của chúng ta**. Ngài lôi kéo chúng ta vào trong thế giới mới của Thiên Chúa, trong “Vương Quốc của Thiên Chúa”. Ngài ban cho chúng ta Thần Khí của Ngài.

**4-** Ơn cứu độ của Chúa Giêsu không phải chỉ dành riêng cho một số người, nhưng là **cho mọi người**. Thiên Chúa muốn **mọi người được hạnh phúc** (đó chính là những chủ đề quan trọng của Giao Ước, của ơn Cứu Độ, của sự Giải Phóng). Thật khó sống tính đại đồng này, nhưng tất cả được đo lường ở đó.

**5-**Các Kitô hữu được mời gọi hoán cải, quay trở về cùng Chúa. Một cách thật trái nghịch, **cách thế yêu mến Thiên Chúa tốt nhất, đó là yêu mến anh em đồng loại**. “Người nào nói tôi yêu mến Thiên Chúa mà lại không yêu mến người anh em mình thì chỉ là kẻ nói dối”.

**6-**Đối với một Kitô hữu, tất cả các đoạn văn Kinh Thánh đều liên kết với bản tuyên xưng đức tin của Hội Thánh (Tôi tin).

**III- MƯỜI HAI XÁC TÍN**

*ĐGH Biển Đức XVI, ngày 16.09.2005:*

***“Việc thực hành lectio divina, nếu được làm cách hữu hiệu, sẽ đem lại cho Hội Thánh một mùa xuân thiêng liêng mới mẻ, tôi đoan chắc như thế”.***

**1)  *Lời Chúa là lương thực hằng ngày.*** Chúng ta cần nuôi sống thân xác chúng ta mỗi ngày, chúng ta cũng phải tiếp nhận Lời Chúa mỗi ngày để Lời thực hiện trong lòng chúng ta điều chúng ta xin trong kinh Lạy Cha: “Xin Cha cho chúng con hôm nay lương thực hằng ngày”.

**2)**  ***Lời Chúa được Chúa Thánh Thần linh hứng.***Kinh Thánh chứa đựng một Lời sống động. Thánh Thần là Đấng đã linh hứng Lời Chúa, cũng chính Ngài được ban cho chúng ta để làm cho Lời sinh hoa trái tốt trong tâm hồn chúng ta. Nhờ bẩy ơn thiêng, Ngài làm cho chúng ta xứng hợp để đón nhận trong chân lý Lời này. Đứng bao giờ quên cầu xin Chúa Thánh Thần khi khởi sự Lectio divina.

**3)**  ***Cần phải đón nhận Lời Chúa như một ơn ban.*** Phương pháp sư phạm của lectio divina giúp chúng ta luôn sẵn sàng lắng nghe Lời Chúa. Đừng tìm cách sàng lọc, bóp méo Lời Chúa để lợi dụng. Lời thế nào, phải đơn sơ tiếp nhận như thế, dù Lời đối với chúng ta có dễ hay không, chúng ta biết hay không biết. Chúng ta hãy chuẩn bị luôn sẵn sàng để Lời đem lại trong chúng ta hoa trái mà Chúa Thánh Thần muốn ban.

**4)**  ***Phương pháp sư phạm của Chúa về Lectio divina.*** Để đón nhận Lời Chúa như vừa trình bày, cần phải có phương pháp sư phạm, được linh hứng ngay trong Kinh Thánh và được truyền thống Kitô giáo khám phá ra, để giúp tín hữu trở thành **“đất tốt”** *(x. Lc 8-4-15)* có thể đón nhận và làm sinh hoa kết quả ơn ban Lời Chúa. Phương pháp sư phạm này giúp chúng ta nhổ bỏ tất cả những cản trờ (sỏi đá, gai..., như hình ảnh dụ ngôn người gieo giống). Khoa sư phạm này dạy chúng ta kiên trì luôn sẵn sàng vận dụng mọi khả năng để sống lectio divina.

**5)**  ***Lời Chúa được truyền đạt trong các tác phẩm văn chương*** có mạch lạc ăn khớp với nhau. **Mỗi bản văn Kinh Thánh là một phần của cuốn sách.** Đó không phải là những câu châm ngôn được chọn xếp đặt bên nhau. Điều đó thật hiển nhiên. Nhưng thói quen chỉ nhận những bản văn được phụng vụ tuyển chọn, có nguy cơ lớn làm chúng ta quên đi thực tế này. Chính vì thế, **trong lectio divina rất cần thiết là phải đọc bản văn Kinh Thánh theo thứ tự.** Đọc, suy và cầu cả một cuốn sách, hoặc ít ra là liên tục những chương liên quan tới nhau trong những sách dài hơn, không chọn lựa những đoạn có vẻ dễ hơn, gây thích thú hơn, đó chính là tôn trọng Lời như chính Thánh Thần muốn tặng ban cho chúng ta.

**6).**  ***Sự thống nhất sâu đậm giữa Cựu Ước và Tân Ước.*** Tất cả Sách Thánh là mặc khải và là Lời của Thiên Chúa. Bằng nhiều cách thế nó khai triển chương trình của Thiên Chúa là ban cho chúng ta ơn cứu độ và giúp chúng ta chiêm ngắm sự tuyệt vời của tình thương xót của Cha chúng ta, được tỏ hiện nơi Con của Ngài. **Hai sách Cựu và Tân Ước soi sáng lẫn cho nhau, “cũng như Tân Ước được tiềm ẩn trong Cựu Ước và, Cựu Ước trở nên sáng tỏ trong Tân Ước”** (*DV 6 – Th. Augustin)*. Như thế, lectio divina được phong phú qua việc đọc đối xứng những đoạn văn để nhận ra được sự hài hòa sâu sắc của Sách Thánh, kết qủa của Thánh Linh. “Sách Thánh được diễn tả bằng Sách Thánh” *(Origène).*

**7)** ***Sự phong phú của Truyền Thống Kitô Giáo.*** Lời Chúa chỉ được chuyển tải đến chúng ta nhờ truyền thống. Lời được tiếp nhận, sống, trải nghiệm, rồi loan truyền, chuyển tiếp, ban bố, như Chúa Kitô đã truyền cho các môn đệ của Ngài. Lời đã được đọc, đọc lại, cầu nguyện, cử hành, công bố, chú giải và tuyên chứng, dưới tác động của cũng một Thánh Linh là Đấng đã linh hứng Lời. Lectio divina chỉ có thể phong phú trong tiếp cận với điều mà các thế hệ tín hữu nối tiếp nhau đã kín múc trong Lời này, với điều mà họ dần dần đưa ra ánh sáng, với điều đã nuôi dưỡng đức tin, đức cậy, đức mến của họ. **“Sách Thánh tin với người đọc Sách Thánh”** *(Th. Grégoire Cả).*

**8)**  ***Lectio divina và khoa Chú Giải Kinh Thánh***. Đừng lẫn lộn và cũng đừng chống đối hai cách thế tiếp cận những bản văn Kinh Thánh. **Học hỏi và cầu nguyện Lời Chúa có những yêu sách riêng, nhưng có thể bổ túc cho nhau, bằng cách nối kết trí hiểu và con tim để Lời có thể nuôi dưỡng và soi sáng tất cả mọi chiều kích của con người chúng ta.** Sự đóng góp của khoa chú giải có thể đặc biệt nuôi dưỡng việc chúng ta suy niệm Lời, bằng cách chúng ta hiểu chính xác hơn những cách thế trình bày khác nhau trong các Sách Kinh Thánh.

**9)**  ***Sự tiếp nhận Lời Chúa với tính cách cá nhân và cộng đoàn.*** Phương pháp sư phạm của lectio divina đòi hỏi một quyết định và một thực thi cá nhân, một bao hàm trọn vẹn con người chúng ta để tìm ra một nhịp sống thích hợp hằng ngày trong việc tiếp nhận Lời Chúa bằng cách để ý đến những bức xúc, những khó khăn, khả năng tiếp nhận thực tế trong ngày. Thực thi cá nhân, không có nghĩa là riêng lẻ. Vì để thăng hoa, **Lectio divina cần một cộng đoàn Kitô hữu mà trong đó đức tin có thể được cử hành và Lời Chúa mà cá nhân mình tiếp nhận được có thể được đưa ra chia sẻ.**

Một cộng đoàn qui tụ lại để cùng sống một thời khắc đặc biệt qua thực hành lectio divina, cùng tiếp nhận một Lời, qua đó tất cả đều dự chung trong “bữa tiệc Lời Chúa” này, sẽ nâng đỡ sự trung tín của mỗi phần tử trong nếp sống riêng tư hằng ngày và cho phép trao cho nhau một Lời nào đó mình đã tiếp nhận và suy niệm.

**10. *Lectio divina và các bài đọc trong Thánh Lễ.*** Để thực hành lectio divina, dĩ nhiên có thể dựa trên các bài đọc trong thánh lễ hằng ngày. Rất nhiều người đã thực hành như thế và gặt hái được kết quả tốt. Tuy nhiên, các sách bài đọc phụng vụ này không thiết lập một chương trình cho lectio divina. Nói đúng ra các sách này giả định là đã có lectio divina rồi và chỉ là kéo dài trong cử hành chung trong cộng đoàn những mầu nhiệm Thiên Chúa. Như chúng tôi vừa nhấn mạnh đến khía cạnh sư phạm riêng của lectio divina. Có nhiều đề nghị rút ra từ phương pháp sư phạm này.

**11. *Lời Chúa và Thánh Thể.*** Phụng vụ Thánh Thể không tách biệt việc tiếp nhận Chúa Kitô trong Lời của Ngài và trong Mình Máu Thánh Ngài. Sự chiêm ngắm, kết quả của cầu nguyện Lời, và việc Rước Mình Thánh Chúa liên kết với nhau và bổ dưỡng cho nhau. Cả hai đều cử hành sự hiện diện cụ thể của Chúa Kitô trong cuộc sống của tín hữu. Cả hai ngay từ “hôm nay” làm cho chúng ta kết hiệp trong Chúa Kitô với Chúa Cha. Hội Thánh tặng ban cho tín hữu, như thánh Jérôme nhắc lại, ***được nuôi dưỡng bằng Thịt và Máu Thánh Chúa Kitô không phải chỉ trong mầu nhiệm bàn thờ, nhưng cả trong việc đọc Sách Thánh.***Theo một cách thế rất sư phạm, và không giảm thiểu Lời Chúa trong giai đoạn chuẩn bị và phụ thuộc, Lectio divina có thể được hoàn tất trong tôn thờ Thánh Thể, và hơn nữa trong việc tham dự Thánh Lễ.

**12. *Maria, mẫu gương tiếp nhận Lời Chúa.*** Đức Maria, trong các Sách Tin Mừng, luôn được liên kết chặt chẽ với việc tiếp nhận Lời. Mẹ là người suy niệm Lời mà Mẹ luôn trung thành ghi nhớ trong lòng *(Lc 2,19.51; 8,21)*. Mẹ đã đủ sẵn sàng để đáp lời Thiên Thần: “Vâng tôi đây là nữ tỳ của Chúa; xin Chúa cứ làm cho tôi như như lời Thiên Thần nói” *(Lc 1,38)* và để cưu mang trong Mẹ Ngôi Lời làm người, để tặng trao lại cho thế giới. Cũng chính Lời Chúa, được cầu nguyện, suy niệm và chôn sâu trong Mẹ, đã cho Mẹ những ngôn từ diễn tả lời cầu nguyện của Mẹ trong bài Magnificat. Khi thiếu rượu trong bữa tiệc của con người, Mẹ Chúa Giêsu quay lại nói với những người tiếp bàn – nói với chúng ta-: **“Hãy làm những gì Ngài bảo”** *(Ga 2,5).*Tại chân thánh giá, Mẹ Chúa Giêsu đã được trao ban cho chúng ta để làm mẹ (ít ra chúng ta nhận mình là những “môn đệ yêu dấu”); chúng ta được ủy thác cho Mẹ để làm con của Mẹ (x. Ga 19,26-27). Kinh chuỗi mân côi, mời chúng ta trải qua những mầu nhiệm của cuộc đời Chúa Kitô với Mẹ Maria cũng có thể đuợc suy nguyện tiếp theo lectio divina.

**IV. NHỮNG PHẦN QUAN TRỌNG CỦA KINH THÁNH NÓI ĐẾN NHỮNG XÁC TÍN CỦA ĐỨC TIN**

**Sách Luật**

Israel tại sa mạc đã có kinh nghiệm về việc lập dân của mình. Chúa của họ đã giải phóng họ khỏi cảnh nô lệ và khỏi quân đội Ai Cập, rồi khỏi cảnh đói khát, thất vọng v.v.... Những trình thuật trong 5 cuốn sách đầu tiên (Ngũ Thư) của Kinh Thánh chính là những tuyên xưng đức tin vào Thiên Chúa cứu độ. Nhưng nếu, ngược lại, Israel đã lẩm bẩm than vãn nghịch lại với Thiên Chúa, nổi loạn và nuối tiếc Ai Cập, cũng chính là kinh nghiệm về đức tin nhưng với cách tiêu cực. Thiên Chúa phải can thiệp và cứu vớt dân Ngài khỏi cứng lòng tin, khỏi sự mất đức tin dẫn đến tự sát. Ngài đã ban cho dân Lề Luật để hướng dẫn dân.

**Các Ngôn Sứ**

Các sấm ngôn tiên tri, trước thời bị lưu đày, thường là những loan báo về phán xét của Thiên Chúa: như những tối hậu thư gửi đến cho Israel hoặc cho những người trách nhiệm dân, để họ hoán cải bao lâu còn có giờ. Trong khi vạch trần những tội phạm của dân Israel, các ngôn sứ muốn nhắc nhở họ về những yêu sách của Giao Ước với Thiên Chúa. Kể từ khi bị lưu dày, khá nhiều sấm ngôn tiên tri loan báo ơn giải thoát mà Thiên Chúa sẽ gửi đến cho dân Ngài, như một Xuất Hành mới.

**Các nhà Khôn Ngoan**

Những lời khuyên dụ của các ông đôi khi chỉ là hợp lý và dựa trên kinh nghiệm con người thôi, nhưng **lý tưởng sống mà các ông đề nghị luôn hợp với đức tin**; họ chứng tỏ rằng **không có chia cắt giữa tôn giáo và cuộc sống. Càng ngày họ càng xác tín rằng chỉ có Thiên Chúa mới có thể ban sự khôn ngoan cần thiết để thành công trong cuộc sống.**

**Các trình thuật Tin Mừng**

Trung tâm điểm của tất cả các trình thuật Tin Mừng là tuyên bố **Giêsu là Chúa,** có nghĩa là Đấng Phục Sinh luôn sống một cách bí nhiệm giữa các môn đệ. Có lúc trình thuật giới thiệu Chúa Giêsu như người được Cha sai đến, mặc khải về Cha, ví dụ như trong các bài giảng của Ngài; có lúc trình thuật đã cho thấy sự vinh thắng của Đấng Phục Sinh trên sự dữ và sự thua cuộc của bệnh tật, cái chết và tội lỗi. **Tất cả các trang Tin Mừng, được viết trong niềm tin phục sinh, với bối cảnh của Kinh Thánh, đều là những tuyên xưng đức tin liên quan đến những mầu nhiệm của Chúa Giêsu. Cũng thật như thế trong sách Công Vụ Tông Đồ.** Sách này cho thấy Đấng Phục Sinh tiếp tục hoạt động trong thế giới qua những người được sai đi và các cộng đoàn.

**Các bản văn của các Tông Đồ**

Thư của các Tông Đồ luôn nhắc nhớ đến **trung tâm điểm của đức tin:** sự liên đới với Chúa Giêsu, sống và hoạt động trong Hội Thánh của Ngài. **Dù bất cứ vấn đề gì, các Tông Đồ cũng giải quyết trong nối kết với Chúa Kitô: hoặc là nhắc cho biết Ngài là ai, hoặc nhắc nhở những yêu sách của đời sống Kitô hữu.**

**V. TÌM KIẾM ĐỨC TIN**

Trước khi đi vào thực hành cầu nguyện với Kinh Thánh, cần phải có được phản xạ tự nhiên cho việc đọc, đó là: **“tìm kiếm Đức Tin”** trong tất cả các bản văn Kinh Thánh.

Đọc sách Thánh hệ tại ở việc lắng nghe Lịch Sử Thánh. Kinh Thánh trình bày những biến cố nêu lên. Mục đích của Kinh Thánh không phải là mang lại những sự kiện lịch sử chính xác của các biến cố này. **Kinh Thánh là một Lịch Sử Thánh nói về đức tin của những người đã viết, đã xuất bản, và đã chuyển đạt lại.**

**Một so sánh**

Tại trạm métro “Bastille” ở Paris, người ta có thể chiêm ngưỡng bản sao của một bản khắc diễn tả cuộc chiếm nhà tù Bastille. Một đám người đông vô kể, cầm những chĩa nhọn, đinh ba, không sợ hãi tiến vào tấn công thành, trong khi đó từ trên cao các tháp canh nhiều quân phòng vệ với súng, đại pháo tìm cách ngăn chặn đám đông, nhưng vô ích. Những cụm khói đen tỏa bay mù mịt. Bức vẽ thật hoành tráng, nhưng theo các sử gia chẳng đúng với sự thật những gì đã xảy ra ngày hôm đó. Cuộc tấn công chiếm ngục nhẹ nhàng hơn nhiều. Tuy nhiên, trên bình diện ý nghĩa, bức vẽ diễn tả đúng tầm rộng của biến cố đã trở thành biểu tượng cho tất cả giai đoạn cách mạng Pháp. Sự quan trọng của cuộc cách mạng này xứng đáng để người ta vẽ một bước họa cuộc chiếm ngục Bastille kỳ diệu như thế.

**Những người tin chứng tá đức tin của mình**

Một hiện tượng cũng giống như thế trong các bản văn Kinh Thánh. Khi những người tin của dân Israel bắt đầu viết lịch sử của mình, điều quan trọng không phải là tường thuật qua chi tiết những thăng trầm của tổ tiên họ hoặc những biến cố chính của quê hương họ, **nhưng là muốn chứng tá đức tin của họ.** Trong lịch sử của họ, họ nhận ra được sự hiện diện của một Thiên Chúa cá vị (Personal God), một Thiên Chúa luôn muốn giải phóng họ khỏi những cảnh nô lệ, một Thiên Chúa cứu độ. Tiếng kêu vang đức tin này trải dài từ trang đầu tới trang cuối của Cựu Ước: Thiên Chúa là duy nhất, Ngài yêu thương dân Ngài và yêu thương tất cả mọi dân tộc, Ngài muốn mọi người được cứu độ và Ngài đứng về phía họ.

Các tác giả của Kinh Thánh giữ lại trong văn khố và trong kỷ niệm những nhân vật, những biến cố, những bản văn cho phép họ chứng tá đức tin của họ. Họ miêu tả đức tin trước khi miêu tả những sự kiện lịch sử của dân tộc họ.

**Một Lịch Sử Thánh**

Trong kiểu nói “Lịch Sử Thánh”, chính hình dung từ “Thánh” có tầm quan trọng hơn và cho lịch sử một chiều kích khác.

Vấn đề cũng thế đối với Tân Ước và Cựu Ước. Vào những năm sau Phục Sinh, những người đã viết Tin Mừng muốn chứng tá đức tin của họ nơi Chúa Giêsu, Con Thiên Chúa, Đấng đã hiến thân mình, đã sống lại, hiện tại đang ban Thần Khí của Ngài cho các môn đệ và sẽ đến trong vinh quang. **Các vị này không bận tâm đến chuyện viết một tác phẩm của nhà khảo cổ hoặc của sử gia, nhưng là chuyển giao đức tin vào Đấng Kitô luôn sống động bên Thiên Chúa và ở giữa các môn đệ.** Đối với các vị, Chúa Giêsu là Đấng đã đến để **“hoàn tất Kinh Thánh”, hoàn tất những Lời Thiên Chúa hứa về việc giải phóng và cứu độ.** Các Tin Mừng ghi lại lịch sử thánh cũng như vậy. Các sách này kể lại đức tin của các cộng đoàn Kitô hữu tiên khởi. Chỉ tiêu đầu tiên của các Tin Mừng là giúp khám phá và chia sẻ đức tin của những cộng đoàn Kitô giáo tiên khởi.

**Lắng nghe những kẻ tin của ngày xưa**

Chính do vậy, đi vào việc đọc Sách Thánh, trước hết lắng nghe, lắng nghe để biết bằng cách nào những người tin của ngày xưa đã dần dần khám phá ra Thiên Chúa là một Thiên Chúa cá vị đầy yêu thương, và được như thế là nhờ khởi đi từ cuộc sống của họ, khởi đi từ lịch sử của họ; **chính nhờ lắng nghe** các môn đệ của Chúa Giêsu đã nhận biết Ngài là Đấng được Thiên Chúa sai đến, là Chúa của mọi người.

Kinh Thánh đã được **những người tin viết cho những người tin**. Kinh Thánh nói lên đức tin của những người đã viết. Chứng từ đức tin này đã được coi như có thể và phải giúp, khích lệ, củng cố và hướng dẫn đức tin của các cộng đoàn Kitô hữu. Việc đọc Sách Thánh đề nghị lắng nghe chứng từ này về đức tin.

**VI. HAI LỜI KHUYÊN NÊN THEO**

Vì Kinh Thánh là một cuốn sách được những người tin viết cho những người tin, nên khi đi vào thực hành đọc Sách Thánh này, người ta nên theo hai lời khuyên sau đây:

**1. Hòa mình vào đức tin của Giáo Hội**

Kinh Thánh được viết, được chuyển trao trong các cộng đoàn những kẻ tin. Đối với một Kitô hữu, Sách Thánh được trao ban cho **từ cộng đoàn, từ Hội Thánh**. Như vậy người ta hòa nhập vào đức tin của Hội Thánh.

Việc đọc Sách Thánh đòi hỏi người ta phải vượt qua những khó khăn riêng của cá nhân mình trong vấn đề đức tin, dù đó là rất chính đáng. Cần nên giục lòng tin cậy vào cộng đoàn những kẻ tin thuộc Cựu Ước hay Tân Ước, là những người đã uốn nắn và chuyển trao những bản văn thánh này. Tại sao chúng ta lại không nghĩ đến những người tin của các thế hệ sau này Sách Thánh cũng sẽ được chuyển trao cho họ?

**2. Trước hết nên tìm chứng từ đức tin của những người đã viết và chuyển trao Kinh Thánh**

**Kinh Thánh là một chứng từ của đức tin, được viết do những người tin cho những người tin khác**. Sách này không phải là một cuốn sách viết về những giai thoại của quá khứ. Sách này là một “Lịch Sử Thánh” viết cho chúng ta biết về lịch sử của sự thánh thiện, có nghĩa là của đức tin. Phản xạ đầu tiên là tìm kiếm chứng từ đức tin có trong những trang sách Kinh Thánh. Nếu không có phản xạ này người ta sẽ gặp nhiều khó khăn khi đọc Kinh Thánh.

Vấn đề là khơi dậy trong mình sự **tò mò về vấn đề thiêng liêng** chứ không phải tò mò về vấn đề văn hóa. Tò mò về khía cạnh văn hóa rất chính đáng, nhưng đừng để nó cản trở tâm trí mình vào giờ phút “cầu nguyện với Lời Chúa”.

**VII. NĂM CÁI BẪY CẦN NÊN TRÁNH**

Nhiều thứ bẫy gặp phải khi đọc Kinh Thánh. Cố gắng tránh bao nhiêu có thể.

**1. Coi Kinh Thánh như một cuốn sách cho những giải quyết luân lý.**

Đó là cái bẫy thường gặp. Người ta tìm mò trong Kinh Thánh những định hướng chính xác để sống cuộc sống thường ngày. Rơi vào cái bẫy này cũng không nguy hiểm lắm nếu người ta đọc Kinh Thánh “trong Hội Thánh”, lúc đó người ta sẽ chỉ tìm những định hướng theo “Tin Mừng”.

Tuy nhiên, đáng tiếc là chỉ gói gọn Kinh Thánh vào những định hướng kiểu này... Hơn nữa, được viết cách đây cả hơn thiên niên kỷ, không chắc gì Kinh Thánh có thể cung cấp những “thực đơn” thích ứng với cuộc sống hôm nay và thích hợp cho mọi người! Kinh Thánh cũng không phải là cẩm nang để sống tốt, nhưng là diễn đạt **sứ điệp hạnh phúc đến từ Thiên Chúa**.

Trước khi tìm hiểu xem phải dùng bản văn Kinh Thánh trong cuộc sống hằng ngày thế nào, chúng ta nên tìm kiếm đức tin được trình bày trong bản văn đó, và đức tin này có thể tạo cảm hứng cho đức tin của Hội Thánh ngày nay.

**2. Coi một đoạn văn nào đó của Kinh Thánh làm như “Lời Tin Mừng”**

Chính toàn bộ Kinh Thánh mặc khải sứ điệp hạnh phúc mà Thiên Chúa muốn chuyển trao cho con người. Sứ điệp này không bị đóng khung trong bất kỳ một lời, một đoạn, một cuốn sách nào thuộc Kinh Thánh. Sứ điệp này được khám phá một cách tiệm tiến qua việc các người tin đọc và suy niệm toàn bộ Kinh Thánh.

Một đoạn chọn lọc nào đó luôn phải được soi sáng và ngay cả chỉnh sửa bởi những đoạn khác, hay nói đúng hơn, bởi toàn bộ Kinh Thánh.

Chính Kinh Thánh gồm những cuốn sách khác nhau như để cảnh cáo chúng ta không được luôn bám víu vào cùng một cuốn sách, cùng một đoạn sách, cùng một lời....

**3. Điều động Lời Chúa**

Bẫy này thường có trong khi đọc và ít khi nhận ra được. Kinh Thánh là “Lời Chúa”, chắc hẳn như thế, và cũng còn cần phải hiểu cho rõ điều này muốn nói gì một cách chính xác. Kinh Thánh không tự động là một Lời của Thiên Chúa mà người ta **có thể cắt bỏ hay chọn lựa tùy ý!** Lời Chúa luôn thoát khỏi chúng ta. Lời Chúa không phải là **nô lệ của chúng ta và tuân theo mệnh lệnh của chúng ta**. Cũng cần phải cẩn trọng khi sử dụng những kiểu nói như: “Chúa nói với tôi trong đoạn văn này...”,  “Hãy lắng nghe điều Hội Thánh muốn nói với chúng ta...”

Thiên Chúa vừa ở rất gần, nhưng cũng hoàn toàn khác. Nếu Chúa nói trong Kinh Thánh, đó là điều chính xác, phải thêm rằng cần phải luôn khám phá ra Lời của Ngài. Người ta không thể đào lỗ chôn Lời Chúa. Không phải cứ đọc Kinh Thánh là Lời Chúa sẽ mặc khải cho chúng ta. Lời Chúa cũng có trong lời đáp của người đọc, trong cách họ sống; và cũng có ở nơi những người khác đang cố gắng sống theo Lời. **Lời Chúa hành động cách bí nhiệm. Chúng ta đừng tự phỉnh gạt bằng những lời của chúng ta, bằng những kinh nguyện của chúng ta khi chúng ta quả quyết rằng Thiên Chúa nói với chúng ta, khi chúng ta nói rằng Thần Khí nói với chúng ta điều này điều nọ...** Kiểu cách nói của chúng ta thường vụng về. Thiên Chúa không bao giờ để chúng ta thao túng. **Luôn có nguy cơ thờ ngẫu tượng khi muốn nắm bắt, chiếm hữu Lời Chúa như một sự vật...**

**4. Tin rằng bản văn Kinh Thánh làm cho chúng ta sống lại những biến cố được kể trong đó.**

Đó là một bẫy đã trở thành kinh điển, là tìm hỏi ở Kinh Thánh điều mà Kinh Thánh không thể cho. Kinh Thánh không bao giờ được thai nghén và được viết ra như một tác phẩm của một sử gia cố gắng làm sống lại quá khứ. Cũng cần phải rất cẩn trọng trong lãnh vực này. Trước cái nhìn của thời đại và của tất cả những gì xảy ra trong phần đất nhỏ hẹp của vùng Cận Đông mà Israel đã sống thì chẳng có gì là nhiều. Kinh Thánh chỉ cung cấp một số những dấu vết của quá khứ. Chúng ta hãy để cho các sử gia tạo lại lịch sử khởi đi từ những dấu vết này, phần nào cũng giống như các nhà khảo cổ, nghiên cứu vài mảnh thủy tinh hay gốm sứ, có thể trình bày một ý tưởng về cả một kỹ nghệ thời xa xưa đó.

Thật **lầm lẫn** khi tin rằng Kinh Thánh viết một **phóng sự** về Abraham, Isaac, Giacóp, Môsê...  Những bản văn Kinh Thánh chỉ chú tâm chuyển đạt những **xác tín của những người đã viết lại những câu chuyện của các nhân vật này**. Các bản văn này chứng tá cho những xác tín của những người đã lặp lại, sửa đổi và chuyển trao qua dòng lịch sử. Những bản văn này cuối cùng và nhất là những xác tín của những người đã chính thức chọn xếp các sách Kinh Thánh, nói cách khác, của những người cuối cùng xuất bản Kinh Thánh.

**Đừng đọc Kinh Thánh như các sử gia, nhưng hãy đọc như những kẻ tin.**

**5. Tản mạn ngoài bản văn**

Bản văn thường khơi cho chúng ta nghĩ đến những chuyện khác và chúng ta thường lấy cái hướng mà bản văn hoàn toàn không có ý chỉ tới. Bẫy này thường gặp và không dễ tránh. Đào thoát ra ngoài bản văn, cũng không tệ hại gì cho lắm, hơn nữa còn phải ý thức rằng mình đã đi ra ngoài! Trong khi cầu nguyện với Kinh Thánh và trong mức độ có thể, nên **kìm hãm trí tưởng tượng và bắt mình làm người tôi tớ rất trung thành của chính bản văn**.

Trình thuật ơn gọi của Abraham *(Kn 12)* cho chúng ta một tấm gương khá kinh điển về vấn đề này. Người ta nghĩ ngay từ đầu một cách chắc nịch về đức tin của Abraham trong khi bản văn chẳng đá động gì đến! Bản văn **chỉ nói về lời hứa cho đất đai và hậu duệ**, cũng như chúc lành của Chúa mà mọi người cũng sẽ được hưởng: **“Nơi ngươi, tất cả mọi gia đình trên cõi đất cũng sẽ được chúc phúc”.**

Dĩ nhiên người ta có lý do biện hộ vì ở đây đã tưởng nghĩ đến đức tin của Abraham, bởi vì tất cả truyền thống Do Thái đã nghĩ như thế và ngay cả tác giả thư Do Thái *(11,8)* cũng nghĩ như thế! Tuy nhiên, lúc đi vào cầu nguyện, ở phần đầu chúng ta nên cố gắng tối đa ở lại trong bản văn. Điều này không dễ. Đó là vấn đề ý chí và khổ chế trong việc **nghe và tôn trọng** là những phẩm chất chính yếu của việc đọc Sách Thánh.

**VIII. NHỮNG PHƯƠNG THỨC  THỰC HÀNH LECTIO DIVINA**

1. **Lắng nghe hay đọc lại** những bản văn do phụng vụ đề nghị, đặc biệt những bài đọc của thánh lễ. Sách bài đọc lễ Chúa Nhật thường chọn bài đọc thứ nhất hợp với bài Tin Mừng.

2. **Đọc liên tục** **mỗi quyển sách** trong toàn bộ Kinh Thánh từ đầu đến cuối. Trong Kinh Thần Vụ, những bài đọc được chọn lựa, nhưng chúng ta sẽ đọc trọn bộ trong chu kỳ hai năm. Đọc như thế sẽ giúp chúng ta biết về Kinh Thánh và giúp nuôi trí nhớ.

3. **Chọn đọc để nhớ một số câu:**“nghiền ngẫm”, chất vào trí nhớ bằng cách âu yếm đọc đi đọc lại một câu hay một đoạn Kinh Thánh, giữ lại như một kho sống động và dùng nó mà đối thoại với Chúa trong cầu nguyện. (Hình ảnh cổ điển diễn tả đó là con chiên (bò) gặm cỏ đầy bụng rồi nằm nhai lại).

4. **Đọc theo chủ đề** - Đi tìm một chữ, một hình ảnh... qua việc đọc hết một sách Phúc Âm (ví dụ tìm những câu có chữ “như” trong Phúc Âm Gioan, hoặc chữ “cái nhìn của Chúa Giêsu” trong Marcô, hay “Chúa Giêsu cầu nguyện” trong Luca hoặc trong cả bốn Phúc Âm để tìm một hay nhiều câu bao gồm chữ đó, viết lại, xếp đặt những câu này theo một trình tự có ý nghĩa, rồi so sánh và dùng đó để cầu nguyện.

5. **Đối chiếu giữa các bản văn:** Tìm những đoạn văn phù hợp với nhau, soi sáng, giải thích cho nhau để tìm ra một ý nghĩa trở thành lương thực cho người đọc, theo nguyên tắc “Kinh Thánh giải thích Kinh Thánh”.

- Cách đọc này sử dụng các sách Kinh Thánh có chú thích và gửi tới các câu khác trùng hợp sẽ giúp cho trí nhớ về Kinh Thánh.

- Cũng có thể sử dụng các sách như Điển ngữ thần học Kinh Thánh, hoặc Concordance...

6. **Đọc các sách chú giải Kinh Thánh** của các Giáo Phụ và các tác giả nổi tiếng trong truyền thống của Giáo Hội.

-------------

**Vài trích dẫn đọc theo chủ đề trái tim (lòng), sự tinh tuyền và hưởng kiến Chúa:**

Gn 6, 5-9.11-14.17;  Gn 7, 1-5.17.23-24;  Gn 8, 1-3.14-22;  
  Gn 9, 14-17.

Lv 19, 17-18;  Đnl 5, 28-29.32-33;  Đnl 6, 5-6; Đnl 10, 12-22;  
Đnl 30, 11-18.

Gr 4, 14;  Gr 5, 23-31;  Gr 24, 4-7;  Gr 31, 31-35;  Br 2, 27-35

Mt 6, 19-21;  Mc 7, 14-23;  Lc 8, 10-18;  Lc 24, 32; Ga 15, 1-9; Ga 3, 1-8; Ga 1, 16-18.

Rm 5, 5;  2Cr 4, 6-7;

**Chân thành cảm ơn.**

**Fr. M. Bảo Tịnh O.Cist.**

**Hẹn gặp lại**

****

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**BẰNG HÀNH ĐỘNG, KHÔNG BẰNG LỜI NÓI**

**Chuyên đề:**

**SỨC MẠNH TÌNH YÊU**

**do** **Linh Mục Tiến Sĩ Tâm Lý**

**Peter Lê Văn Quảng phụ trách**

**14.** **BẰNG HÀNH ĐỘNG, KHÔNG BẰNG LỜI NÓI**

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3wYrjz7>

- Bao nhiêu lần mẹ đã nói với các con rửa tay trước khi ngồi vào bàn ăn. Đi rửa ngay, cả ba đứa. Không được trở lại bàn cho đến khi đã rửa tay sạch sẽ.

Ba chiếc ghế được kéo lui. Cả ba đứa rời bàn trong khi bà mẹ tiếp tục cho đứa bé một tuổi ăn.

**“Bao nhiêu lần mẹ đã nói với các con”.** Hàng ngàn lần bởi hàng ngàn bố mẹ đã nói như thế trong một giọng điệu thất vọng. Câu này có mục đích diễn tả một sự chán nản thất vọng. **Thật là vô ích nếu nó được dùng như một phương cách huấn luyện.** Sự kiện cho thấy rằng **chỉ nói mà thôi không phục vụ công việc giáo dục cách tốt đẹp được.** **Trẻ con học rất nhanh. Nói ít thường cho đứa trẻ thấy rằng hành động mới thích hợp cho những bất tuân của nó. Từ đó trở đi, đứa trẻ biết hành vi của nó như thế thì không được ổn.**

**Tại sao 3 đứa trẻ tiếp tục trở lại bàn ăn mà không rửa tay?** Mục đích ẩn giấu của chúng là gì? Cái gì sẽ xảy ra như một kết quả đương nhiên? Bà mẹ sẽ làm gì? Bà hồi hộp về chuyện đó?

Cả 3 đứa thấy rằng **đứa bé nhất đang lôi kéo sự chú ý của mẹ**. Thình lình bà để ý đến những bàn tay dơ. Bây giờ 3 đứa lớn cũng được bà chú ý. Chúng đã chống lại một luật lệ và đã chiếm được một sự đáp trả. Bà mẹ đã chú ý đến bàn tay của chúng và phục vụ đúng mục đích của chúng. Thật là khùng mới đi rửa tay như chúng đã được bảo. Nếu vậy làm sao có thể làm cho bà mẹ bận rộn với chúng.

Nếu bà mẹ thật sự muốn **thay đổi hạnh kiểm của các đứa trẻ, bà phải hành động. Lời nói không có giá trị.** Không trọng kính con trẻ, **bà không thể quyết định điều chúng nó sẽ làm. Nhưng bà có thể quyết định điều bà sẽ làm.** **“Mẹ sẽ không ngồi vào bàn với các con khi các con có những bàn tay bẩn thỉu dơ dáy”**. Và bà thu dọn các dĩa và không phục vụ thức ăn cho những ai có bàn tay bẩn thỉu. Lần thứ hai, bà mẹ thấy những bàn tay bẩn thỉu ở bàn ăn, bà không cần phải nói lý do bà không phục vụ thức ăn. Bây giờ tình hình được thay đổi. Con cái không còn có mẹ bận rộn với chúng nữa. Vậy, những bàn tay bẩn thỉu đó còn có mục đích gì bây giờ?

Bà mẹ nhìn ra chiếc cửa sổ nhà bếp để xem cậu bé Vĩnh 8 tuổi, lớn nhất trong 4 đứa, đang nhắm cửa sổ của người bạn với chiếc súng liên thanh của nó.

- Vĩnh con ơi, lại đây mẹ muốn nói với con!

Cậu bé hạ súng xuống và chạy tới mẹ, người đang mở cửa cho nó. Bà dẫn nó tới một chỗ trong vườn, đặt nó ngồi trên bục gỗ, còn bà ngồi trên chiếc ghế và nói:

- Con ơi, con biết rằng khi bố mẹ mua cho con chiếc súng này, bố mẹ đã nói với con về những nguy hiểm của nó. Bố mẹ đã thiết kế một phòng riêng để nó không làm hại ai, cũng không làm hư hỏng đồ vật. Có phải không?

Cậu bé nhìn mẹ với sự ngây thơ, mắt mở rộng, và cho một ấn tượng thích thú trong buổi hội ngộ, **nhưng không trả lời.**

- Con có biết rằng súng đó có thể làm bể kiếng cửa sổ của bà hàng xóm bên cạnh không? Cậu bé nhướng mắt lên. Con thấy đó, có một sức mạnh với những viên đạn này. Nếu trúng ngay góc, cửa sổ sẽ bị bể. Con có muốn làm điều đó không? Cậu bé hạ mắt xuống. Con ơi, con biết rằng nếu con làm bể cửa sổ của người ta, con phải đền đó. Con có muốn điều đó xảy ra không? Cậu bé liếc nhìn mẹ nhưng **vẫn không nói gì**. Con không muốn đem súng xuống lầu dưới và chơi trong phòng mà bố mẹ đã làm sẵn cho con bắn súng sao? Mẹ nghĩ như vậy thì lịch sự biết bao.

Cậu bé gật đầu, lê bước, và nói:

- Con ra ngoài chơi.

- Tốt, nhưng con phải bỏ súng trong phòng.

- Vâng, vâng, cậu bé đáp lại với cái nhún vai.

Một ít ngày sau, bà mẹ khám phá ra con mình bắn chai và lon ở dãy nhà gần đó. Bà mẹ gọi nó về để khuyến dạy. Bà mẹ lập lại những lời cảnh cáo. Bà mẹ lại nhắc nhở nó về những nguy hiểm của cây súng. Một lần nữa, sau khi nghe xong, nó bỏ cây súng trong phòng và chạy ra ngoài chơi trò chơi khác.

Bà mẹ với quan niệm nên dùng lý luận với đứa trẻ, đã không tin rằng bà nên dùng hình phạt hoặc áp đặt đứa trẻ. Vì thế, bà **không làm gì khác ngoại trừ lời nói. Nhiều cha mẹ đã nói quá nhiều**. Đứa trẻ **có mục đích đàng sau hành vi của nó, và vì thế không có ý định thay đổi**. Nó cảm thấy quá nhàm chán và vô nhiễm. Nó trở thành “Mẹ Điếc”. **Cái  điếc này bao gồm bất cứ ai muốn dùng lời như một phương tiện để hướng dẫn.** Bố mẹ và thầy cô biết một số lớn trẻ con không muốn nghe một lời họ nói. Tuy nhiên, **họ vẫn tiếp tục phương cách vô ích đó bằng cách tăng gấp bội những cố gắng vô dụng của họ.**

**Lời nói được xem là phương tiện của đối thoại. Tuy nhiên, trong tình thế xung khắc, đứa trẻ không muốn nghe, và lời nói trở nên khí giới.** Không có gì có thể chuyển tới đứa trẻ bằng lời nói vào lúc xảy ra sự xung đột. Vào lúc đó, **nó chỉ muốn làm ngơ giả điếc.** Bất cứ gì được nói ra cho nó sẽ trở thành đối tượng cho những đáp lời của nó. Một trận chiến bằng lời xảy ra. Ngay cả đứa bé không nói gì đáp lại, nó cũng **kháng cự và kháng cự trong hành động chứ không phải bằng ngôn từ. Cố ý kháng cự hoặc gây thiệt hại là những hình thức hành động thông thường nhất của đứa trẻ.**

Cậu bé Vĩnh có vẻ lắng nghe vì hành động đó có mục đích. Nó thật sự không nghe một lời nào cả. Nó không có ý thực hành những chỉ dạy nó nhận được. Tỏ ra lắng nghe là giá ít nhất phải trả để đạt cái đích của nó. **Nếu bà mẹ thật sự quan sát và hiểu được cách diễn tả trên vẻ mặt của nó,** **bà sẽ thấy rằng nó đang đánh lừa bà.**

Nếu lý luận không kết quả và bà mẹ không tin vào sự trừng phạt, phải làm gì bây giờ? Bà mẹ có thể hành đông. Bà có thể lấy súng khỏi cậu bé và nói: **“Mẹ lấy làm hối tiếc thấy con không thích tuân theo luật lệ. Con có thể có lại súng khi con tỏ ra tử tế”.** Điều đó có thể làm một hoặc hai lần. Sau đó, chiếc súng nên lấy đi. **Tuyệt đối không cần nói thêm điều gì nữa cả.**

“Xuân Thi, con kéo quần lên. Con sẽ vấp té ngay bây giờ. Đi lên lầu ngủ đi”. Bà mẹ quay sang khách của bà và nói: “Tôi mua những bộ đồ ngủ bán hạ giá ngày hôm qua. Bộ đồ này rộng đối với nó, nhưng biết con trẻ thích cái gì mới. Nó chỉ muốn mặc bây giờ. Tôi muốn nó mặc cho cả sang năm nữa. Nó lớn lên là vừa”. Bây giờ mọi người đang nhìn cô bé đang đứng trên cầu thang mỉm cười cách vui vẻ với mọi người. Cô liếc nhìn xuống chân, đang bị phủ kín bởi hai ống quần quá dài và rồi lại liếc lên nhìn mọi người mỉm cười hạnh phúc. Bà mẹ lại ra lệnh: “Xuân Thi, con kéo quần lên để vấp té đó. Đi lên lầu đi con”. Cô bé chậm rải xoay chiếc quần và từ từ kéo nó lên, đoạn quay lại nhìn mọi người. Bà mẹ quay lưng về phía nó. Nó đứng lại một lúc lắng nghe người lớn nói chuyện. Bà mẹ quan sát cái nhìn của người khách, quay lại và nói: “Xuân Thi, coi chừng té đó. Kéo quần lên và đi lên lầu! Anh ơi, xuống bế con lên”. Cô bé quay lại và bò nhanh lên lầu, vừa đến đỉnh cầu thang thì ba nó đến.

**Biết bao nhiêu lần chúng ta thấy nguy hiểm vây quanh con cái chúng ta và chúng ta cảnh cáo chúng ý tứ. Nếu chúng lắng nghe chúng ta, chúng sẽ cảm thấy sợ hãi không dám hành động. Bà mẹ nói quá nhiều. Bà dùng ngôn từ, sự sợ sệt để đe dọa.**

Cô bé biết cách điều khiển những ống chân của chiếc quần dài. Cử động của cô bé cho thấy sự nhuần nhuyễn, không để ý đến nguy hiểm liên quan. Cô bé có bộ đồ ngủ và mẹ nó dưới sự điều khiển của nó. **Nó cảm thấy thích thú có mẹ nó tỏ ra quan tâm nhiều đến nó. Nó biết rằng lẽ ra nó đã lên giường ngủ, nhưng lợi dụng cơ hội để lôi kéo sự chú ý của mẹ nó khỏi người khách để chú ý đến nó.** Tình thế càng đầy gian truân thử thách, chiến thắng càng lớn lao. Và mẹ nó đã làm đúng như nó nghĩ.

Nhiều lúc, lẽ ra sẽ tốt hơn nếu bố mẹ không nên nói gì cả. Có những bố mẹ đã làm thử lần đầu và cảm thấy những cố gắng đó quả thật có kết quả lớn. Họ cảm thấy có áp lực lớn lao phải làm một cái gì trước tình trạng đó. Nhưng không lâu, **họ khám phá ra rằng sự yên lặng của họ làm giảm đi sự căng thẳng của tình thế và thường giữ gia đình có được sự hài hòa.** Tuy nhiên, có một số bà mẹ thường hay quát to và hàm răng nghiến lại.

Bà mẹ không nên nói nhiều với cô bé về bộ đồ ngủ. Điều bà nên làm là cho cô bé sự chọn lựa hoặc tự đi vào giường hoặc được bế vào giường.

Vào một ngày chủ nhật, cậu bé Văn Nghi 5 tuổi đứng trong góc của lớp học khóc. Bà mẹ dỗ và năn nỉ nó nín: “Nếu con không nín, mẹ sẽ bỏ con ở đây và mẹ đi”. Thằng bé càng khóc to hơn. “Bây giờ thi mẹ thật sự đi”. Thằng bé khóc thét và di chuyển dần dần về phía cửa theo sau mẹ nó. Bà ra khỏi cửa và quay trở lại trong khi cậu bé gào thét. “Văn Nghi, con phải ở đây và im ngay tức khắc”. Cô giáo bước vào. “Chị ơi, tại sao chị không tiếp tục đi làm công việc của chị? Cậu bé sẽ không sao!” “Tôi sợ nó rời khỏi đây. Chúng tôi vừa có chút lộn xộn trước khi rời khỏi nhà”. “Tôi bảo đảm cậu bé sẽ nhập cuộc với chúng tôi khi nó sẵn sàng. Chúng tôi rất vui mừng Văn Nghi cùng làm việc với chúng tôi, phải không Văn Nghi? Hãy nhớ chúng ta là bạn”. Bà mẹ rời đi và cậu bé cũng ngưng khóc, nhưng vẫn còn ở trong góc một lúc. Cô giáo đi vào lớp. Sau đó cậu bé cũng nhập bọn.

Đối diện với một đứa bé khóc la, muốn làm loạn, bà mẹ cảm thấy **bất lực và cố gắng áp lực con mình khuất phục bằng lời nói và cuối cùng đe dọa là điều mà chính bà không có ý thi hành chút nào.** Bà chỉ muốn làm cho nó ngưng khóc thay vì giải thoát chính mình khỏi áp lực của nó. Khóc thường được gọi là “thủy lực”.

Cậu bé Vĩnh Phúc leo lên những chiếc xe đẩy đồ ăn trong siêu thị và rồi lại lên ngồi trên trục quay ở lối đi vào. “Vĩnh Phúc, xuống ngay nếu không con sẽ bị thương”. Cậu bé không chịu nghe mẹ và còn dùng đầu gối đu đưa vào thành sắt. “Con ơi, xuống ngay trước khi con bị thương tổn”. Bà mẹ kéo chiếc xe ra khỏi hàng. Cậu bé đứng lên và chận bít lối đi, không cho một người nào vào được. Bà mẹ gọi: “Vĩnh Phúc, con tránh lối để người ta đi qua”. Cậu bé nhường lối nhưng lại leo lên những chiếc xe khác. “Con ơi, đi mau”, bà mẹ tiến bước về phía trước mà không có nó. Cậu bé tiếp tục chơi ở đó cho tới khi bà mẹ mua đồ xong và đi theo nó để nói với nó rằng bà chuẩn bị đi về nhà.

Biết bao nhiêu lần bố mẹ cảm thấy lời nói có hiệu lực trừng phạt. Khi đứa trẻ không chịu đáp lời, bố mẹ thường xếp đặt chiến thuật rút lui, bỏ đứa trẻ thành kẻ chiến thắng, không giáo dục, không cưỡng chế, không ràng buộc, nghĩa là không còn muốn làm gì nữa để giáo dục nó trong vấn đề cộng tác. **Bố mẹ ý thức cách lờ mờ về vấn đề giáo dục này và chờ dịp khác cố gắng gấp đôi để dạy đứa trẻ bằng cách lý luận với nó, và rồi kết quả cũng chỉ như vậy thôi.**

Để đưa chúng ta ra khỏi khó khăn đó, chúng ta **phải học dùng hành động thay cho lời nói. Chúng ta phải chấp nhận câu này: Trong lúc xung đột, hãy im lặng và hành động.**

Cậu bé Vĩnh Phúc là “mẹ điếc”. Với một đứa trẻ như vậy, bà mẹ **nên giữ im lặng và hành động**. Trái lại, ở đây bà hy vọng nó cộng tác với sự đe dọa về nguy hiểm. Cậu bé biết rõ hơn. Nó hoàn toàn ý thức về điều mà thân thể nó có thể làm và rất ít nguy hiểm liên quan. Rất ít trẻ bị thương khi leo lên những chiếc xe đẩy hay trục quay trong siêu thị.

Khi bà mẹ thấy rằng lời nói của bà không có ấn tượng nào, bà **rút lui, bỏ cậu bé thành kẻ chiến thắng,** không kiềm chế được. Nhưng sau cùng bà đến nói với nó rằng bà đi về để nó không bị bỏ lại trong tình thế lạc lõng bơ vơ. **Cậu bé có bà mẹ được huấn luyện để lo cho điều nó muốn hơn là bà có cậu bé được huấn luyện cho hành vi thích hợp.**

Hành vi quậy rối của trẻ con trong siêu thị đã trở nên quá thông thường đến nỗi có thể chấp nhận được như bình thường. Thật ra siêu thị không phải là sân chơi. Trẻ con nên được huấn luyện để hiểu sự khác biệt đó và để có hành động thích hợp.

Trước khi vào siêu thị, bà mẹ có thể nói: “Con ơi, siêu thị chứ không phải sân chơi. Con có thể đi theo mẹ và giúp mang đồ cho mẹ. Và nếu có cậu bé nào nhảy lên xe, bà mẹ ngay tức khắc nắm lấy tay, dẫn nó ra khỏi siêu thị và cho vào xe. **“Mẹ xin lỗi vì con không có hành vi tử tế trong siêu thị cho nên con phải ngồi trong xe chờ mẹ”.**

Với một hành vi cứng rắn như thế, bà mẹ có thể tỏ cho cậu bé thấy rằng bà muốn giáo dục. Bà không cần nói cho nó vào lần đi chợ kế tiếp, nhưng cho phép nó một sự chọn lựa đi với bà nếu nó nghĩ nó có thể tự chế. Bà phải **chống lại sự cám dỗ dùng lời nói để đe dọa như: “Nếu con không tử tế con phải ở trong xe. Con không muốn điều đó xảy ra phải không? Vậy con phải nên tốt, có đúng không?”** Nó sẽ không bao giờ.

Cu bé Quân 4 tuổi chạy và giậm trên những luống vườn mà mẹ nó vừa gieo hạt giống. “Quân, con đi ra khỏi vườn ngay”. Cu bé cứ chạy qua chạy lại trên đó dường như không muốn nghe lời mẹ. “Quân, con chạy ra ngoài kia ngay. Con giậm nát hết rồi”. Nó vẫn tiếp tục chạy qua chạy lại. Bảo những 4 lần, mẹ nó mới quát lớn. Nó vẫn cứ thế, vừa chạy vừa cười cho tới khi mệt, nó chạy tới bụi cây và ngồi xuống trong bóng mát. Mẹ nó liếc nhìn nó và tiếp tục công việc của bà.

Một ít ngày sau, cậu bé chạy sang vườn người hàng xóm và cũng chạy trên những luống họ mới gieo. Một cách cố ý, nó bước mạnh lên những luống đã được làm đàng hoàng. Bà láng giềng nắm lấy tay nó lôi ra ngoài cửa vườn. **“Cậu bé ơi, coi kìa. Cậu không được vào vườn này”**. Nhìn lên, bà thấy mẹ nó đang đến với nó và cũng thấy rằng bà mẹ đã nghe biết tất cả những điều đó. Bà mẹ mới hỏi: “Nó đã quậy phá phải không?” Bà láng giềng đáp lại cách giận dữ: “Dĩ nhiên là nó đã phá phách. Tôi không muốn nó ở trong vườn này bây giờ và về sau”. Bà mẹ đáp: “Cho tôi xin lỗi”. Bà láng giềng tiếp tục: “Nó chẳng kể gì đến tôi. Tốt hơn là nó không trở lại vườn này nữa”. Cậu bé bật khóc. Bà mẹ an ủi và bế nó lên. Bà mẹ trở về vườn của bà với đứa bé đang khóc tựa vào vai bà trong lúc bà an ủi nó chống lại bà già nhà quê đó.

Quân là một cậu bé có hành vi không tốt, nó cảm thấy rằng **ngoại trừ hành động theo cách của nó, nó không có chỗ đứng.** Nó là một bạo chúa. Nó làm như nó thích và không ai có thể ngăn cản được, ít ra là không với lời nói. Nó chỉ ngưng nhảy nhót trên mảnh vườn của má nó khi nó mệt mỏi sau khi đã làm mẹ nó chán đủ. Sự cảnh cáo liên tục của mẹ nó không có ích gì với lỗ tai điếc. Vì bà **không làm gì cả ngoại trừ chỉ nói, nên cậu bé cứ tiếp tục làm như nó thích.**

Bà hàng xóm thì khác, bà hành động. Bà nắm cổ nó dẫn ra khỏi vườn. Dĩ nhiên, bà tỏ sự giận dữ với cả hai mẹ con qua lời phê bình về sự không vâng lời của nó. Đáp lại, bà mẹ cậu bé cảm thấy nó bị tấn công và ngay tức khắc an ủi nó.

Nếu cậu bé hành động trong cách thế đó tạo nên sự giận dữ và thù địch, **nó nên bị quở trách để từ bỏ hành vi quậy phá của nó hơn là được che chở chống lại người ta với tình cảm bệnh hoạn đó.** Với cảm giác tội nghiệp nó, bà mẹ đã khuyến khích nó đi xa hơn nữa trong tư thế **hành xử như một bạo chúa**. Bây giờ nó biết rằng nó có thể làm như nó thích không chỉ ở nhà, mà hơn nữa mẹ nó còn bảo vệ nó khỏi những hậu quả của việc làm theo ý nó thích ở bên ngoài. **Nhưng hành vi bạo chúa của cậu bé sẽ không được chấp nhận ở bất cứ nơi nào trong xã hội. Bạo chúa không còn có chỗ trong xã hội.** Thật ra cậu bé muốn thuộc về trong một nhóm. Nó sống một mình trong thế giới người lớn. Và nó là đứa trẻ được cưng chiều nhất vì nó được sinh sau đến nỗi bố mẹ đều chiều theo những ước muốn kỳ cục của nó và tự biến họ thành những người đầy tớ đáng thương. Làm như thế, họ đã làm hư đi cái bản tính tự nhiên **“muốn thuộc về” bằng sự hữu dụng, và họ đã khuyến khích nó có quan niệm sai lầm rằng nó có thể thuộc về chỉ nếu nó có quyền hành trên tất cả những người lớn không quyền.**

Để giúp cậu bé ra khỏi lối đi sai lầm đó, bố mẹ nó phải nhận thức ra cái quan niệm sai lầm của họ về cách thế diễn tả tình yêu. Và rồi họ phải **hành động hơn là nói.**

Cậu bé lẽ ra nên được cho một ấn tượng sâu đậm hơn trong cảnh vườn đó nếu bà mẹ nắm lấy tay nó và dắt cổ nó về nhà. **“Mẹ rất tiếc con đã không có hành vi tử tế. Con không được ra ngoài cho đến khi con sẵn sàng”**. Bà mẹ không cần cắt nghĩa dài dòng về hành vi của nó. Nó biết rất rõ rằng nó không nên chạy trên luống vườn được trồng trọt của người ta. Như là một bạo chúa, chắc chắn lối răn dạy mới này sẽ gặp phải sự chống cự mãnh liệt của nó. Vì thế, bố mẹ phải cứng rắn. Khi nó lại giẫm lên lối trồng trọt trong vườn, bà mẹ dẫn nó vào nhà và nói: **“Con không được ra khỏi đây cho tới khi nào con biết xử sự lịch sự”**. Cậu bé nên được cho cơ hội để làm lại cuộc đời và luôn bị dẫn độ về nhà mỗi khi nó tỏ ra không muốn cộng tác. **Bao lâu bà mẹ còn giữ được thái độ trầm tĩnh và yên lặng thiết lập quyền hạn để giữ trật tự thì sẽ không có sự tranh chấp quyền hành. Sự cứng rắn của bà sẽ được hiểu và dĩ nhiên hành động của bà sẽ mang lại sự trọng kính. Cậu bé cần học sự kính trọng. Hành động chứ không phải lời nói sẽ mang lại kết quả đó.**

**Lm. Peter Lê Văn Quảng**

**Hẹn gặp lại**

****

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**TẠI SAO PHẢI XƯNG TỘI VỚI MỘT LINH MỤC?**

**Hỏi**: xin cha giải thích rõ những câu hỏi sau đây:

1-  Các mục sư Tin Lành đều dạy phải xin Chúa tha tội, chứ không qua trung gian của ai cả. Như vậy có đúng không?

2-  Có được xưng tội qua điện thoại hay email không?

3-  Khi nào được phép xưng tội tập thể?

**Trả lời**:

1- Như tôi đã có đôi lần nói rõ là: chỉ có trong Giáo Hội Công Giáo và Chính Thống Đông Phương (Eastern Orthodox Churches) mới có đầy đủ bảy Bí Tích hữu hiệu mà Chúa Kitô đã thiết lập và ban cho Giáo Hội xử dụng để thánh hóa và ban ơn cứu độ của Chúa cho những ai muốn lãnh nhận để được cứu rỗi.

Liên quan đến Bí Tích hòa giải (penance = reconciliation) Chúa Kitô đã ban quyền tha tội trước hết  cho các Tông Đồ, và  sau này  cho Giáo Hội tiếp tục sứ mệnh Tông Đồ như sau :

 “**Anh em tha cho ai, thì người ấy được tha**

**Anh em cầm giữ ai, thì người ấy bị cầm giữ**.” (Ga 20: 23)

Như thế rõ ràng cho thấy là Chúa muốn cho con người phải chạy đến với những người trung gian thay mặt Chúa là các Tông Đồ xưa kia và các vị thừa kế các Tông Đồ ngày nay là các Giám Mục trong Giáo hội để nhận lãnh ơn tha thứ qua bí tích Hòa giải. Các giám mục lại chia sẻ quyền tha tội này cho các linh mục là những cộng sự viên thân cận trực thuộc, cũng được chia sẻ Chức linh Mục đời đời của Chúa Kitô. (Linh mục chia sẻ một phần, Giám Mục chia sẻ trọn vẹn Chức Linh Mục đó).

 Nếu chỉ cần xưng tội trưc tiếp với Chúa mà không qua trung gian ai thì Chúa Giêsu đã không nói với các Tông Đồ những lời trên đây, sau khi Người từ cõi chết sống lại và hiện ra với các ông; cũng như trước đó đã không phán bảo Phêrô những lời sau đây:

**“Thầy sẽ trao cho anh chìa khóa Nước Trời. Dưới đất anh cầm buộc điều gì, trên Trời cũng sẽ cầm buộc như vậy; dưới đất anh tháo gỡ điều gì, trên trời cũng sẽ tháo gỡ như vậy**.**”** (Mt 16: 19)

Với quyền to lớn trên đây, Giáo Hộ i- cụ thể là Đức Thánh Cha -  có quyền ra hình phạt nặng nhất là vạ tuyệt thông (ex-communication) và tháo gỡ vạ này.

Như vậy, muốn được ơn tha thứ của Chúa, thì buộc phải xưng tội cá nhân với một linh mục đã được chịu chức thành sự (validly ordained) và đang có năng quyền (Priestly Faculties) được tha tội nhân danh Chúa Kitô (**in persona Christi**). Sở dĩ thế, vì nếu một linh mục đang bị Giám mục của mình rút hết năng quyền - hay gọi nôm na là bị treo chén (suspension. x. giáo luật số 1333) - thì tạm thời không được phép cử hành bí tích này và các bí tích khác cho đến khi được trao lại năng quyền đầy đủ. (trừ trường hợp khẩn cấp nguy tử thì linh mục – dù đang bị “treo chén” vẫn được phép tha tội cho hối nhân đang lâm nguy mà không tìm được linh mục khác để xưng tội và lãnh phép lành sau hết. (x. giáo luật số 976).

Giáo lý và giáo luật của Giáo Hội cũng dạy phải xưng tội cá nhân với một linh mục như sau:

**“Thú nhận tội lỗi của mình với vị linh mục là một điều chủ yếu của bí tích Giải tội. Khi xưng tội, các hối nhân phải kể ra tất cả các tội trọng mà  mình biết đã phạm, sau khi xét mình cách nghiêm chỉnh, dù các tội này rất kín đáo và chỉ phạm đến hai giới răn sau cùng của bản thập giới; bởi vì các tội này làm cho linh hồn bị trọng thương hơn hết, và nguy hiểm hơn các tội ta phạm mà người khác biết rõ.”**( x, SGLGHCG số:1456; giáo luật số 960).

Như thế chắc chắn không thể nói như anh em Tin Lành là chỉ cẩn xưng tội trực tiếp với Chúa mà không cần qua trung gian của ai. Dĩ nhiên Chúa tha tội khi ta thực tâm sám hối và xin Chúa thứ tha. Nhưng vẫn cần phải xưng tội với một linh mục thay mặt Chúa để tha tội, vì Chúa đã ban quyền ấy cho các Tông Đồ trước tiên và sau này cho Giáo Hội, là Thân Thể Nhiệm Mầu (Mystical Body). của Chúa trần gian này cho đến ngày cánh chung tức ngày tận thế khi không còn ai sống trên trần gian này nữa.

Nghĩa là khi Giáo Hội thi hành lời Chúa để cử hành các bí tích- cách riêng bí tích Hòa giải để tha tội cho con người nhân danh Chúa Kitô (**in persona Christi**), thì chúng ta phải nghe và tuân theo ý muốn của Giáo Hội, cũng là ý muốn của Chúa; nghĩa là xưng tội với một linh mục để nhận lãnh ơn tha thứ của Chúa qua trung gian của các thừa tác viên con người là Giám mục và linh mục. Đây là điều các anh em Tin Lành không đồng ý với chúng ta nên họ dạy các tín đồ của họ chỉ cẩn xưng tội trực tiếp với Chúa mà thôi.

Dĩ nhiên khi ta xưng tội với một linh mục, thì cũng xưng tội với Chúa để xin Người tha thứ cho ta qua trung gian của linh mục. Và đây là ý muốn của Chúa Giêsu   khi Người trao quyền tha tội cho các Tông Đồ xưa và cho Giáo hội ngày nay. Và đó cũng là tất cả ý nghĩa lời Chúa dạy sau đây:

**“Ai nghe anh em là nghe Thầy.**

**Ai khước từ anh em là khước từ Thầy**

**Mà ai khước từ Thầy là khước từ Đấng đã sai Thầy**.**”** (Lc 10: 16)

Kinh nghiệm thiêng liêng của mỗi người chúng ta cho ta biết rằng mỗi khi xưng tội – đặc biệt là tội trọng- cách thành thật và với tinh thần sám hối, thì ta cảm thấy nhẹ nhõm và an vui trong tâm hồn, một cảm giác mới lạ của an vui sung sướng nội tâm, khác hẳn với tâm tình sẵn có trước khi xưng tội. Điều này chứng minh cụ thể là Chúa đã tha thứ cho ta qua trung gian của linh mục. Ngược lại, khi có tội trọng hay nhẹ mà chỉ xin Chúa tha thứ nhưng không đi xưng tội, thì không bao giờ cảm nghiệm được sự an vui nội tâm như khi xưng tội với một linh mục và nhận lãnh ơn tha thứ (absolution).

Các anh em tin Lành không thể có được cảm nghiệm thiêng liêng này, dù cho họ có ca tụng lòng thương xót của Chúa đến đâu, có sám hối nội tâm và xin Chúa tha thứ mà không đi xưng tội như người Công giáo. Họ không đi xưng tội vì trước hết họ không công nhận vai trò trung gian của Giáo Hội trong việc ban phát các ơn sủng của Chúa cho con người, cho nên họ chủ trương đi thẳng tới Chúa là vì vậy.

Vả lại, tất cả các nhánh Tin Lành (Protestantism) và Anh Giáo (Anglican Communion) đều không có nguồn gốc Tông Đồ (Apostolic succession) nên không có chức linh mục và giám mục để cử hành hữu hiệu các bí tích quan trọng như Thêm sức, Thánh Thể, Hòa giải, Xức dầu nệnh nhân và truyền Chức Thánh. Chính vì họ không có chức linh mục hữu hiệu, nên họ không thể có bí tích Thánh Thể và tha tội cho ai được. Đó là lý do tại sao họ chủ trương chỉ cần xưng tội trực tiếp với Chúa, vì họ cho rằng các thừa tác viên con người như linh mục và giám mục không có năng quyền tha tội cho ai như Giáo Hội Công Giáo tin và dạy.

Một điều quan trọng nữa liên quan đến việc xưng tội cá nhân với một linh mục là đừng ai lo sợ những tội mình xưng với linh mục có thể bị tiết lộ ra ngoài.

Mọi linh mục đều buộc phải giữ kín những gì hối nhân nói với mình trong tòa giải tôi. Đây là Ấn tòa giải tội (Seal of confessons) mà mọi linh mục buộc phải giữ kín. Linh mục nào vi phạm sẽ tức khắc bị vạ truyệt thông tiền kết (đương nhiên mắc vạ và chỉ có Tòa Thánh tháo gỡ mà thôi) (x giáo luật số1388)

Tóm lại, là người Công giáo, chúng ta phải nghe và thi hành những gì Giáo Hội là Mẹ dạy bảo thay mặt Chúa Kitô để bỏ ra ngoài tai những gì không phù hợp với giáo lý, tín lý, luân lý và phụng vụ của Giáo Hội.

**2- Có được xưng tội qua email  hay  điện thoại không ?**

Chắc chắn là không được, và Giáo Hội không bao giờ cho phép thực hành này. Lý do là nó trái với giáo lý về cách xưng tội đòi hỏi hối nhân phải trực tiếp thú nhận  các tội mình đã phạm với một linh mục, là người nhân danh Chúa Kitô (**in persona Christi**) để nghe và tha tội cho mình. (đọc giáo lý trích ở phần trên).

Lại nữa, tiện đây cũng xin nói thêm là ngay cả việc xem lễ trên truyền hình, củng  chỉ có ích cho các bệnh nhân ở tư gia hay ở nhà thương, không thể đến nhà thờ để dự lễ cùng với cộng đoàn. Xem lễ cách này chỉ giúp thông công với các tin hữu đến nhà thờ dự lễ thực sự, nhưng vẫn thiếu phần hiệp lễ là không được rước Mình Mấu Chúa Kitô, như mọi tín hữu đến dự lễ ở nhà thờ. Như thế, người khỏe mạnh không thể xem lễ trên Truyền hình như phương tiện chu toàn luật buộc tham dự lễ ngày Chúa nhật và các ngày lễ trọng.

Tóm lại, muốn hiêp thông Thánh Lễ trọn vẹn thì phải đến nhà thờ để hiệp dâng Thánh Lễ cùng với cộng đoàn đức tin. Thánh Lễ trên truyền hình chỉ dành riêng cho các bệnh nhân ở nhà thương, hay người già yếu ở tư gia, không thể đến nhà thờ để dự Lễ được mà thôi. Vả lại, những bệnh nhân hay người già yếu ở tư gia thì không buộc phải tham dự Thánh Lễ  ở nhà thờ hay trên truyền hình. Luật buộc tham dự Thánh Lễ chỉ áp dụng cho những người khỏe mạnh mà thôi.

**3**-**Khi nào được  phép xưng tội tập thể** ( **communal confessions**)**?**

Thông thường thì phải đi xưng tội cá nhân, nghĩa là xưng tội riêng với một linh mục sau khi đã xét mình nghiêm chỉnh và sám hối nội tâm, như đã nói ở trên.

Tuy nhiên, trong thực tế, có những hoàn cảnh mà linh mục không thể giải tội cá nhân cho nhiều người trong một thời lượng hạn chế. Thí dụ, khi có thiên tai, bão lụt, đắm tầu, sóng thần hay động đất gây nguy tử cho nhiều người ở một địa phương nào, khiến linh mục không thể có đủ giờ để nghe từng hối nhân muốn xưng tội trong những hoàn cảnh ấy,.

Lại nữa, trong những dịp trọng đại như Lễ Giáng Sinh, Tuần Thánh và Lễ Phục Sinh là những dịp có rất nhiều người muốn xưng tội. Nhưng chỉ có một mình cha xứ phải làm mục vụ cho một giáo xứ lớn hay nhiều xứ nhỏ họp lại, thì không thể nào giải tội cá nhân cho một số lớn hối nhân trong một thời gian ngắn được. Do đó, vì nhu cầu mục vụ và vì lợi ích thiêng liêng của giáo dân, linh mục được phép cử hành bí tích hòa giải tập thể. Nghĩa là cho gom giáo dân lại và giúp họ xét mình, thống hối ăn năn, rồi ban phép tha tội tập thể cho họ. Nhưng việc này phải được phép trước của giám mục giáo phận. Vì thế, ở mỗi giáo phận, giám mục địa phận sẽ cho phép trường hợp nào có thể giải tội tập thể. Nghĩa là, linh mục không thể tự ý giải tội tập thể  mà không có phép của giám mục  giáo phận; trừ trường hợp nguy tử như đắm tầu, động đất, chiến tranh,  khiến nhiều người - trong đó có người công giáo -  có thể chết mà không kịp xưng tội  cá nhân. Nên nếu linh mục có mặt trong trường hợp này, thì được phép giải tội tập thể cho các tin hữu công giáo trong cơn nguy tử đó. Nhưng dù được tha tội tập thể trong những trường hợp trên, nếu ai xét mình có tội trọng, thì - sau khi qua cơn nguy biến đó - vẫn buộc phải đi xưng tội cá nhân với linh mục. (giáo luật số 961-62).

Ước mong những giải đáp trên đây thỏa mãn các câu hỏi đặt ra. Amen

Lm Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huấn, M.A DMin. (Doctor of Ministry = Tiến sĩ Sứ Vụ)

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**CHUYỆN MỖI TUẦN – CHUYỆN CỦA BƯỚC THỨ XVI TRONG HÀNH TRÌNH VỚI “ĐỨC KI-TÔ ĐANG SỐNG – CHRISTUS VIVIT”: DI DÂN – MỘT MẪU THỨC CỦA THỜI ĐẠI CHÚNG TA…**

[](javascript:showpopup('file=article/1616057491.jpg')) Bạn trẻ mến,

Người viết muốn mượn bầu trời xám xịt nhưng cũng lóe lên đây đó một vài khoảnh sáng và đoàn người không mặt không mũi, tay xách nách mang…để cùng chia sẻ với bạn về suy tư của Đức Thánh Cha trong bước đường này – bước đường của di dân và những lo toan của Mẹ Hội Thánh với con cái mình…

Với tâm tình một người Mẹ, Giáo Hội quan ngại đến

- những người cố tìm cách *“chạy thoát khỏi chiến tranh, bạo lực, các hành vi đàn áp chính trị hay tôn giáo, các thảm họa tự nhiên do biến đổi khí hậu hay do tình trạng nghèo đói cùng cực”*. Rất nhiều người trẻ có mặt trong số họ [91]…Điều mong ước của họ là  có thể tìm ra cơ hội để có được một tương lai tốt đẹp cho chính mình và gia đình mình…

-những người *“bị lôi cuốn bởi nền văn hóa phương Tây”,* ấp ủ những kỳ vọng không thực tế…và – do không đạt được như ước mơ  mong muốn - nên rơi vào thất vọng…Vô hình chung, họ trở thành con mồi cho những kẻ buôn bán người vô lương tâm, những mắt xích của các băng đảng buôn bán ma túy và vũ khí…Trong hành trình đến nơi mình muốn, di dân đã phải đối mặt với muôn vàn những thách đố, bạo lực, lạm dụng tâm và thể lý cùng vô vàn những nỗi đau muôn mặt…Cuộc sống đơn độc không người thân, tình trạng nhiều năm tháng sống trong các trại tỵ nạn và  không được học hành hoặc phát triển tài năng…Rồi tại các quôc gia họ đến, hiện tượng di dân gây nhiều e ngại cho người dân bản xứ…cùng với tình trạng kỳ thị rất dễ bị lợi dụng để kích động, khai thác nhằm mục đích chính trị…Bên cạnh đó là tâm lý bài ngoại khiến người dân di cư co cụm, khép kín [92]…

-những người trẻ di dân buộc phải sống tách biệt với quê cha đất tổ của mình nên thường có cảm tưởng mình bị mất gốc, bên cạnh đó – tại quê nhà của họ - các cộng đồng địa phương – do việc giới trẻ di cư – nên mất đi sức trẻ, sự tháo vát…và các gia đình cũng bị ảnh hưởng…Đức Thánh Cha muốn rằng Giáo Hội có những kế hoạch hướng dẫn những người trẻ trong những trạng huống như thế. Tuy nhiên – về mặt tích cực – di dân cũng là cơ hội để con người gặp gỡ và các nền văn hóa giao thoa…Nó giúp cho các cộng đồng và xã hội tiếp nhận di dân giàu thêm kinh nghiệm và có thể phát triển con người đa diện…Cho nên những sáng kiến của Hội Thánh trong việc tiếp nhận di dân cũng có một vai trò quan trọng nhằm mang lại cho các cộng đồng sức sống mới…

Và - ở số 94 – Đức Thánh Cha vui mừng vì nhờ sự góp ý của các Nghị Phụ đến từ nhiều quốc gia nên Thượng Hội Đồng thu thập được nhiều quan điểm khi bàn đến vấn đề di dân từ các quốc gia đi cũng như các quốc gia đến…Hội Thánh – qua các Nghị Phụ - cũng có thể nghe được từ các cộng đoàn Giáo Hội địa phương -  tiếng kêu nài của các thành viên buộc phải chạy trốn chiến tranh hay bách hại…Hội Thánh thấy mình có điều kiện để thi hành vai trò mang tính ngôn sứ của mình đối với xã hội…Điều Đức Thánh Cha nài xin là các bạn trẻ *hãy* *nhất quyết không tham gia*vào các mạng lưới lợi dụng người trẻ để chống lại các bạn trẻ di cư đến đất nước của mình, khi coi họ là những thành phần nguy hiểm và không có cùng phẩm giá như mình…

Người viết cũng muốn có một cái nhìn thoáng qua về tình trạng di dân của Việt Nam qua một vài tài liệu thu gom đây đó:

Về người di dân Việt ra nước ngoài :

Theo Bộ Tư Pháp : - người Việt thuộc diện di cư hôn nhân gia đình từ năm 2005 đến năm  2010 có khoảng độ 133.289 người tại 50 quôc gia; - di cư theo diện con nuôi – năm 2009 – 1.064 em và đầu tháng bảy năm 2010 là 674 trường hợp. Người ta dự định sẽ nâng số con nuôi lên khoảng 5.000 em…Ngoài ra còn các diện đoàn tụ gia đình, chương trình ra đi có trật tự …

Theo Bộ LĐTB&XH thì có gần 500.000 lao động di cư trong 40 quốc gia và làm 30 nghành nghề khác nhau…Có bốn hình thức di dân lao động : - qua doang nghiệp dịch vụ và tổ chức sự nghiệp; - qua doanh nghiệp trúng thầu, nhận thầu, đầu tư; - qua doanh nghiệp đưa người đi lao động dưới nhiều hình thức; - tập sinh nâng cao tay nghề; - đi làm theo hợp đồng cá nhân…

Di cư du học khoảng 100.000 trường hợp trên 50 quốc gia : 90% với kinh phí tự túc – 10% học bổng…

Tuy nhiên những trường hợp di cư ra nước ngoài thì ở các nước sở tại dĩ nhiên là Giáo Hội địa phương có những chương trình và kế hoạch để tiếp cận và hổ trợ cũng như đồng hành với họ…Điều mà chúng ta chia sẻ, đấy là các di dân trong nước…

Theo Tổng Cục Thống Kê năm 2015 thì những trường hợp di cư trong nước vì lý do học tập và lao động ở độ tuổi từ 15 đến 39 là 84% so với tổng số người di cư – nghĩa là khoảng 13,6 % tổng dân số cả nước…Riêng di cư nữ tăng và ở 52,4 %...

Trên trang điện tử  của cơ quan Lý Luận Chính Trị viết về đề tài “Những thách thức của di cư tự do từ nông thôn ra thành thị”…cho biết về những thuận lợi và khó khăn đối với di dân tự do:

**-Những thuận lợi:** - Việc làm có nhiều và đa dạng nên người di cư dễ dàng có công ăn việc làm hoặc là trong các công ty xí nghiệp, các cơ quan, doanh nghiệp nhà nước cũng như tư nhân…Bên cạnh đấy là những công việc đa dạng khác như thu mua phế liệu, buôn bán nhỏ, giúp việc gia đình, lái taxi, xe ôm… - Tăng thu nhập và có thể giúp đỡ gia đình ở nông thôn để cải thiện đời sống, giảm sức ép về lao động dư thừa ở nông thôn, góp phần giảm nghèo tại quê hương mình; - Môi trường thành phố thuận lợi để di dân trẻ có cơ hội học hỏi được nhiều điều bổ ích, mở rộng tầm hiểu biết, nâng cao dần tay nghề…và có điều kiện để thể hiện những ước mơ của mình…

**-Những khó khăn** : - Khó khăn về vấn đề nhà ở : Ở nhà thuê trong các khu nhà trọ tạm bợ, không đủ các điều kiện sinh hoạt tối thiểu và môi trường sống bị ô nhiễm nặng…Không ít người không thể có nơi trú ngụ nên đành phải dựng nên những “xóm liều” trên các mảnh đất công cộng; - Khó khăn trong công việc : Bởi vì trình độ kém, tay nghề không cao và chưa qua đào tạo…nên cũng không dễ để kiếm việc làm với những điều kiện của lao động công nghiệp…Từ đó họ đành chấp nhận những việc làm thù lao thấp, không có hổ trợ lao động, không bảo hiểm, không hợp đồng giấy tờ mà chỉ bằng miệng…và thời gian lao động cũng kéo dài trong ngày; - Nguy cơ bị bóc lột, lạm dụng…do trình độ văn hóa thấp, ít hiểu biết về pháp luật…Đặc biệt giới phụ nữ - đông hơn nam giới – và cũng phải chịu đựng nhiều rủi ro hơn nam giới : cướp bóc, trấn lột, bạo hành, buôn bán phụ nữ, xâm hại tình dục…

Người viết nhớ lại – thời gian đầu những năm 2.000 – khi mà phong trào nuôi tôm vùng Đầm Nại – Ninh Hải – Ninh Thuận chợt bùng lên vài ba vụ lợi nhuận khá…và bà con thỏa chí ăn tiêu phung phí…để rồi năm 2002, người viết về nhận một Giáo Xứ nhỏ ở đấy, bà con thất bát ba bốn vụ liên tiếp do ô nhiễm, tôm tép nuốt sạch tài sản…và người viết phải lăn xả kiếm hạt điều cho các gia đình có thể sống qua ngày, đồng thời huấn luyện gấp 80 bạn trẻ - những người chưa một lần bước chân ra khỏi làng – để gởi họ vào Sài-sòn làm cơm hộp cho mấy công ty bạn bè, anh em thời đó…Hầu hết những người trẻ ấy trở thành “di cư định cư” …và Giáo Xứ nhỏ đó…mãi mãi nhỏ…vì không thể phát triển cả về mặt đất đai lẫn nguồn nhân lực tại chỗ…Người trẻ từng lớp từng lớp theo chân nhau “đi làm Sài-gòn” …bởi đã quen với “nếp sống thành phố” và không còn có thể “mò cua bắt ốc” như xưa nữa…

Hy vọng rằng đôi ba nét về người trẻ di dân trong nước để giúp thêm các Giáo Hội địa phương đi và đến có được với nhau những chung tay giúp đỡ họ theo giáo huấn của Giáo Hội…

*Lạy Chúa là nguồn ơn hy vọng, là đường cứu rỗi nhân loại, xin chỉ lối cho biết bao anh chị em di dân và tị nạn trên đường lữ hành.*

*Dù phải lang thang phiêu bạt, dù phải kiếm tìm mưu sinh, dù phải rời xa quê hương vì thiên tai, vì bảo vệ sinh mạng, xin dẫn anh chị em ấy theo****đường ngay nẻo chính****và****đừng bao giờ để họ lìa xa Chúa.***

*Xin cho hành trình của họ được an toàn.*

*Xin cho họ gặp được những người tốt, có công ăn việc làm thuận lợi.*

*Xin cho họ được nhiều quốc gia đón nhận, được nhiều người rộng tay giúp đỡ. Amen*

**Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp**

##### [VỀ MỤC LỤC](#MucLuc)

**LỢI HẠI CỦA CHẤT BÉO**

Ngày 31 tháng 10, 2007 vừa qua truyền thông khắp nơi đều loan báo một tin quan trọng liên quan tới sức khỏe, bệnh tật.  Đó là “Tiêu thụ quá nhiều chất béo đưa tới nhiều bệnh ung thư”. “Chất béo đang trên đường chiếm đoạt ngôi vị số một của thuốc lá trong việc gây ra bệnh ung thư tại Hoa Kỳ”. “Dư chất béo là nguyên nhân gây ra 1/3 các trường hợp ung thư”. “Các bác sĩ và nhà dinh dưỡng đều đồng ý là có sự liên hệ giữa chất béo và ung thư”…

Đây là họ muốn nói đến kết quả việc làm của 21 nhà khoa học nổi tiếng trên thế giới, do Viện Nghiên cứu Ung Thư Hoa Kỳ và Quỹ Nghiên Cứu Ung Thư Thế giới tài trợ.

Trong 5 năm tận tụy, họ đã tỉ mỉ duyệt xét hơn 7000 nghiên cứu trên khắp thế giới kể từ năm 1960 tới nay về sự liên hệ giữa chất béo với ung thư. Kết quả phân tích dầy 517 trang “Food, Nutrition, Physical Activity and the Prevention of Cancer: a Global Perspective” được công bố tại thủ đô Washington ngày thứ Tư 31-10-2007 và được lưu trữ trên các mạng điện tử.

Bác sĩ Steven Zeisel, Giám Đốc viện Nghiên Cứu Dinh Dưỡng Đại học North Carolina đồng thời cũng là nhà chuyên môn của nhóm cho biết: “Điều mới lạ của báo cáo này là các nhà khoa học lỗi lạc trên thế giới đã duyệt xét các dữ kiện của nhiều nghiên cứu và khi tổng hợp lại, chúng tôi nhận thấy dư thừa chất béo trong cơ thể tăng rủi ro gây ra bệnh ung thư”.

Chính xác hơn, bác sĩ Walter C. Willett của Đại học Y tế Công Cộng Harvard tuyên bố: “Tiêu thụ chất béo quá mức độ hoặc quá số lượng hợp lý sẽ tăng rủi ro các bệnh ung thư thận, đại tràng, tuyến tụy, cuống họng, và niêm mạc tử cung và ung thư vú ở phụ nữ sau tuổi mãn kinh”. Theo vị bác sĩ này, nếu chỉ ăn 600gr (18 ounces) thịt đỏ (thịt bò, heo, cừu) mỗi tuần lễ thì an toàn, nhưng cứ mỗi 55gr (1.7ounces) thịt đỏ ăn thêm thì rủi ro ung thư sẽ tăng 15%.

Giáo sư Sir Michael Marmot, chủ tọa nhóm khoa học gia nghiên cứu khuyên: “Chúng tôi đề nghị mọi người giữ một thân hình càng khỏe mạnh rắn chắc càng tốt và tránh quá mập phì ở tuổi trưởng thành. Điều này có vẻ như khó khăn, nhưng đấy là điều mà khoa học nói cho ta hay một cách rõ ràng hơn bao giờ”.

Trong thời gian từ 1990 tới 2005, tỷ lệ béo phì tại nhiều quốc gia kỹ nghệ giầu có đã tăng gấp đôi.

Thực ra, trước đây cũng đã có nhiều nghiên cứu nói tới sự liên hệ giữa dinh dưỡng, sức nặng cơ thể với ung thư, nhưng công bố này rất đáng thuyết phục (convincing) vì nó là đúc kết của nhiều bằng chứng khoa học về vấn đề này.

Các khoa học gia cũng bác bỏ ý kiến dủng supplement để phòng tránh ung thư, vì nguồn dinh dưỡng tốt nhất vẫn là từ thực phẩm nước uống tự nhiên, chứ không phải từ thực phẩm phụ thêm.

Trước kết quả này, tiến sĩ Randy Huffman, Phó Chủ tịch American Meat Institute, phản bác “Kết luận của bản báo cáo rất cực đoan, không căn cứ và trái ngược hoàn toàn với hướng dẫn về dinh dưỡng của chính phủ Hoa Kỳ”. Ông bảo vệ ý kiến là thịt đỏ, thịt chế biến không gây ra ung thư và cũng đề nghị mọi người nên ăn cân bằng các chất dinh dưỡng, vận động cơ thể mỗi ngày và giữ cân nặng trung bình để có sức khỏe tốt.

Chắc là sẽ còn nhiều nghiên cứu và ý kiến khác về vấn đề này.

Trong khi chờ đợi kết luận chung, xin cùng tìm hiểu về lợi hại của chất béo, qua các dữ kiện đã có.

**Chất béo là gì**

Về phương diện dinh dưỡng, chất béo (lipid) là một trong ba nhóm thực phẩm chính yếu và là nguồn năng lượng quan trọng cho cơ thể. Chất béo là danh từ gọi chung cho mỡ động vật, dầu ăn thực vật và sáp (wax).

Trong thực phẩm, mỡ và dầu có cùng cấu trúc và hóa tính nhưng lý tính khác nhau: ở nhiệt độ bình thường, dầu thì lỏng, mỡ lại đông đặc.

Mỗi gram chất béo đều cung cấp một số năng lượng như nhau là 9 Kcal.

Chất béo được cấu tạo bởi các acid béo (fatty acid). Đây là những hợp chất hữu cơ có carbon, hydrogen và oxygen. Số lượng hydrogen trong mỗi phân tử quyết định đó là chất béo bão-hòa hoặc bất- bão- hòa.

Acid béo nào có số lượng hydrogen tối đa thì gọi là acid béo bão-hòa (saturated).

Acid béo nào thiếu một vài nguyên tử hydrogen thì gọi là acid béo dạng đơn -bất-bão- hòa ; thiếu trên 4 nguyên tử hydrogen thì là đa- bất- bão- hòa.

Ba dạng acid béo này kết hợp với glycerol để tạo thành một chất hóa học gọi là triglyceride. Triglycerids chiếm 98% tổng số acid béo trong thực phẩm có chất béo, phần còn lại là cholesterol và phospholipid.

Chất béo bão-hòa có nhiều trong thịt động vật, bơ, pho mát cứng, dầu cây cọ (palm), dầu dừa (coconut).

Chất béo đơn- bất- bão- hòa có nhiều trong dầu olive, dầu cải (canola); trái bơ (avocado), các loại hạt có vỏ cứng (nut) và hạt giống (seed).

Chất béo đa-bất- bão- hòa có nhiều trong ngô, dầu đậu nành, dầu cây rum (safflower), dầu cá.

Chất béo bão- hòa có khả năng tạo cholesterol trong máu cho nên người ta thường hạn chế.

Chất béo đa- bất-bão- hòa trong thực phẩm có khả năng hạ cholesterol trong máu nhưng các chất béo bão hòa lại có khả năng tăng cholesterol lên gấp đôi.

**Vai trò đối với cơ thể**

Bốn phần trăm sức nặng cơ thể là chất béo, trong các bộ phận, cơ bắp, hệ thần kinh trung ương. Đó là các chất béo cần thiết (essential) vì các cơ quan này sẽ ngưng hoạt động nếu không có chất béo.

Nam giới nên duy trì tỷ lệ từ 8-25% chất béo, nữ từ 19-35%. Lực sĩ hơi thấp hơn, nhưng nếu xuống dưới 5% cho nam và 16% nữ thì không tốt cho sức khỏe và vận động kém đi. Người mập phì có tỷ lệ chất béo trên 30%.

Chất béo thường bị dư luận dân chúng cũng như một số nghiên cứu khoa học cho là thành phần không tốt đối với sức khỏe con người, **nếu dùng quá nhiều.**

Với mức tiêu thụ vừa phải, chất béo rất cần cho cơ thể với các chức năng sau đây:

**a-** Chất béo là nguồn năng lượng quan trọng cho các chức năng của cơ thể (ngoại trừ tế bào thần kinh não tủy mà đường glucose là nguồn năng lượng chính yếu). Chỉ với 20 g chất béo tồn trữ là ta có đủ năng lượng làm việc trong một ngày.

**b-** Chất béo tham dự vào nhiều phản ứng sinh hóa học trong cơ thể, cần thiết cho sự tăng trưởng của trẻ em, là thành phần để tạo ra testosterone, estrogens, acid mật, là màng bọc của các tế bào, làm trung gian chuyên chở các phần tử dinh dưỡng, là dung môi hòa tan nhiều loại sinh tố  như A, D, E, K và giúp ruột hấp thụ các sinh tố này.

**c-** Một acid béo rất cần thiết mà cơ thể không tự tổng hợp được và phải được thực phẩm cung cấp là linoleic acid. Thiếu chất này, da bị viêm và khô, bong vẩy, sự tăng trưởng cơ thể giảm; nước tiêu thụ nhiều và bị ứ lại trong cơ thể và khả năng sinh sản có thể gặp rối loạn.

**d-** Về ẩm thực, con người thích ăn chất béo vì chúng làm tăng hương vị đậm đà cho món ăn, làm món ăn trông hấp dẫn hơn. Nấu nướng với một miếng thịt có nhiều vân mỡ tạo ra một món ăn mềm ngon mà không phải nêm ướp.

**e-** Chất béo lại chậm tiêu, no lâu đồng thời kích thích ruột tiết ra hóa chất cholecystokinin. Chất này tác động lên não bộ làm giảm khẩu vị, tạo ra một cảm giác no đủ, khiến cho ta không muốn ăn nữa. Vì thế, nếu giảm số lượng chất béo xuống dưới 20% tổng số năng lượng cung cấp để giảm cân, ta sẽ mau đói và sẽ ăn nhiều hơn. Hậu quả là sẽ tăng cân thay vì giảm.

Muốn khắc phục điều này, khẩu phần ăn cần được tăng cường chất xơ có trong rau và trái cây để làm “chất độn”.

**g-** Mô mỡ có ở dưới da bảo vệ sự thất thoát nhiệt của cơ thể; là lớp bao che và chống đỡ cho các cơ quan như mắt, thận; hiện diện trong màng tế bào, trong các thớ thịt

Như vậy, với các vai trò kể trên, ta thấy là chất béo cần thiết cho cơ thể.

Vấn đề là ta phải tổ chức các buổi ăn như thế nào để cung cấp đủ năng lượng cho nhu cầu của cơ thể, với một tỷ lệ chất béo hợp lý, vừa phải để tránh hậu quả của dư thừa, mập phì..

**Hậu quả của dư thừa chất béo**

Chất béo **chỉ trở thành có hại khi con người lạm dụng** chúng hoặc ăn các chất dinh dưỡng khác quá với nhu cầu của cơ thể mà lại không vận động, tiêu dùng. Năng lượng từ các chất này sẽ tích tụ thành những lớp mỡ béo ở vùng mông, vùng bụng, đưa tới mập phì.

Mập phì là là khi cân nặng cơ thể quá mức trung bình khoảng 20%.

Chính xác hơn, Viện Sức Khỏe Hoa Kỳ xác định mập là khi chỉ số khối lượng cơ thể (body mass index-BMI) ở mức 30 kg/m2 hoặc cao hơn, lý tưởng là trong khoảng 21- 22 kg/m2.

Muốn tính BMI, chia sức nặng kilo cho bình phương chiều cao tính theo mét.

BMI dưới 18.5 là thiếu ký; từ 18.5- 24.9 là trung bình, từ 25- 29.9 là quá kí, trên 30 là béo phì bệnh hoạn.

Đo vòng bụng cũng là một chỉ dẫn béo gầy: nam từ 102cm (37 inc) trở lên, nữ từ 88cm (31.5 inc) là có nhiều rủi ro. Nên đo ở eo/ thắt lưng, ngay trên xương hông là chính xác.

Ngoài ra cũng có phương pháp để phân tích chất béo cơ thể như đo độ dầy của da với thước cặp (skinfold caliper) hoặc bằng luồng điện sinh học (Bioelectrical Impedance- BEI).

Ngoài số lượng, địa điểm mà chất béo trụ cũng quan trọng: ở nam giới chất béo thường tụ chung quanh bụng với hình dạng như trái táo; nữ giới ở vùng hông, có hình dạng như quả lê.

Béo phì ở vùng bụng đưa tới nhiều rủi ro bệnh tật hơn vì chúng tung những chất béo có hại vào mạch máu, đưa tới cao huyết áp, tắc nghẽn động mạch rồi bệnh tim.

Quá nhiều chất chất béo giữa các cơ quan trong bụng (visceral fat) là rủi ro của tiểu đường loại 2, bệnh tim và cao cholesterol trong máu.

JoAnn Manson, một chuyên gia Dịch Tễ tại Đại học Harvard có ý kiến là “Dù chỉ béo vừa phải cũng đưa tới nguy cơ sớm tử vong ”.

 Người mập phì thường hay mau mệt, hụt hơi thở nhất là trong khi ngủ hoặc làm việc nặng; thiếu sức sống; đau nhức xương thịt. Họ cũng hay bị bệnh tiêu hóa, bệnh tim, tiểu đường loại 2, xơ gan, sưng phổi, viêm sỏi túi mật, giãn tĩnh mạch, cao huyết áp, lâu lành vết thương, thống phong,  hiếm muộn, giảm khả năng đề kháng với bệnh tật, hội chứng Pickwickian với mập phì, đỏ mặt, hụt hơi thở và chóng mặt...

Mập phì cũng tăng nguy cơ ung thư vú, tử cung, nhiếp tuyến, ruột già, thực quản. Riêng nguy cơ ung thư vú tăng rất cao ở phụ nữ lên cân vào tuổi đôi mươi và vào thời kỳ mãn kinh.

Ngoài ra cũng còn phải nói tới ảnh hưởng tâm lý, buồn bực khi bị chế diễu mập thù lù như cái cối xay lúa, không hấp dẫn hoặc kỳ thị trong việc làm, ở trường học…

**Phải làm gì.**

Trở lại với vấn đề ung thư do quá nhiều chất béo trong cơ thể.

Sau khi trình bầy kết quả nghiên cứu, 21 khoa học gia đưa ra 10 ý kiến để phòng tránh **rủi ro ung thư vì tích tụ quá nhiều chất béo trong cơ thể:**

**1-** Hãy cố gắng duy trì sức nặng cơ thể trung bình;

**2-** Hãy vận động cơ thể đều đặn mỗi ngày;

**3-** Giới hạn tiêu thụ thực phẩm có nhiều calori, tránh nước uống có đường, bánh ngọt bánh nướng, khoai tây chiên, bơ gơ, thịt lườn lợn muối bacon;

**4-** Ăn nhiều thực phẩm gốc thực vật;

**5-** Giới hạn thịt đỏ và tránh thịt chế biến như thịt nguội, bacon;

**6-**Giới hạn rượu;

**7-** Giới hạn tiêu thụ muối; tránh ngũ cốc mốc meo (có chất độc aflatoxins).

**8-** Cố gắng đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng qua thực phẩm tự nhiên

**9-** Phụ nữ trong thời kỳ sanh đẻ nên nuôi con bằng sữa mẹ vì cho con bú giảm vài hormon có liên hệ tới ung thư (báo cáo đầu tiên về ích lợi này) và giảm béo phì ở con;

**10-** Bệnh nhân thoát khỏi bệnh ung thư nên tuân theo các hướng dẫn về dinh dưỡng, sức nặng và vận động để phòng tránh ung thư mới cũng như bệnh mãn tính.

Mặc dù khuyến cáo này nhắm vào dân chúng tại Hoa Kỳ, nhưng các ý kiến về ăn uống và vận động có thể áp dụng cho mọi người tại mọi quốc gia. Lý do là tại các quốc gia phát triển cũng như đang phát triển, dịch mập phì đều trên đường gia tăng.

Giáo sư Martin Wiseman, Giàm Đốc dự án nghiên cứu góp ý: “Nếu mọi người làm theo các đề nghị của chúng tôi, họ có thể tin chắc rằng đã tuân theo những lời khuyên quý giá nhất có thể có, căn cứ vào tất cả các nghiên cứu khoa học đã được thực hiện cho tới thời điểm này”.

Chúng ta hãy thử thực hiện lời nhắc nhở của vị khoa học gia có tên Wiseman- “Người Khôn Ngoan” này, biết đâu chẳng phòng tránh được căn bệnh hiểm ác Ung thư.

**Bác sĩ Nguyễn Ý-Đức**Texas- Hoa Kỳ.

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**BÀN VỀ TÂY VÀ TA**

**LỜI TẠM BIỆT:**

****

**Kính xin mọi người hiệp thông**

**cầu nguyện cho Cha Cố**

**PX. Hoàng Đình Mai**

**1947- 01.09.2018**

**Xin chân thành cám ơn**

**Quán trọ đời chân trần nay đã mỏi,**

**Chào mọi người tôi tạm biệt ra đi,**

**Đột ngột chia tay chẳng kịp nói gì.**

**Xin nhắn gửi đôi lời ai ở lại:**

**"Quà Tặng Tin Mừng" đang đợi tiếp theo...**

**"Cơm Yêu Thương" giúp ung thư ngặt nghèo.**

**Đa tạ tấm lòng chung tình bác ái.**

**Làm đẹp lòng Thiên Chúa: giáng Hồng Ân.**

**Kính báo:** Mọi sự giúp đỡ cho chương trình Quà Tặng Tin Mừng và Cơm Yêu Thương,

xin vui lòng liên lạc BBT CGVN conggiaovietnam@gmail.com

Để tưởng nhớ và tri ân Lm Gã Siêu Hoàng Đình Mai, Đặc San GSVN sẽ cho đăng mỗi kỳ một Chuyện Phiếm của Gã Siêu.

**BÀN VỀ TÂY VÀ TA**

Khi học về tâm lý, gã được biết nơi con người có hai yếu tố luôn ảnh hưởng lẫn nhau, đó là yếu tố bên trong và yếu tố bên ngoài.

Trước hết, yếu tố bên trong ảnh hưởng tới bên ngoài. Chẳng hạn khi buồn, ta có cảm tưởng như môi trường chung quanh cũng ảm đạm và tê tái như muốn chia sớt nỗi buồn đang đầy ứ trong cõi lòng của ta. Vì thế, Nguyễn Du đã viết :

- Cảnh nào, cảnh chẳng đeo sầu,

  Người buồn, cảnh có vui đâu bao giờ.

Tiếp đến, yếu tố bên ngoài ảnh hưởng tới bên trong. Chẳng hạn vừa mới ngủ dậy mà bỗng trời đổ mưa, ta liền cảm thấy một chút lười biếng, chả muốn bắt tay làm bất cứ công việc gì, mà chỉ muốn nằm ngủ nướng trong chăn cho đẫy con mắt. Chẳng hạn đang đi thất tha thất thểu ngoài phố, bỗng nghe thấy một khúc quân hành, ta liền cảm thấy phấn chấn hẳn lên, bước đều bước theo điệu nhạc đong đưa.

Một trong những yếu tố bên ngoài khá quan trọng đó là địa dư, hay nói một cách nôm na là nơi ăn chốn ở. Yếu tố này cũng đã góp phần không nhỏ vào việc hình thành con người chúng ta. Thực vậy, nhìn vào bản đồ, gã thấy có bốn hướng : đông tây nam bắc. Như thế, người bắc khác với người nam và người phương đông khác với người phương tây.

Thực vậy, tuy cùng là dân Việt mình với nhau, nhưng người bắc có một số đặc điểm khác với người nam. Gã chỉ xin đưa ra một  thí dụ nho nhỏ mà thôi.

Chẳng hạn tại miền bắc đất đại thì ít, còn sông Hồng Hà như bà già khó tính hay như cô gái đỏng đảnh, gây nên lụt lội thất thường. Chính vì phải đương đầu với một hoàn cảnh nghiệt ngã như vậy, nên người bắc thường chí thú làm ăn, tích lũy tiền của phòng khi tai ương hoạn nạn xảy ra.

Trong khi đó, tại miền nam, ruộng đất thẳng cánh cò bay, còn sông Cửu Long, như người mẹ hiền hay như cô gái dịu dàng, lụt lội cứ đúng hẹn lại lên, không có sức tàn phá dữ tợn, nhưng mang lại phù sa cùng mọi thứ tôm cá. Đứng trước môi trường được thiên nhiên ưu đãi như thế, người miền nam thường sống một cách nhàn hạ, chả cần phải ky cóp, nhưng làm ngày nào xào ngày ấy.

Vào năm 1954, cả triệu người miền bắc di cư xuống miền nam. Sau năm mươi năm chung sống, những người bắc 54 cũng đã mang lấy không nhiều thì ít những đặc tính của người miền nam. Thành thử bây giờ họ không còn cần cù siêng năng mấy so với những người bắc 75, tức là những người vào nam sau ngày thống nhất đất nước.

Bây giờ gã xin so sánh người tây với ta. Người tây dĩ nhiên là sống ở phương tây, còn ta thì dĩ nhiên sống ở phương đông. Vị trí đông và tây này cũng đã ảnh hưởng trên con người và tạo nên những khác biệt.

Vì sống ở bắc bán cầu với khí hậu lạnh, người tây thường to con, trắng trẻo và râu tóc rậm rạp. Còn ta vì sống gần đường xích đạo, nên có vóc dáng nhỏ hơn, da vàng và râu tóc cũng thưa thớt hơn. Người tây dùng màu đen để chỉ sự tang tóc, còn ta thì lại dùng màu trắng. Người tây gọt từ dưới gọt lên, còn ta thì gọt từ trên gọt xuống. Người tây khi gọi thì ngửa tay ra mà vẫy, còn ta khi gọi thì úp tay xuống mà vẫy. Người tây không ăn thịt chó, còn ta thì lại coi thịt chó là một món…khoái khẩu. Thành thử trong những năm gần đây các thứ quán “cờ tây”, “nó kìa”, “sống trên đời”…mọc lên như nấm, có mặt trên khắp nẻo đường đất nước, từ thành thị cho đến thôn quê.

Đó mới chỉ là những khác biệt lẻ tẻ, mà nếu kể ra thì sẽ chẳng  bao giờ cùng. Trong khuôn khổ bài viết này, gã chỉ xin tập trung vào mấy điểm khác biệt chính yếu mà thôi.

Trước hết là về phép tính ngày tháng năm. Người tây căn cứ theo dương lịch. Còn ta căn cứ theo âm lịch. Vậy thế nào là dương lịch và thế nào là âm lịch ?

Dương lịch hay lịch tây là lịch tính theo mặt trời. Thực vậy, trái đất xoay quanh mặt trời cứ 365 ngày 6 giờ thì được một vòng. Vì thế, cứ bốn năm lại có một năm nhuận. Và năm nhuận được tính thêm một ngày vào tháng hai. Người tây chắc hẳn  là phải ăn tết tây, tức là mừng ngày 1 tháng 1, ngày đầu năm dương lịch.

Còn âm lịch, lịch ta hay lịch tàu là lịch căn cứ vào sự vận hành của mặt trăng chung quanh trái đất. Đối với âm lịch, năm nhuận là năm có thêm hẳn một tháng. Theo Trung Quốc, âm lịch có từ thời nhà Hạ và lấy tên mười hai chi mà đặt cho mười hai tháng.

Ta chắc hẳn là phải ăn tết ta, hay còn được gọi là tết Nguyên đán, mừng ngày 1 tháng 1, ngày đầu năm âm lịch. Theo tác giả “Toan Ánh” trong “Tín ngưỡng Việt Nam” thì *“Nguyên là bắt đầu, đán là buổi sớm mai. Tết Nguyên đán là tết đầu năm, mở màn cho một năm mới với mọi cảnh vật đều mới mẻ đón xuân sang”.*

Ngày nay, qua sự giao lưu văn hóa, đông và tây không còn cách biệt ngàn trùng nữa. Vì thế, ta vẫn giữ lại một số lễ tết chính, chẳng hạn tết Nguyên đán và tết Trung thu, đồng thời cũng mở rộng cửa đón nhận một số lễ tết của người phương tây, chẳng hạn tết Dương lịch. Và trong những năm gần đây giới trẻ, nhất là tại các thành phố lớn, cũng đã bắt đầu mừng những ngày lễ  khác, như ngày tình nhân, ngày mẹ hiền, ngày phụ nữ, ngày  quỷ dữ Halloween…Chẳng khác gì một anh chàng, vừa có họ với cô dâu lại vừa có họ với chú dể, nên khi được mời dự đám cưới, đã hăng hái phát ngôn vung vít :

- Giai hay gái, tớ đều…xơi tuốt!

Nếu đưa mắt quan sát, gã ghi nhận được hai đặc tính về con người và về xã hội. Hai đặc tính này đã tạo nên những sự khác biệt giữa ta và tây.

Trước hết là về con người. Nếu so sánh, gã thấy người tây vốn thường suy nghĩ  bằng cái đầu, còn ta vốn thường suy nghĩ  bằng trái tim. Nói cách khác, người tây sống bằng lý trí hơn sống bằng tình cảm, còn ta thì sống bằng tình cảm hơn sống bằng lý trí. Đối với người tây, ngang bằng xổ thẳng, hai với hai phải là bốn, chứ không được nghiêng bên nọ, ngả bên kia. Còn ta thì khác, lắm khi nói vậy mà chẳng phải đâu và trong cách cư xử thường uyển chuyển và du di, bởi vì :

- Một trăm cái lý không bằng một tí cái tình.

Tiếp đến là về xã hội.  Người tây vốn phát triển về khoa học kỹ thuật nên đòi hỏi sự chính xác. Còn ta vốn phát triển về nghề nông, nên cứ thủng thẳng mà đi. Có thể nói được rằng từ thời ông “Bành Tổ” và cho đến ngày hôm nay, xã hội ta vốn dĩ đã là một xã hội nông nghiệp :

- Nhất sĩ nhì nông,

  Hết gạo chạy rông,

  Nhất nông nhì sĩ.

Người dân chủ yếu sống bằng nghề trồng lúa. Mà đã trồng lúa, thì đòi hỏi nhiều lao động, nhiều công sức, nhất là vào thời buổi “con trâu đi trước, cái cày theo sau”, chưa được hiện đại hóa bằng những thứ máy móc lỉnh kỉnh. Vì thế, cần phải đông con nhiều cháu, để cùng nhau chia sẻ và gánh vác những công việc nặng nhọc trên ruộng đồng.

Từ hai đặc điểm này, gã xin đưa ra hai điểm nổi bật, khiến cho ta hoàn toàn khác biệt với tây.

Điểm nổi bật thứ nhất, đó là đời sống tình cảm.

Như trên gã vừa  mới trình bày : người tây vốn suy nghĩ bằng cái đầu, lấy lý trí làm tiêu chuẩn hướng dẫn cho mọi hành động, nên phàm bất cứ sự việc gì cũng phải hợp lý, cũng phải có cái “lô gích” của nó. Chẳng phải chỉ người Anh mới có thái độ “phớt tỉnh Ăng Lê”, mà phần đông dân tây đều có thái độ ấy. Thí dụ như dân Đức máu còn lạnh và phớt tỉnh còn bạo hơn cả dân Ăng lê nữa.

Cũng từ đó, cá nhân chủ nghĩa được liên tục phát triển nơi người tây, đặc biệt trong phạm vi gia đình. Thực vậy, một gia đình của người tây thường chỉ gồm có cha mẹ và con cái. Con cái vừa mở mắt chào đời đã được đặt ngủ trong nôi, chứ không được nằm ngủ chung với mẹ. Lớn lên một tí thì ở trong phòng riêng, một vùng cấm địa mà ngay cả cha mẹ cũng phải tôn trọng. Còn cha mẹ khi đã về già, thường được gửi vào những viện dưỡng lão, thỉnh thoảng trong những ngày lễ hay những ngày nghỉ cuối tuần, con cháu mới tới thăm viếng.

Còn ta thì khác. Ta suy nghĩ bằng trái tim, lấy tình cảm làm tiêu chuẩn hướng dẫn cho mọi hành động. Và trái tim thì có những lý lẽ riêng của nó. Thành thử ở mọi nơi và trong mọi lúc, tình nghĩa lúc nào cũng lai láng và tràn đầy, nhất là trong phạm vi gia đình.

Thực vậy, gia đình ta ngày xưa, nếu đi từ người chủ, thì sẽ thấy hàng trên của người chủ là cha mẹ, ông bà, cụ kỵ. Nhưng thường chỉ có cha mẹ và ông bà, còn cụ kỵ nếu sống được thì cũng rất hiếm. Hàng ngang của người chủ là anh chị em. Còn hàng dưới của người chủ là vợ con. Tất cả cụ kỵ, ông bà, cha mẹ, con cái, anh chị em đều là những người trong gia đình và thuộc về họ nội. Riêng ông bà, cha mẹ, anh chị em của người mẹ thì thuộc về họ ngoại, tuy không ở chung cùng một gia đình, nhưng vẫn là những người trong thân quyến, có liên hệ mật thiết với nhau.

Gia đình ta ngày xưa thường quy tụ tất cả những thành phần kể trên và có thể được gọi là một đại gia đình. Nếu năm đời ở cùng một nhà với nhau, thì được gọi là ngũ đại đồng đường. Đây là một trường hợp rất họa hiếm và dường như không có, bởi vì tuổi thọ của các cụ ta ngày xưa không được cao lắm. Bốn đời ở cùng một nhà với nhau, thì được gọi là tứ đại đồng đường. Trường hợp này cũng có, nhưng rất ít. Ba đời ở cùng một nhà với nhau, thì được gọi là tam đại đồng đường. Đây là trường hợp bình thường vì chỉ gồm có ông bà, cha mẹ và con cháu. Nhiều khi những thành phần của đại gia đình này quây quần bên nhau trên một mảnh đất và làm thành như một trại gia binh.

Tình cảm mặn nồng ấy không phải chỉ gắn bó những người trong cùng một nhà, mà còn gắn bó những người trong cùng một dòng tộc. Vì thế, mỗi khi có việc hệ trọng như cưới hỏi, ta thường “nhóm họ” để bàn bạc, trao đổi ý kiến và phân chia công tác.

Tình cảm mặn nồng ấy cũng không phải chỉ gắn bó những người còn sống với nhau, mà còn gắn bó cả với những người đã khuất. Ta vốn có truyền thống biết ơn, ăn quả nhớ kẻ trồng cây và uống nước phải nhớ đến nguồn, nên ta đã dành cho ông bà tổ tiên một chỗ đứng quan trọng trong đời sống. Ta có một cái đạo rất phổ thông được gọi là “đạo ông bà”, coi việc thảo kính ông bà và cha mẹ khi còn sống cũng như khi đã qua đời là một bổn phận thiêng liêng và hầu như gia đình nào cũng có một bàn thờ tổ tiên đặt ngay giữa nhà.

Điểm nổi bật thứ hai, đó là lòng quí trọng sự sống.

Người tây vốn sống theo cá nhân chủ nghĩa, lấy sự hưởng thụ của mình làm gốc, vì thế con cái nhiều khi trở thành một gánh nặng, một thứ kỳ đà cản mũi, nên cần phải loại trừ, hay ít nữa cũng phải hạn chế, “sì tốp” bớt đi cho vừa. Đồng thời trước viễn tượng một tương lai đen tối, người tăng nhưng đất đai lại chẳng tăng và như vậy một mai sẽ lấy gì mà ăn, nên người ta đã quảng bá cho mọi thứ phương pháp tránh thai, ngừa thai và phá thai.

Còn ta thì khác. Câu chuyện Lạc Long Quân lấy bà Âu Cơ, sinh được một trăm trái trứng, nở thành một trăm người con. Năm mươi người theo cha lên núi. Năm mươi người theo mẹ xuống biển, phải chăng đã trở thành một huyền sử dựng nước, mang tính cách tượng trưng cho một nền văn hóa quí trọng và phát triển sự sống.

Hơn thế nữa, xã hội ta vốn là một xã hội nông nghiệp, vì thế rất cần phải đông con nhiều cháu, để cùng nhau san sẻ những công việc đồng áng nặng nhọc. Đúng thế, ta ước mong có nhiều con, nhiều cháu. Ước mong ấy được biểu lộ bằng cách chào hỏi lẫn nhau mỗi khi gặp gỡ :

- Thế nào, được mấy cháu rồi.

Và trong dịp tết, ta thường cầu chúc cho nhau :

- Đa tử, đa tôn, đa phú quí, có nghĩa là đông con, nhiều cháu lắm tiền nhiều của.

Riêng với những anh chị mới lập gia đình thì :

- Đầu năm sinh con trai và cuối năm sinh con gái!!!

Như vậy, gia đình ta là một chiếc nôi luôn mở rộng đón nhận sự sống. Cha mẹ nào cũng mong sớm có con có cháu để bồng ẵm cho vui cửa vui nhà, cũng như để nối dõi tông đường.

Sinh con là một chuyện, còn dạy con lại là một chuyện khác. Trong việc dạy con, ta có một quan niệm rất tinh tế và chính xác, khiến cho bàn dân thiên hạ phải “tâm phục khẩu phục”.

Thực vậy, người tây tính tuổi từ ngày đứa con mở mắt chào đời, còn ta thì khác, ta tính tuổi đứa con ngay từ khi nó còn là một bào thai trong lòng mẹ. Vì thế, tuổi ta luôn trội hơn tuổi tây một năm.

Cũng vì quan niệm đứa con đã là người, kể từ lúc nó còn là một bào thai, nên ta chia việc dạy con làm hai thời kỳ.

Thời kỳ thứ nhất được gọi là thai giáo, nghĩa là phải dạy con ngay từ lúc còn trong bụng mẹ. Theo Toan Ánh :

*“Vấn đề thai giáo cũng rất quan trọng một phần vì sức khỏe của người mẹ, một phần vì mọi tư tưởng và hành động của người mẹ trong lúc mang thai đều có thể ảnh hưởng tới bào thai trong bụng. Chính vì vậy, trong lúc mang thai, người đàn bà phải bó buộc làm nhiều việc xưa nay không làm, và phải kiêng nhiều điều xưa nay không cần kiêng. Mọi người cho rằng sự ăn không ngồi rồi hại cho sức khỏe của người mang thai và do đó ảnh hưởng tới cả bào thai. Trong lúc có thai, người đàn bà nên hoạt động tay chân, bằng việc làm. Nhiều gia đình khá giả, xưa nay người đàn bà không phải làm lụng nhiều, thế nhưng trong lúc có thai cũng phải bày đặt ra công việc để cho tay chân cử động. Việc kiêng cữ trong lúc mang thai rất nhiều :*

*Đầu tiên trong sự ăn uống phải tránh những đồ quá bổ béo, e cái thai quá lớn khó sinh. Ngoài ra, theo sự mê tín trong dân gian, phải kiêng không được ăn cua để tránh sinh ngang, không được ăn ngao sò ốc hến để tránh con nhiều dãi dớt, không được ăn thịt thỏ để tránh sinh con sứt môi, không được ăn những quả sinh đôi để tránh sự đẻ song thai…Thường người đàn bà có thai nên ăn nhiều trứng gà để sinh con có da dẻ hồng hào. Trong vấn đề thai giáo, người đàn bà có thai còn phải tránh mọi cảnh tượng hãi hùng hay đau đớn, mọi ngôn ngữ thô bỉ, mọi sự giận dữ, mọi tranh ảnh bất chính…Đồng thời còn phải nói năng dịu dàng, cử chỉ khoan thai, luôn tươi cười giữ cho tâm hồn ngay thẳng, nhìn ngắm tranh ảnh các vị anh hùng, những phong cảnh thanh khiết để gây ảnh hưởng tốt đẹp cho đứa con sau này”.*

Tuy nhiên, đời không như là mơ, nên đôi khi đã xảy ra những chuyện chéo cẳng ngỗng. Một người mẹ trẻ trong thời kỳ mang thai đã mong ước con mình sinh ra sẽ đẹp như hoa hậu, hay ít nữa cũng đẹp như những người mẫu chân dài và sẽ thông minh như Einstein hay ít nữa cũng thông  minh như một nhà bác học nào đó. Vì thế, chị ta luôn ngắm nhìn hình ảnh của những cô hoa hậu và những nhà bác học. Thế nhưng, khi được sinh ra, đứa bé lại có khuôn mặt xấu xí của Einstein và bộ óc đần độn của những cô người mẫu!!!

Thời kỳ thứ hai là được gọi là giáo nhi, tức là dạy trẻ. Cũng theo Toan  Ánh :

*“Kể từ khi đứa trẻ bắt đầu hiểu biết, thì cha mẹ đã phải chăm sóc tới để nó tập giữ tính thành. Dạy con từ thuở còn thơ, có nghĩa là ngay từ lúc còn nhỏ, đã phải tập cho nó những điều hay, những điều tốt. Nhân chi sơ tính bản thiện. Mỗi người sinh ra tính vốn tốt, cha mẹ phải răn dạy con để giữ lấy tính tốt đó. Tục ngữ có câu bé không vin cả gẫy ngành, có ý sánh ví đứa trẻ như một cành cây, phải uốn ngay từ lúc còn non, kẻo khi lớn lên, như một cành cây già, uốn sẽ gẫy”.*

Thế nhưng, ngày nay, với những phương tiện thông tin hiện đại, đồng thời với xu hướng toàn cầu hóa, ta và tây đang xích lại gần nhau bằng những bước chân khổng lồ. Gã không hiểu ta đã tạo được ảnh hưởng gì đối với tây, chứ tây thì đã để lại những dấu ấn sâu đậm trên ta, khiến ta mất dần những nét đẹp truyền thống của mình. Gã xin đưa ra những thí dụ cụ thể :

Chẳng hạn về lòng quí trọng sự sống. Theo một bài viết trên Ephata thì :

Vấn đề nạo phá thai của thanh thiếu niên tại Việt Nam đang có khuynh hướng ngày một tăng cao, con số nạo phá thai hàng năm xấp xỉ với tổng số các cháu bé được sanh ra trên toàn quốc.  Năm 1997, tổng số sanh trên toàn quốc là 1.138.607 ca, thì con số nạo phá thai là 934.302 ca. Năm 1998, số sanh là 1.101.791 ca, thì nạo phá thai là 861.353 ca. Riêng bệnh viện Từ Dũ mỗi năm có trên 40.000 ca nạo phá thai. Các nhà xã hội học ước tính số người nạo phá thai trong cả nước hàng năm có thể từ 2 đến 3 triệu người. Liên Hiệp Quốc cũng đã báo động và xếp nước ta vào một trong năm nước có tỷ lệ nạo phá thai cao  nhất thế giới.

Chẳng hạn về sự chung thuy trong tình nghĩa vợ chồng. Theo một bài viết của Nữ tu Phạm Thị Oanh thì :

Trong xã hội Việt Nam ở mọi thời đại đều thấy cảnh : lầu xanh, đa thê, tảo hôn, bán trinh để báo hiếu cha mẹ, loạn luân, đồng tính ái, đặc biệt là tệ nạn mãi dâm ngày nay đang xuất hiện dưới nhiều dạng thức: nhà hàng, cà-phê, Karaoke, xông hơi, xoa bóp, vũ trường, chat group trên Internet...

Ngoài ra nhiều hình thức văn hóa phẩm đen đã khiến nhiều bạn trẻ ngộ nhận cho rằng tình yêu chỉ là sự cuốn hút của cảm xúc, chiếm hữu, tình dục, tiền tài, thương hại. Tình trạng yêu sớm, yêu thử, yêu ào ào theo phong trào, yêu như điên, yêu hết mình xẩy ra nơi học sinh cấp 2, 3, và trong giới sinh viên ngày một tăng. Đó phải chăng là những nhân tố làm nên một dòng nhạc “vô cảm” và “não tình” mà dư luận quần chúng trên báo chí gần đây đã đề cập đến khá nhiều:

- Tình yêu đến em không mong đợi gì.

Tình yêu đi em không hề nuối tiếc.”

Tiếp đến là nhiều cặp sống chung không đăng ký kết hôn, không muốn có con để tránh trách nhiệm. Nhiều gia đình được hình thành trong một cam kết hời hợt lợi dụng lẫn nhau. Tất cả những vấn đề đó đã dẫn đến tỉ lệ ly dị ngày một tăng. Theo thống kê của Tòa An Nhân Dân Thành Phố Sài-gòn năm 2000, thì mỗi ngày trung bình có 32 vụ ly hôn, vị chi một năm là 11680 chỉ nguyên tại thành phố Hồ Chí Minh. Ngoài ra còn tình trạng bạo hành trong gia đình về mặt thể chất, tinh thần và tình dục cũng rất phổ biến trong nhiều gia đình ở thành phố cũng như ở thôn quê.

Chẳng hạn về tình nghĩa của những thành viên trong gia đình. Theo một bài viết trên báo Phụ nữ Chủ nhật số ra ngày 29.6.2003 thì tại Thành phố Hồ Chí Minh đã xảy ra một vụ án đau lòng :

Một người mẹ nhẫn tâm đổ dầu sôi vào mặt con gái, người mẫu Võ Thị Thu Tâm, trước ngày cô lên đường tham dự cuộc thi “Hoa hậu liên lục địa” tại Đức. Lý do người mẹ ấy đưa ra sau khi sát hại con, đó là bà đã có hai mươi năm mua bán ve chai, vất vả nuôi con khôn lớn, để rồi khi bắt đầu nổi tiếng, cô đã mặc cảm về thân phận người mẹ, lẩn tránh sự kiểm soát của bà và đối xử tệ bạc.

Bài báo còn đưa ra những trường hợp điển hình khác nữa. Chẳng hạn mấy ngày trước, một phụ nữ ở huyện Bình Chánh trong khi cãi cọ với chồng, đã bị chồng đạp cho vỡ lá lách phải cấp cứu ở bệnh viện. Tòa án tỉnh Vĩnh phú vừa tuyên án tử hình Trần Văn Nam, do ham chơi và đua đòi đã giết bà nội để lấy năm chỉ vàng và bảy trăm ngàn đồng. Một đứa con trai trong những cơn say triền miên thường hay quậy phá, gây sự với cha mẹ già và đã ra tay giết người cha 74 tuổi bằng bốn nhát dao.

Bài báo kết luận : Từ những vụ việc trên, không ít ý kiến cho rằng phải chăng những giá trị gia đình, đạo lý làm người đang bị sút giảm nghiêm trọng ? Tuy những vụ việc trên là cá biệt, nhưng đó là những báo động đỏ, là những bài học cảnh tỉnh sâu sắc cho những bậc cha mẹ, cũng như cho những người con,  đánh động và thúc đẩy xã hội hướng sự quan tâm đến vấn đề giáo dục trong gia đình, mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái.

Cách đây ít bữa, gã đọc được một mẩu tin như sau : Tại Hà Nội, có người đã bỏ ra bạc tỷ để xây dựng một viện dưỡng lão, đầy đủ tiện nghi và được phục vụ như ở một khách sạn năm sao. Những “đại gia” và những người giàu sang có thể gửi cha mẹ già của mình vào đó. Tuy nhiên, người ta còn đang phân vân chưa biết đặt tên cho dịch vụ này là gì ? Là báo hiếu thuê, báo hiếu mướn hay là báo hiếu thay.

Không khéo thì ta chỉ hấp thụ được những cái xấu, những cái cặn bã của người tây, để rồi trắng tay, mất cả chì lẫn chài, mất cả vốn lẫn lãi. Truyền thống cũ thì chẳng còn, mà cái mới thì lại khập khà khập khiễng. Tây chẳng ra tây, ta cũng chẳng ra ta. Đầu annamít, đít phăngxe mà thôi!!!

***Chuyện phiếm của Gã Siêu.***

|  |
| --- |
|  |

﻿[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân**

##### Tri Ân

**Cha Luca PHẠM QUỐC SỬ**

**Chủ Nhiệm Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**



**30.12.1946 – 01.12.2020**

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gởi về địa chỉ

[giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ võ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc “Trợ lực Giáo sĩ” bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những “Linh mục” không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ… (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quy vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net)

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quí vị

Xin chân thành cám ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thế khác nhau.

**TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**

**Thư Ký: Giuse Phạm Hoàng Quỳnh.**

**TGP Baltimore** **USA**

1. CĐ FIRENZÊ*, Decretum pro Graecis*: DS 693 (1305). [↑](#footnote-ref-1)
2. Ngoài những tài liệu xưa hơn, có từ thời Đức Alexandrô IV ngăn cấm mọi hình thức chiêu hồn (27.9.1258), xem Thông điệp của Bộ Thánh Vụ *De magnetismi abusu*, 4.8.1856: ASS (1865) tr. 177-178; DS 1653-1654 (2823-2825); Trả lời của Bộ Thánh Vụ, 24.4.1917: AAS 9 (1917), tr. 268, DS 2182 (3642). [↑](#footnote-ref-2)
3. x. Bài đúc kết về học thuyết này của Thánh Phaolô, trong PIÔ XII, Thông điệp, *Mystici Corporis*: AAS 35 (1943), tr. 200 và nhiều nơi khác. [↑](#footnote-ref-3)
4. x. T. AUGUSTINÔ, *Enarr. In Ps*. 85, 24: PL 37, 1099; T. GIÊRÔNIMÔ, *Liber contra Vigilantium*, 6: PL 23, 344; T. TÔMA, *In 4m Sent.*, d. 45, q. 3, a. 2; T. BÔNAVENTURA, *In 4m Sent.*, d. 45, a. 3, q. 2; v.v… [↑](#footnote-ref-4)
5. x. PIÔ XII, Thông điệp *Mystici Corporis*: AAS 35 (1943), tr. 245. [↑](#footnote-ref-5)
6. x. Rất nhiều bia ký trong các hầm mộ cổ ở Rôma. [↑](#footnote-ref-6)
7. x. GÊLASIÔ I, Giáo lệnh *De libris recipiendis*, 3: PL 59, 160; DS 165 (353). [↑](#footnote-ref-7)
8. x. METHÔĐIÔ, *Symposion* VII, 3: GCS (Bonwetsch), tr. 74. [↑](#footnote-ref-8)
9. x. BÊNÊĐICTÔ XV, Decretum approbationis virtutum in Causa beatificationis et canonizationis Servi Dei Joannis Nepomuceni Neumann: AAS 14 (1922), tr. 23; Nhiều diễn văn của Đức PIÔ XI về các Thánh: Inviti all’eroismo, trong Discorsi e Radiomessaggi bộ I-III, Rôma 1941-1942, và nhiều nơi khác; Đức PIÔ XII, Discorsi e Radiomessaggi, bộ 10, 1949, tr. 37- 43. [↑](#footnote-ref-9)
10. x. PIÔ XII, Thông điệp *Mediator Dei*: AAS 39 (1947), tr. 581. [↑](#footnote-ref-10)
11. x. Dt 13,7; Hc 44-50; Dt 11,3-40; xem thêm PIÔ XII, Thông điệp *Mediator Dei*: AAS 39 (1947), tr. 582-583. [↑](#footnote-ref-11)
12. x. CĐ VATICAN I, Hiến chế về Đức tin Công giáo *Dei Filius*, ch. 3: DS 1794 (3013). [↑](#footnote-ref-12)
13. x. PIÔ XII, Thông điệp *Mystici Corporis*: AAS 35 (1943), tr. 216. [↑](#footnote-ref-13)
14. Về sự biết ơn đối với các thánh, x. E. DIEHL, *Inscriptiones latinae christianae veteres*, I, Berlin, 1925, các số 2008, 2382 và nhiều nơi khác. [↑](#footnote-ref-14)
15. CĐ TRENTÔ, Sắc lệnh *De Invocatione*…... *sanctorum*: DS 984 (1821). [↑](#footnote-ref-15)
16. *Sách nguyện Rôma*, Tiền xướng lễ Các Thánh. [↑](#footnote-ref-16)
17. x. Ví dụ: 2 Ts 1,10. [↑](#footnote-ref-17)
18. CĐ VATICAN II, Hiến chế về Phụng Vụ Thánh *Sacrosanctum Concilium*, 104. [↑](#footnote-ref-18)
19. x. Sách lễ Rôma, Lễ quy. [↑](#footnote-ref-19)
20. x. CĐ NICÊA II, Văn kiện VII: DS 302 (600). [↑](#footnote-ref-20)
21. x. CĐ FIRENZÊ, *Sắc lệnh Pro Graecis*: DS 693 (1304). [↑](#footnote-ref-21)
22. x. CĐ TRENTÔ, Sắc lệnh *De invocatione, veneratione et reliquiis Sanctorum et sacris imaginibus*: DS 984-988 (1821-1824); Sắc lệnh *De Purgatorio*: DS 983 (1820); Sắc lệnh *De Iustificatione*, khoản 30: DS 840 (1580). [↑](#footnote-ref-22)
23. *Sách lễ Rôma*, Kinh Tiền Tụng lễ Các Thánh, dùng trong một số giáo phận tại Pháp. [↑](#footnote-ref-23)
24. x. T. PHÊRÔ CANISIÔ, *Catechismus Maior seu Summa Doctrinae christianae*, ch. III, xb. F. Streicher, phần I, tr. 15-16, số 44, và tr. 100-101, số 49. [↑](#footnote-ref-24)
25. x. CĐ VATICAN II, Hiến chế về Phụng Vụ Thánh *Sacrosanctum Concilium*, 8: AAS 56 (1964), tr. 401. [↑](#footnote-ref-25)